

Huỳnh Di

Kinh Sở Tranh Hùng Ký



Quyển Thượng

Hồi 1

Thành mất nhà tan

Bóng đao bóng kiếm, tiếng la tiếng giết vang trời.

Trong thành ngoài thành, ngùn ngụt khói cuộn, rừng rực lửa cháy, muội đen tràn ngập khoảng không trải dài hàng chục dặm. Lúc ấy tuy là đương ngọ, mặt trời mùa thu còn lơ lửng trên cao, nhưng dưới màn khói đen đặc, cả vùng đất đều vô quang hôn ám.

Tường bao phía nam thành bị đâm vỡ nhiều chỗ, lõi mộc của địch nhân công phá mạnh mẽ như độc long. Gia binh Khước thị lấy thân mình kết thành tường chắn, liều chết kháng cự, đổ máu tươi giữ lấy từng tấc đất, ngăn chặn địch nhân hung tàn chọc qua lỗ hổng tràn vào như nước triều.

Khước Uyển mình khoác tấm áo da màu ráng hồng, trang phục thường dùng của đại tướng nước Sở, mỗi bên hông đeo một thanh kiếm đồng, chính là ‘Đồng Long’ – ‘Đồng Phụng’ danh chấn thiên hạ đã cùng ông tung hoành khắp bốn phương, đến lúc sinh tử tồn vong này, sát bên mình vẫn còn có chúng.

Vị đệ nhất dũng tướng của Sở quốc đứng sừng sững trên đầu tường thành trong, tư thái ung dung khi lâm địch xưa kia giờ đã mất, sắc diện ngưng trọng.

Trên bình nguyên mệnh mang bên ngoài thành, tinh kỳ địch nhân rờm rộp như biển, tầng tầng binh mã sát khí ngút trời, lặng lẽ đợi thời khắc quyết chiến.

Khước Uyển ngửa mặt phát thệ: “Nang Ngõa! Nang Ngõa! Khước Uyển ta chết đi, tất sẽ hóa thành lệ quỷ đến đòi mạng ngươi!”.

Thủ hạ của ông tám ngàn gia tướng, hiện chỉ còn lại hơn năm nghìn người. Mười vọng lâu bên ngoài thành, ba canh giờ trước đã lần lượt thất thủ, binh sĩ rút hết về thành nội. Tai ách sắp đổ xuống toàn quân đã ập đến ngay trước mắt.

Khước Uyển nhìn lướt mười tên tùy tướng, mục quang loé tia máu, hét lớn: “Hay lắm! Gia tộc Khước thị ta, từ tiên tổ Khước Mang sáng nghiệp đến nay, đã trải qua mười hai đời, chỉ có chí sỹ chết vì đánh trận, không có hạng đầu hàng!”.

Chúng tướng rộ lên ứng thanh, quyết ý tử chiến.

“Rầm rầm! Rầm rầm!” Một tràng tiếng động nghiêng trời lệch đất, lâu cao dựng bên nam thành khói cát sỏi đá mù mịt, từ từ sụp xuống như một tên lính bị thương. Nam thành vậy là không giữ được nữa rồi.

Bốn vạn quân địch đang đánh thành ngoài nhất tề hét vang, khiến người ta chấn động màng nhĩ, nhấn chìm cả tiếng động phát ra từ

toà lầu khổng lồ đang ầm ầm đổ xuống. Trong tình thế tao loạn, bỗng chốc không nghe thấy bất kỳ thanh tức gì nữa, xung quanh như đang phô diễn một màn kịch câm. Rồi giữa vùng hỗn mang nháo nhác đến cực điểm, vụt cất lên một loại dị âm có quy luật và tiết tấu, một hồi tiếp một hồi, giáng thẳng vào trái tim Khước Uyển và từng viên tùy tướng. Địch nhân đang đánh trống trận.

Đội tiên phong bên ngoài bắt đầu di động như triều dâng, ép dần vào toà thành Khước thị có thời đã là biểu tượng của sự vô địch.

Một đại hán mặc giáp trụ tướng quân, dẫn theo hơn mười tên thân binh, vội vàng rảo bước tới trước mặt Khước Uyển, khom mình thi lễ:

“Đại ca! Khước Chính bắt lực, thành nam thất thủ, địch nhân sẽ công vào trong vòng nửa canh giờ nữa thôi!”.

Khước Uyển xót xa nhìn người tiểu đệ từ nhỏ tới lớn luôn trung thành đi theo mình, y và hơn mười tên cận vệ phía sau, ai cũng trọng thương, thân thể đầm máu. Uổng một đời tự phụ là tướng tài, đến thân đệ cốt nhục tương liên cũng không bảo vệ nổi, Khước Uyển thở dài, không định rõ được lòng mình đang bắt lực, hay đang phần khái.

Khước Chính nói: “Địch nhân ban đầu tấn công dữ dội vào vọng lâu chính nằm ở thành tây, đến nỗi thực lực bên ta bị tiêu hao nhanh chóng, lại chọn tấn công nơi yếu nhất của thành nam, khiến quân ta trở tay không kịp. Nếu nói là không có nội gián hiểu rõ hư thực tiếp trợ, thật khiến người khác khó mà tin được”.

Khước Uyển trầm ngâm không đáp, kỳ thực ông đã sớm nghĩ đến vấn đề nội gián. Địch nhân lần này đột ngột xuất kích, trước đó không hề có đến nửa dấu hiệu báo trước, hiển nhiên là đã nắm rõ

bố trí sắp xếp của bên mình, nên mới tránh được những tai mắt thám sát. Riêng điểm này đã xác định được là có nội gián hay không. Tự xét mình xưa nay hậu đãi thủ hạ, đối xử chân thành với mọi người, không ngờ lại có kẻ bán đứng cả một gia tộc khổng lồ như thế này!

Khước thị là một đại gia tộc của nước Sở. Những năm dưới hai thời Xuân Thu - Chiến Quốc, một giọt máu đào hơn ao nước lã, quan niệm thân tộc mạnh hơn hẳn quan niệm quốc gia.

Khước Uyển ngoảnh đầu nhìn nơi xa bên ngoài thành. Hướng chính nam đang giương cao một cây cờ soái, trên đề một chữ 'Phí', lệch về phía tây là một cây đại kỳ khác thêu chữ 'Yên', đều đang bay phấp phật trong gió. Hai cây đại kỳ này vượt lên tất cả những chiến kỳ khác chừng nửa trượng, đang nhe nanh múa vuốt, diều võ dương oai ở ba trượng trên cao.

Ai cũng biết, hai chữ đó đại diện cho hai mãnh tướng trứ danh của nước Sở, hai dũng sỹ quyền khuynh thiên hạ mà Lệnh doãn Nang Ngõa coi như hai cánh tay trái phải của mình.

'Phí' tức là Phí Vô Cực, 'Yên' tức là Yên Tương Sư. Phí Vô Cực, Yên Tương Sư, Khước Uyển và Tương Lão - người đứng đầu một đại gia tộc khác, tề danh Sở quốc Tứ đại kiếm thủ, đều là danh tướng của nước Sở.

Khước Uyển thầm đánh giá, hai cây đại kỳ lúc này vẫn ở nguyên chỗ cũ, bất động, nhưng khi họ tiến lên, sẽ là thời khắc thư hùng quyết chiến.

Tiếng trống trận vang vang càng lúc càng mau, khẩu động trái tim mỗi người trên chiến trường, không khác gì quỷ chú đòi mạng.

Khước Uyển trầm giọng gọi: "Khước Chính!".

Khước Chính rùng mình, tựa hồ ý thức được mệnh lệnh mà đại ca sắp đưa ra, mắt vụt loé những tia kiên quyết: “Tả doãn, tiểu tướng hôm nay đã quyết, thành còn người còn, thành mất người mất, tất cả những chuyện khác, không cần nói nữa!” Rồi y dứt khoát quay đi, tuốt trường kiếm, sải bước về chỗ thành vỡ. Mười tên thủ hạ cũng lần lượt tuốt trường kiếm, theo sát đằng sau.

Khước Uyển lặng lẽ thờ dài, cũng không giữ lại. Huynh đệ tâm ý tương thông, Khước Chính biết trước ý nghĩ trong lòng mình, gọi mình là ‘Tả doãn’ chứ không phải đại ca, chứng minh y không muốn mình vì y là huynh đệ chí ái mà lệnh cho y đào thoát. Không ngờ vị huynh đệ cả đời luôn luôn phục tùng, lần duy nhất kháng mệnh lại là thời khắc như thế này.

Khước Uyển thoát trầm ngâm, tựa hồ cân nhắc một quyết định trọng đại. Giây lát sau, ông dứt khoát gọi:

“Lăng Thạch!”.

Từ trong đám tùy tướng đằng sau, một đại hán bước ra.

Lăng Thạch nét mặt thô mộc, kín bưng, dáng vẻ kiên nghị quật cường.

Khước Uyển rung cổ tay, chưa thấy rõ cử động, bảo kiếm ‘Đồng Phụng’ đeo bên hông trái đã được rút ra, chĩa lên thẳng tắp, thân kiếm lấp lánh sinh quang, vững vàng như thạch, tựa hồ có thể vĩnh viễn lưu giữ được tư thái ấy, mãi cho đến ngày tận thế của nhân gian.

Khước Quyển nhìn viên thủ hạ đã từng cùng mình vào sinh ra tử, trong giờ phút thành vỡ quân tan này, thần sắc vẫn điềm đạm trầm tĩnh, thì tỏ vẻ hài lòng nói: “Người hãy cầm lấy Đồng Phụng, vào nội viện truyền lệnh ta: phạm là người của Khước thị, kể cả phu nhân và

tiểu thư, đều phải lập tức tuân tiết, tránh thọ nhục khi thất thủ”. Ngũ điều kiên quyết hữu lực, không dung nhượng một chút thỏa hiệp nào.

Lăng Thạch im lìm đón lấy kiếm, bước đi.

Nhìn theo bóng y biến mất dưới chân thang, chúng tướng sắc diện không thay đổi. Thắng bại vốn luôn tàn khốc như vậy, thời đó kẻ thua bị bắt, hầu hết phải xung làm nô bộc, sống còn không bằng chết. Trước kia dưới sự dẫn dắt của Khước Uyển, bọn họ chiến bất khả bại, hôm nay mặt lộ cùng đồ, thà hết sức giao phong rồi chết, chứ không thể nhẫn nhục sống cho đoạn tháng qua ngày.

Nhưng một nam tử đứng xé bên, thân hình cao lớn mạnh mẽ, thì tái mặt thốt: “Cha!” đôi mắt sáng quắc ngập lệ.

Khước Uyển háng giọng ngắt lời, ngăn gã nói tiếp: “Hoàn Độ, ta lấy tư cách người đứng đầu Khước gia hạ lệnh cho con: đây là lần cuối cùng con có thể khóc, sau này con chỉ được phép đổ máu, không được phép rơi lệ. Nam nhi của Khước thị, tuyệt không có hạng yếu mềm ướt át!” đoạn thở dài than: “Tổ võ thì trượng làm sao còn nguyên vẹn được?”

Khước Hoàn Độ thần tình ảo não, cúi đầu thưa: “Hài nhi bất hiếu, cả ngày chỉ mê mài kiếm thuật, xa lạ binh pháp, đến nỗi hôm nay không thể gánh đỡ phần phá địch với cha!”

Khước Uyển ngửa mặt cười dài bi phẫn. Chúng tướng đằng sau chưa bao giờ thấy thần thái của ông như vậy, bất giác sinh ý sẵn sàng liều chết. Họ rất hiểu tâm trạng chủ nhân. Khước thị và Nang Ngõa đều là thần tử Sở quốc, hiện tại sự biến đã đến sát bên, nội bộ tương đấu, loại ác độc như Nang Ngõa, khiến người ta không khỏi căm giận.

Khước Uyển vụt ngưng cười: “Hoàn Độ bắt tất tụt trách, xưa kia ba vị huynh trưởng của con đều là những tướng tài thành thực binh pháp, nhưng bơi giỏi lại chết đuối, cuối cùng thảm tử sa trường. Sự gì cũng có hai mặt, con không lưu tâm đến binh pháp, ta cũng chưa từng miễn cưỡng, một mặt vì mẹ con trước sau đã mất ba người con trai, nên muốn giữ con bên cạnh, mặt khác ta nghĩ con có thể tiếp tục kế thừa được kiếm pháp gia truyền, khiến nó phát dương quang đại. Mong rằng con sẽ dựa vào kiếm thuật đó, để thoát khỏi tai kiếp hôm nay”.

Chúng tướng xung quanh sững sốt, bọn họ chưa bao giờ xem trọng vị tiểu chủ công này, vì chưa từng thấy gã khoác giáp ra trận, cả ngày chỉ ở nội viện giữa đám quần thoa, lại thêm không biết kiếm pháp của gã đã đạt tới trình độ nào, giờ mới rõ nguyên nhân nội tại. Khước Uyển lại tiếp: “Trung Hành, người lập tức giúp công tử chọn lấy hai trăm tử sỹ, hộ tống y chạy thoát ra nước ngoài, bên trái của lũy đông có một đạo lộ, công tử nắm rõ đường đi lối lại, y sẽ dẫn đường”. Nói đoạn cười ha ha tiếp: “Nang Ngõa, cho dù nội gián của người là quỷ, cũng không biết Khước thị ta còn một chước sau cùng”.

Đại tướng Trung Hành nói: “Chủ công, hay là người và thiếu chủ cùng rời đi, chúng thuộc hạ ở đây khiên chế địch nhân!”.

Bình! Bình! Các tướng nhao nhao quỳ xuống, van vỉ chủ nhân đào thoát.

Khước Uyển tháo lấy ‘Đồng Long’, đưa qua cho Khước Hoàn Độ, lòng than thầm, nếu là hai mươi năm trước, ông nhất định không trừu chạy trốn khỏi đây. Lúc đó còn trẻ, có bản lĩnh, nào sợ không còn cơ hội, nhưng hiện nay tuổi tác đã trọng, hướng hồ một đời tung

hoành, hiệu xưng vô địch, giờ lại chạy quáng quàng như chó nhà táng, thì thật không bằng chiến đấu vinh quang mà chết! Mặc dù hi vọng mong manh, nhưng sẽ đem ước muốn phục thù ký thác lại cho thân nhi.

Khước Uyển nói với Khước Hoàn Độ: “Ngày sau phải để Đồng Long bảo kiếm uống no máu tươi của Nang Ngõa!” dừng một lát rồi tiếp: “Ta tuy đứng đầu trong Sở quốc Tứ đại kiếm thủ, nhưng với tên ác nhân Nang Ngõa này, vẫn không dám chắc là chế thắng được hắn. Con phải chú ý điều đó!” Rồi phóng mắt ra xa, hai ngọn quân kỳ Phí, Yên đang chậm chậm di chuyển, chiến xa của địch nhân cũng bắt đầu rầm rập tới gần.

Khước Uyển nói với đám thuộc tướng đang quỳ trước mặt: “Các người không cần làm vậy, ý ta đã quyết, tuy không có hi vọng thắng, nhưng thề rằng sẽ khiến kẻ địch phải trả một cái giá rất thê thảm!”. Khước Uyển quay mình ra ngoài, cao giọng hét: “Phí Vô Cực, người có gan đơn đả độc đấu với bản nhân không?” Thanh âm bay thật xa, vang động khắp chiến trường. Ông là một trong số ít các cao thủ của nước Sở, lần này vận khí dương thanh, xa gần ai nấy đều nghe rõ, rất nhiều tử đệ Khước thị vốn đã thọ thương ngã xuống, vừa nhận ra thanh âm của chủ công, lòng lại chấn động, cố gắng gượng dậy, trên chiến trường nhất thời kịch chiến tăng thêm, một bầu thảm liệt. Giọng Phí Vô Cực từ xa vọng lại: “Là bại tướng thì còn tư cách gì để nói đây?”

Khước Uyển người đứng tính chuyện chó cùng dứt giậu nữa. Nếu tự trói hai tay, quỳ xuống đầu hàng, ta sẽ để người chết toàn thân!”

Thanh tức hùng hậu, dư âm ngưng đọng, hiển nhiên công lực rất cao. Người này hiệu xưng Sở vực đệ nhất cao thủ, võ công chỉ đứng

sau Nang Ngõa, đồng thời còn là một tay kiếm tài ba, cùng Yên Tương Sư, Khước Uyển, Tương Lão được liệt vào danh sách Sở quốc Tứ đại kiếm thủ.

Khước Uyển không giận mà lại cười, tiếng cười bi lãnh của người anh hùng đã đến bước cùng đồ mạt lộ!

Trống trận bên địch vang lên, trầm trầm mà mạnh mẽ, từng hồi từng hồi thúc vào trái tim Khước Uyển. Đại quân của Phí Vô Cực và Yên Tương Sư từ từ di chuyển, thời khắc phân định thắng thua, sau một hồi song phương ‘chờ đợi’, rốt cục cũng đã đến.

Khước Uyển cầm lấy một cây đồng mâu cỡ lớn, sải bước xuống dưới thành, lòng miên man nhiều suy nghĩ quái lạ: mình từ chỗ có tất cả, quyền lực, phú quý, mỹ nữ, đến giờ này sắp mất tất cả, mà không hề thấy bận tâm vướng víu, lòng lại dâng tràn một thứ khoái cảm thống khổ. Ngẫm cho kỹ con người ta trần trụi mà đến, rồi trần trụi mà đi, cả đời toàn theo đuổi những mục tiêu ngắn ngủi và tạm bợ. Ngoài giây phút hưng phấn trên đỉnh cao thành công, còn lại chỉ là những tháng ngày buồn chán. Hiện tại trước mặt ông ít nhất cũng có một mục tiêu rõ ràng, đó là phải phóng tay giết địch, kỳ cho đến lúc chết mới thôi. Trong lòng bất giác trào lên một thứ hào tình, ông hét lớn, vung trường mâu đâm văng hai tên lính địch đầu tiên.

Tâm pháp về võ học của Khước gia coi trọng nhất là sự tuyệt diệt cảm xúc, cho dù giữa thiên binh vạn mã, cõi lòng vẫn phải như băng tuyết không tan trong lò lửa, quan chiêm sự vật bằng cái nhìn lạnh lẽo. Lúc này Khước Uyển đã gạt bỏ mọi chuyện hơn thua, tâm linh đạt tới cảnh giới chí hư chí tĩnh, trường mâu như con rồng nhe nanh múa vuốt, lao thẳng vào đám đông quân địch. Thuộc hạ thấy chủ công uy vũ kinh nhân, sĩ khí cũng trào dâng, theo ông xông qua chỗ

thành vỡ, đánh bật ra ngoài, nhất thời tiếng hô giết dậy đất, trong trận hỗn chiến người ngựa ngã nghiêng.

Khước Uyển như mảnh hổ xông chuồng, tiến lui xung sát trong rừng đao biển kiếm. Lúc này tướng sĩ bên mình ông, từ hơn hai ngàn người lúc đầu, giảm xuống chỉ còn chừng năm trăm mạng. Đột nhiên trước mặt đám người xao động, một đội Khước thị tử đệ, hộ tống một viên đại tướng đang tiến về hướng ông. Khước Uyển giật mình, vội vàng chỉ thị thuộc hạ phân làm hai cánh đánh lên, tiếp ứng cho đội nhân mã đó. Ông tinh mắt nhận ra đại tướng dẫn đầu là Khước Chính, ngực đầm máu tươi, sắc mặt nhợt nhạt, trông không còn cầm cự được bao lâu nữa, liền đánh át lại đón. Khước Chính nhìn thấy đại ca, khoé mắt ứa lệ, đôi môi mấp máy, Khước Uyển cúi xuống ghé sát tai vào miệng y, nghe thấy Khước Chính thều thào một câu hầu như câm lặng: “Nang Ngõa! Cần thận...”. Ngữ thanh đứt đoạn, thì ra đã tắt thở rồi.

Khước Uyển đau đớn phát điên, hú một tiếng khủng khiếp, lại đánh giết vào giữa trận địch, trường mâu huy động chọc đâm phạt quất, địch nhân ngã như ngã rạ, máu tươi phun tưới thành vòi.

Giữa trận khỗ chiến đầm huyết, đột nhiên tất cả địch nhân dẫn nhanh ra như triều rút, để lộ một khoảng trống lớn, chỉ còn mình Khước Uyển đứng trơ trọi, thủ hạ của ông đều đã bị tách riêng, nơi xa tuy còn đưa lại vài âm thanh giao đấu lẻ tẻ, nhưng hiển nhiên đối phương đã không chế được đại cục.

Thân hình cao lớn của Phí Vô Cực len đám đông bước lên, dừng cách Khước Uyển hai trượng, trong tay cầm một thanh trường kiếm, khinh thị nói: “Người chẳng phải là muốn cùng ta đơn đả độc đấu sao?” Khước Uyển trong lòng vui sướng như điên, hiện tại thể lực

của ông tuy đã cạn kiệt nghiêm trọng, nhưng nếu có thể quyết chiến riêng với kẻ đại địch này, tận dụng sức bền và ý chí của mình để thực hiện kế đồng quy ư tận, thì thật là lý tưởng.

Khước Uyển chĩa xéo trường mâu về phía Phí Vô Cực, cũng không nói một lời, sải bước tiến tới.

Phí Vô Cực thấy Khước Uyển vóc dáng động tác oai nghiêm khôi vĩ, sau trận kịch chiến, vẫn không tỏ lộ một chút mệt mỏi hay sơ hở nào, lại biết ông bước lên lập tức sẽ thi triển tấn công, đời nào chịu đợi ông tích đầy khí thế, trường kiếm trong tay hấn hóa xuất từng vòng hào quang, hào quang đột ngột toả rộng, đúng lúc Khước Uyển cũng vừa bước tới.

Khước Uyển rung cổ tay, trường mâu bắn ra vạn đạo hàn mang, kích trúng hào quang từ trường kiếm của Phí Vô Cực, tiếng binh khí va nhau bật lên keng keng.

Vòng hào quang tan đi, trường mâu phá không đâm tới, loé lên như chớp chọc thẳng vào yết hầu Phí Vô Cực, tốc độ hết sức nhanh. Phí Vô Cực cũng rất lợi hại, không lùi mà lại tiến, trường kiếm phách xuống thân mâu, cảm giác trường mâu nhẹ tênh vô lực, kiếm chạm vào bỗng bật sang trái. Phí Vô Cực vừa kêu to bất diệu, khoé mắt đã thấy chớp động một làn nhân ảnh, Khước Uyển ném mâu xông lên, thò tay nắm lấy trường kiếm của Phí Vô Cực. Phí Vô Cực vận cổ tay xoay kiếm, phạt đứt bốn ngón tay của Khước Uyển, nhưng trường kiếm cũng vì vậy mà chậm lại. Khước Uyển vùng áp sát, thúc cùi chỏ vào dưới mạng mỡ hấn, tức thời đâm gãy liền mấy giề sườn. Rồi ông vùng tay chém xéo lên, phách vào hai mắt của hấn, Phí Vô Cực la to chí nguy. Không hiểu vì sao Khước Uyển bỗng nhiên trùng trình, Phí Vô Cực nhân cơ hội vội vàng thoái lui, mắt trái dọi lên một

cơ đau nhói, tuy giữ được mắt phải, nhưng mắt trái đã bị chọc trúng rồi.

Khước Uyển nén chịu cơn đau dội lên từ bốn ngón tay bị phạt đứt, đang định chọc mù hai mắt của Phí Vô Cực, bỗng một luồng đại lực hùng hậu từ đằng sau ập tới, khiến ông chùn một bước, chỉ phé được con mắt trái của Phí Vô Cực. Đúng lúc đó luồng đại lực đã trút vào lưng ông, Khước Uyển miệng hộc máu, lật tay đánh lại, người sau lưng sử một thủ pháp xảo diệu, hóa ra vô số quyền ảnh, tiếp đó song thủ nhanh như chớp vỗ lên vai ông, Khước Uyển nghe thấy tiếng xương cốt mình răng rắc vụn vỡ, máu tươi cũng ứa trào khỏi mũi khỏi miệng không ngừng, khi hai người tách nhau, thân thể ông đã không còn nguyên vẹn nữa.

Khước Uyển mơ hồ trông thấy trước mắt xuất hiện một người cao lớn âm trầm, mình mặc hồng bào, ông nghe trong đầu nổ rầm một cái, tức thời minh bạch ý tứ của Khước Chính trước khi chết, nhắc ông phải cẩn thận Nang Ngõa. Kể trước mắt ông đây chính là Nang Ngõa, cuối cùng ông và người tiểu đệ thân thiết nhất đều táng mạng trong tay tên gian nhân đó, thì ra hắn thân chinh đến đốc quân. Mỗi thù này, đành phải để lại cho Hoàn Độ báo.

Khước Uyển ngã sầm xuống, một đời danh tướng, ôm hận mà thác! Nang Ngõa ngửa mặt cười lớn, nhìn máu nhuộm hai tay, bộ dạng cực kỳ hân hoan.

oOo

Cửa ra của đạo lộ ở dưới một con dốc rậm rạp cây, đằng sau sơn thành nhà họ Khước, hình thể tinh xảo, đường lối khúc khuỷu, che mắt người nhìn rất khéo. Xưa kia khi tổ tiên Khước thị được phong

đất, đã đặc biệt mời thợ mộc giỏi đến kiến tạo, chuẩn bị vạn nhất cần đào sinh bảo mệnh, trải qua mười mấy đời sóng êm gió lặng, đến Khước Hoàn Độ mới phải dùng.

Cơ quan của đạo lộ lẽ ra đã nát hỏng từ lâu, nhưng nhờ Khước Uyển xưa nay trong cảnh yên bình vẫn lo sinh biến, thường bí mật phái thân tín sửa sang dọn dẹp, vì vậy về cơ bản vẫn hoàn hảo.

Đạo lộ này là bí mật lớn nhất của Khước thị, ngoài số ít những huynh đệ tử diệt thân cận, còn lại không ai hay biết. Đại tướng Trung Hành, người vừa phụ trách tuyển lựa hai trăm tử sĩ, hộ tống Khước Hoàn Độ đào tẩu cũng mới lần đầu tiên biết đến sự tồn tại của đạo lộ này. Khước Hoàn Độ, Trung Hành và hai trăm tráng đinh, lặng lẽ im lìm xuyên qua khu rừng cây, men theo khe suối đằng hậu sơn, lội nước đi vào dãy Đại Biệt Sơn trải dài liên tiếp.

Ai nấy đều biết đây là lúc sinh tử quan đầu, mỗi động tác đều tăng cường cẩn thận, không dám tạo nên một chút tiếng động nào để gây liên lụy đến toàn quân.

Thành lũy của Khước thị lùi lại đằng sau, đã chìm vào rừng rùng rợn biển lửa, khói đen xông kín cả một vùng trời, chôn vùi những tiếng la tiếng giết, rõ ràng là đã thất thủ.

Khước Hoàn Độ cắn răng nén lại niềm bi thống. Gã năm nay hai mươi lăm, hơn mười năm bỏ bê binh pháp mà tinh nghiên kiếm thuật, tự phụ bất phàm. Nhưng giữa thiên quân vạn mã, chống chọi sa trường, gã quá lắm chỉ đảm đương nổi chức trách một viên dũng tướng, chứ không thể làm nguyên soái giành chiến thắng, trong đáy tim nhất thời nổi hối hận giằng xé. Nhưng nhớ lại tài dụng binh của cha, trong tình thế này cũng đành thúc thủ thờ dài, mình vĩnh viễn không bằng được, trước mắt việc báo cừu thật là mờ mịt. Mà gã,

Khước Hoàn Độ, lại là người duy nhất có thể trả được mối thù diệt gia hủ tộc. Âm dung của Khước Uyển, bắt giác vang lên trong óc gã.

“Chỉ có thể đổ máu, không được phép rơi lệ”.

Gã lập thế vĩnh viễn ghi khắc trong tim.

Kinh Sở Tranh Hùng Ký

Quyển Thượng

Hồi 2

Thử qua thân thử

Đám bại binh tháo chạy khỏi toà thành thất thủ, mang trong tim nỗi huyết hận bị người ta tróc sạch cả gốc rễ, cắm cúi đi theo dãy Đại Biệt Sơn trải dài liên miên vạn dặm. Chỉ cần vượt qua vùng núi rộng rãi này, là sẽ tiến gần đến Vân Mộng Trạch nổi tiếng của Sở quốc, nơi đó là đầm lầy, địa hình thấp trũng, lại nhiều rừng rậm ao hồ, rất thuận tiện cho việc trốn thoát sự vây bủa đại quy mô của kẻ địch. Đi bên cạnh Khước Hoàn Độ là Trác Bản Trường, bạn chơi của gã thuở thiếu thời. Trác Bản Trường tinh minh lợi hại, giỏi kế mưu, là chủ lực do Khước Uyển đích thân chỉ thị hộ tống Khước Hoàn Độ. Sau khi lớn lên, vì Trác Bản Trường theo Khước Uyển chinh chiến nam bắc, cũng rất ít gặp mặt, song vào thời khắc đặc biệt này, lại ở cùng nhau, hai người đều có một cảm giác lạ lùng thân thiết.

Hơn hai trăm người mỗi một chạy trốn được hai canh giờ, đi sâu được hơn hai mươi dặm vào vùng núi mọc đầy những cây kinh cửu, ai nấy đều mệt nhọc. Trác Bản Trường tuy võ nghệ cao cường, nhưng đã kịch chiến lúc trước, giờ cũng cảm thấy không chịu nổi. Y liếc sang tiểu công tử bên cạnh mình, thấy vẫn khí phách ung dung, tựa hồ không hề mệt mỏi, bất giác nhìn gã phú gia tử đệ chưa từng kinh qua nổi cơn ba sa trường chinh chiến này bằng một con mắt khác.

Mọi người lên đến một ngọn tiểu sơn tương đối bằng phẳng. Trung Hành vốn vẫn dẫn đầu vòng về cuối đội hình, đến trước mặt hai người nói: “Công tử, lần này đi rất nhanh, đã cách địch hơn hai mươi dặm. Hiện mặt trời sắp lặn về tây, tùy từng lúc trước cũng huyết chiến cả ngày, lại trải qua một chuyến bốn ba, quả thực khó

chi trì thêm nữa”. Nói đoạn lão dùng con mắt dò hỏi nhìn Khước Hoàn Độ, rồi nhìn Trác Bản Trường.

Trác Bản Trường có một cảm giác hết sức kỳ quái, tựa hồ Trung Hành đang chăm chú quan sát Khước Hoàn Độ, với một chút địch ý và khiêu khích rất lạ lùng, y không biết có phải do sự thiên kiến của mình không, vì cho đến nay, y đối với bậc trưởng bối Trung Hành này rất không ưa thích, luôn cảm thấy lão trầm mặc ít lời, thái độ quá kín đáo.

Khước Hoàn Độ trong lòng bi thống, hoàn toàn không để tâm. Đang định hỏi ý Trác Bản Trường, đột nhiên nhớ ra mình đã trở thành chúa công của y, tự nhiên phải có chút ít chủ kiến, nhưng trong đầu trống rỗng, không biết nên gật hay nên lắc.

Trung Hành ánh mắt lấp loé một tia châm biếm, rồi ngay tức khắc khôi phục lại thái độ tôn kính.

Trác Bản Trường trong lòng e ngại, nhưng lúc này không thể nghĩ nhiều, bèn giải vây: “Công tử, trừ phi địch nhân nắm bắt được lộ trình của chúng ta, đồng thời sau khi thành vỡ đã lập tức biết tin có người chạy trốn, ngoài ra tuyệt đối không thể nào bắt kịp!” Y đang nói bỗng im bặt, nét mặt đăm chiêu.

Trung Hành không đợi Khước Hoàn Độ phát thoại, lập tức hạ lệnh cho mọi người nghỉ ngơi một chút.

Trác Bản Trường thầm cảm thấy bất an. Khước Hoàn Độ không hề hiểu biết về mệnh lệnh hành quân, thấy Trung Hành bảo mọi người nghỉ ngơi, ngẫm ra thì cũng có lý, bèn ngồi theo xuống. Trác Bản Trường và Trung Hành thì tự mình bố trí.

Hai trăm gia tướng này, đều là những quân sĩ giàu kinh nghiệm trận mạc, vừa nhận lệnh không đợi phân phó, đã lần lượt chiếm lấy các phương vị có lợi, dựa vào địa hình, triển khai các biện pháp tuần tra thám sát, lặng lẽ bọc Khước Hoàn Độ vào giữa. Khước Uyển xưa nay rất chiều cố quân sĩ, lúc này họ biết gặp phải kinh địch, trong lòng đều có ý lấy cái chết để bảo hộ huyết mạch cuối cùng của Khước gia.

Khước Hoàn Độ trông thấy tất cả, lòng thầm hổ thẹn, mình thân là thống soái của bọn họ, kỳ thực không bằng bất kỳ người nào trong đó, ngay những kiến thức quân sự thông thường, gã cũng kém xa. Tuy thế sự bài binh bố trận trước mắt lại khiến gã, một công tử luôn ở trong nội viện, ngày thường chỉ biết ứng phó với mẫu thân, tỷ tỷ, với các nữ tì xinh đẹp, bỗng nảy sinh một cảm giác mới mẻ, một sự khao khát về cuộc sống phóng khoáng hào hùng. Nghĩ thật nực cười, một gia tộc danh tướng, lại dung dưỡng một kẻ chưa từng tòng

quân chinh chiến.

Khước Hoàn Độ bắt giác sờ nhẹ lên Đồng Long đeo bên hông, hơi cảm thấy yên dạ, tựa hồ sự tín nhiệm của phụ thân Khước Uyển từ thanh kiếm đó đã lặng lẽ truyền sang tay, thấm dần vào tim gã.

Khước Hoàn Độ từ từ tuốt trường kiếm. Kiếm dài bốn thước, so với những lưỡi kiếm thông thường thời đó thì dài hơn một thước, dưới ánh tà dương hắt sáng lấp lánh. Thân kiếm đắp một con rồng xanh đang nhe nanh múa vuốt, vằn vít uốn lượn dọc theo mặt kiếm, lúc ẩn lúc hiện, tinh mỹ xảo diệu. Trường kiếm nằm trong tay nghe nặng nặng, kiếm pháp Khước thị trứ danh có thể phát huy cao độ đặc tính của thanh đồng kiếm được coi là cực phẩm trong các loại đao kiếm đương thời này. Nghe nói nước Ngô, đại địch của nước Sở và nước Việt ở phương Nam đã bắt đầu rèn kiếm sắt, tiến hơn một bước so với kiếm đồng.

Khước Hoàn Độ nhẹ nhàng rờ lên con rồng đắp trên thân kiếm, cảm giác ấm áp, gã tuy kém về mặt quân sự, nhưng với kiếm pháp thì thiên tư trác tuyệt, tuy chưa chắc đã sánh bằng Khước Uyển, nhưng cũng là anh tài. Cầm thanh bảo kiếm, nhất thời hào tình bộc phát, gã trầm cổ tay, Đồng Long vụt hắt lên muôn vạn hào quang trong không trung, vạch những đường cong nhịp nhàng, toả ra một bức kiếm ảnh mỹ lệ.

Một người chạy đến bên gã trầm trọng thốt: “Công tử!”.

Khước Hoàn Độ liếc mắt nhìn, trông thấy gương mặt nghiêm nghị của Trác Bản Trường, vụt nhớ lại thời thơ ấu mỗi lần y định trách cứ, đều dùng cái thần thái ấy, trong lòng vụt cảm thấy bất diệu, nhưng không biết mình đã sai phạm ở đâu.

Trác Bản Trường nói: “Công tử múa kiếm lúc mặt trời xế bóng, thân kiếm sẽ phản chiếu dư quang của ánh dương, có thể nhìn thấy từ xa ngoài mười dặm, chúng ta hiện tại đang chạy trốn tìm sự sống, làm như vậy khác nào tự sát”.

Khước Hoàn Độ hổ thẹn vô cùng, thầm nghĩ mình thật là thành sự bất túc, bại sự hữu dư. Vội vàng thu Đồng Long, quay đầu nhìn lại, những gia tướng quanh đó đều tập trung ánh mắt lên người gã, tựa như thương hại cho sự vô tri của chủ công.

Trác Bản Trường cảm thấy mình hơi nặng lời, liền chuyển đề tài: “Công tử, Trung Hành có thái độ khác ngày thường, chúng ta nên thận trọng một chút!”.

Khước Hoàn Độ từ trước tới nay không thích người khác dè dặt chuyện thị phi. Nội viện hầu hết đều là đàn bà con trẻ, ‘thị phi’ chiếm phần lớn trong cuộc sống hàng ngày của họ, Khước Hoàn Độ vốn

rất ghét nghe, vì vậy mấy câu của Trác Bản Trường gã tuyệt không để vào tai, chỉ hàm hồ ậm ừ cho qua, nhắm mắt dưỡng thần. Trác Bản Trường cảm thấy mất hứng. Sự hoài nghi của y đối với Trung Hành, hoàn toàn dựa trên những thay đổi hết sức vi diệu về thái độ và tính cách của lão, giống như một người lâu ngày dồn nén bản chất của mình, qua sự thay đổi của hoàn cảnh đột nhiên mất cảnh giác, vô tình để lộ bản tính thật của mình. Những thay đổi này hết sức khó để mô tả thành lời, quả thật không có bất kỳ một căn cứ hay thực chứng.

Từ khi kẻ địch bắt đầu công thành, vấn đề nội gián luôn lớn vồn trong suy nghĩ của mọi người, Trác Bản Trường cũng không phải ngoại lệ, vì vậy những thay đổi nhỏ nhất trên thần thái Trung Hành lập tức khơi gợi sự đề phòng của y. Nhưng thấy Khước Hoàn Độ phản ứng tiêu cực, đành không nói nữa. Y là người kiên nghị, quyết ý nâng cao cảnh giác để ứng phó với những nguy nan phía trước. Đợi Trác Bản Trường đi xa, Khước Hoàn Độ từ từ mở hai mắt, mặt trời đỏ đã chìm xuống chân trời phía tây, một dải diễm hồng, khiến gã nhớ lại máu tươi của Khước thị tử đệ bắn vấy trên những bức tường thành. Xét đến cội rễ, thủ phạm đầu sỏ chính là tên đại hôn quân Sở Chiêu Vương, y sủng tín Nang Ngõa, mặc hấn lộng quyền gây họa, bài xích người khác. Phụ thân Khước Uyển ở địa vị Tả quân cao vọng, là trọng thần của đất nước, đã đánh bại đại địch là Ngô quốc ở vùng đông nam, lại giải quyết chính biến, khiến Ngô vương Liêu táng mạng dưới thanh kiếm Ngự Trường của Chuyên Chư, vì Sở quốc mà tạo dựng được biết bao công nghiệp phi phạm. Ai ngờ lại bị Nang Ngõa đồ kỵ, lần này mặt phái thủ hạ là hai đại tướng Phí Vô Cực và Yên Tương Sư thống lĩnh binh lực đông đảo lên đến tập kích, tình thế bất ngờ trở tay không kịp, khiến mình rơi vào cảnh gia phá nhân vong, thực khiến người ta nghiêng rằng thống hận!

Khước Hoàn Độ vụt đứng dậy, đối diện với mặt trời đỏ chỉ còn dư lại một vệt, ngược lên phát thệ: “Ngày Hoàn Độ trở về, cũng là lúc nước Sở phải mất!” Hữu thủ nắm chặt Đồng Long, đầu ngón tay siết mạnh đến nổi bọt ra trắng bệch.

Vàng thái dương ẩn xuống dãy núi phía tây, đất đai dần chìm vào màn hôn ám.

Bóng tối rót cuộc cũng buông xuống.

oOo

Trong khu rừng đen đặc, Khước Hoàn Độ vụt bừng tỉnh, trán toát mồ

hôi lạnh. Gã vừa nằm mộng thấy những mỹ nữ từng cùng mình phong lưu ân ái ngã trong vũng máu, cảm thấy hết sức thống khổ, oán hận mình không thể dẫn họ đào thoát khỏi nguy nan, tiếp đó lại mộng thấy mình và hai trăm gia tướng lọt vào vây khốn trùng trùng, liền thò tay tuốt kiếm, mới biết Đồng Long đã không cánh mà bay, bất giác kinh hoàng tỉnh dậy.

Đúng lúc đó, một người từ trong bóng tối đen kịt lặng lẽ đi ra, bước đến gần gã.

Khước Hoàn Độ trông thấy thân hình tư thái của người đó, biết là Trác Bản Trường, liền bình tâm trở lại.

Trác Bản Trường tới trước mặt Khước Hoàn Độ, khẽ nói: “Thiếu chủ, địch nhân vây kín chúng ta rồi!”.

Khước Hoàn Độ chấn động thân hình, ác mộng cuối cùng đã thành hiện thực.

Ngữ thanh của Trác Bản Trường tiếp tục truyền vào tai, sự thực y đã hạ giọng xuống thấp như tiếng muỗi vo ve, nhưng đối với Khước Hoàn Độ, chẳng khác nào sấm nổ chực xé toác màng tai, chỉ nghe thấy Trác Bản Trường nói: “Địch nhân hiện thu cò thu trống, không có động tĩnh gì, nhưng thuộc hạ thấy chim đêm chợt bay, thú rừng vụt chạy, mới nhận biết địch nhân thành linh đến tập kích bốn xung quanh”. Ngừng một lúc, ngữ âm đột nhiên nhanh hơn: “Điều đó cho thấy địch nhân sớm đã nắm được hành tung của chúng ta, vì vậy vừa đến đã lập tức tạo thế hợp vây, khiến chúng ta mọc cánh cũng khó bay thoát. Xem ra trong hàng ngũ có kẻ phản bội, đi đường lưu lại ám hiệu, chỉ dẫn lộ trình chạy trốn”.

Khước Hoàn Độ vụt cảm thấy mờ mịt, đối với việc quân, gã quả thực không biết một chút manh mối nào, không biết ứng biến ra sao mới phải.

Trác Bản Trường tiếp: “Hiện tại bọn chúng án binh bất động, tự nhiên là hi vọng chúng ta hồ đồ không biết gì cả, lặng lẽ đợi trời sáng, khi đó chạy trốn khó khăn, sẽ dễ dàng giăng một mẻ lưới tóm gọn toàn bộ”. Y dừng một lát, biết rất khó mà xin được chỉ thị gì từ gã công tử này, bèn dứt khoát nói: “Cách duy nhất hiện nay là không để địch nhân thực hiện được dự tính của chúng, nhân còn đêm tối, ta thừa lúc hỗn loạn xông ra, thiếu chủ thấy sao?” Thời đó phân giới tôn ti rất nghiêm, vì vậy Trác Bản Trường mới chêm vào câu cuối, nhưng đối với y đó chỉ là một câu nói hết sức hình thức qua loa.

Khước Hoàn Độ cảm thấy mình như con thuyền lá trôi trên biển sôi giận dữ, cần một bến an bình để cập lại, vội vàng hỏi:

“Trung Hành ở đâu rồi?”.

Trác Bản Trường hơi trù trù, rồi đáp: “Khi vừa có dấu hiệu địch nhân xuất hiện, thuộc hạ đã lùng khắp nơi để tìm lão, nhưng không thấy tung tích đâu cả. Thuộc hạ nghĩ nội gián có đến tám phần chính là kẻ ấy”.

Khước Hoàn Độ nghe trong đầu nổ rầm một cái, nổi thẹn nổi hận đan xen, mình nếu sớm nghe lời Trác Bản Trường, làm gì đến nỗi rơi vào hoàn cảnh khốn khó hiện tại.

Trác Bản Trường đoán biết tâm trạng của gã, không bàn thêm về việc đó nữa.

Lúc này trăng sao đều tắt, vùng sơn dã phủ ngập một màn đen đặc, những bụi cây, hóa thành những bóng tối lớn nhỏ khác nhau, trông như mảnh thú nhe nanh múa vuốt, tùy thời có thể xông đến xé xác người ta.

Khước Hoàn Độ tuy kinh nghiệm còn non kém về nhiều mặt, nhưng đã hơn mười năm tâm khổ luyện kiếm, nội công tinh thâm, tuy trong bóng đêm giờ tay không trông thấy năm ngón, nhãn lực của gã vẫn có thể nhìn xa đến mười trượng. Trông thấy nhân thủ Khước thị đều đang cảnh giới cao độ, lần lượt nắm lấy các vị trí chiến lược, bất giác bội phục sự điều độ của Trác Bản Trường, mình hóa ra lại là người cuối cùng biết địch nhân đến gần. Lòng hơi cảm thấy yên ổn, suy nghĩ bắt đầu khôi phục hoạt động.

Khước Hoàn Độ hỏi: “Bản Trường, giả như tận dụng bóng đêm để chạy trốn, theo người tính toán, cơ hội thành công là bao nhiêu?”. Trong bóng đêm Trác Bản Trường cau mày: “Địch nhân nếu muốn ngăn cản chúng ta giữa hoang sơn mù mịt này, nhất định phải huy động binh lực gấp đôi chúng ta, cũng may địch nhân vừa tới đã bị thuộc hạ phát hiện, nếu để chúng bố trí xong chương ngại và bẫy rập, cơ hội đào thoát kẻ như bằng không!” Rồi y cười khò: “Qua nội gián, bọn chúng sẽ biết được lộ trình và quân số của chúng ta, không cần mất công phân tán tìm kiếm, còn thực lực của chúng, có thể gấp mười lần quân số của chúng ta lúc này”. Nét mặt bất giác lộ vẻ bất lực.

Khước Hoàn Độ tuy trong bóng đêm, nhưng nhãn lực vượt xa người thường, mỗi động thái trên nét mặt Trác Bản Trường gã đều nhìn rõ hết. Gã đoán Trác Bản Trường công lực còn dưới mình, không có khả năng nhìn xuyên đêm, nên làm tưởng Khước Hoàn Độ cũng như y, mù mịt về thần tình thay đổi của đối phương, vì vậy hoàn toàn không che giấu những cảm giác trong tâm khảm. Nói cách khác, Trác Bản Trường tuy đưa ra kế sách chạy trốn nhân lúc đêm đen và trước khi địch nhân bố trí xong cạm bẫy, nhưng chính y lại

không chắc chắn thành công đến nửa phần.

Khước Hoàn Độ trong lòng sợ hãi, nhưng mặt khác, khát vọng cầu sinh lại bị kích thích mãnh liệt, gã mới có hai mươi lăm tuổi, lần đầu tiên mới thực sự giành giật và phấn đấu cho tương lai của mình. Đầu óc gã nhanh chóng phân tích tình hình trước mắt. Đám gia tướng này, cả đời dưới sự suất lĩnh của Khước Uyển chưa từng chiến bại, đều coi Khước Uyển như cha như thần thánh, lần này thành vỡ người chết, coi như một sự đã kích không gì bù đắp nổi trong cõi lòng họ, ai nấy tráng trí tiêu tan, mất hết ý muốn tranh hùng. Thêm nữa xưa nay, mình là tứ công tử, cả ngày chỉ quanh quẩn với phụ nhân và nữ tỳ, phong lưu khoái hoạt giữa đám quần thoa, họ làm sao biết đến những lúc mình khổ công luyện kiếm, tự nhiên không có chút lòng tin nào với mình. Nếu không thể xoay chuyển được tâm thái đó, đêm nay cả bọn đừng mong có một người thoát chết, đương nhiên kẻ nội gián thì là ngoại lệ.

Trác Bản Trường đột nhiên trầm giọng: “Thiếu chủ, giả sử hai chúng ta nhân lúc địch nhân còn chưa bài binh bố trận, lén chạy trốn, cơ hội thành công có thể đến năm phần!”.

Khước Hoàn Độ e ngại, biết ý của y là bỏ lại hai trăm tử đệ gia binh, hai người tháo chạy, mục tiêu sẽ bị phân tán, vượt ra ngoài dự liệu của địch nhân, quả nhiên là một kế khả thi. Nhưng hai trăm người này coi như bị bán đứng, tất sẽ sa vào tuyệt địa.

Khước Hoàn Độ nội tâm vò xé, dứt khoát lắc đầu: “Bản Trường, ta làm như vậy, phụ thân trên trời có linh sẽ không tha thứ cho ta, chuyện này đừng nhắc lại nữa!”.

Trác Bản Trường mắt lướt qua một tia tán thưởng, song vẫn khẳng khái: “Địch nhân nếu thấy chúng ta có động tĩnh, lập tức sẽ phóng hỏa đốt rừng, hung hiểm tăng thêm vạn bội!”.

Y thấy Khước Hoàn Độ trầm ngâm không đáp, lại nói: “Đương nhiên hươu chết về tay ai còn phải tận lực liều sức mới biết được, Khước thị đâu phải là hạng dễ bị khuất phục!” Trong ngữ khí lộ ra quyết tâm tử chiến.

Khước Hoàn Độ cảm thấy hết sức bất diệu. Trác Bản Trường quyết ý tử chiến, càng chứng tỏ y chẳng hề chắc chắn là sẽ chạy thoát.

Hướng hồ địch nhân chiếm ưu thế như vậy, bên mình làm sao đủ năng lực cầm cự, đến lúc này, sự chờ mong của gã đối với Trác Bản Trường thực sự lịm tắt, chuyện về sau, đều phải trông chờ vào chính bản thân.

Giả thiết Trung Hành đúng là người của địch, tất nắm rất rõ chiến thuật hư thực của bên mình, coi như mình đã mất hoàn toàn tiên cơ,

đường đi nước bước đều bị khắc chế, trận chiến như vậy, làm sao còn đánh được nữa?

Nhưng có lợi tất có hại, địch nhân nếu biết được hình thế của bên mình, tất sẽ có tâm lý xem nhẹ, mỗi hành động chỉ nhằm vào Trác Bản Trường, giả như bây giờ một kẻ không biết gì về quân sự như mình đứng ra chỉ huy tiến thoái, biết đâu lại có hiệu quả. Đương nhiên, vấn đề là phải soạn được một kế hoạch khả dĩ khởi tử hồi sinh.

Khước Hoàn Độ vụt hỏi: “Người muốn định kế tháo chạy, kế đó thực hiện thế nào?”.

Trác Bản Trường trầm ngâm: “Mỗi loại chiến thuật đều phải đạt tới một mục tiêu quân sự hoặc phải hoàn thành một giai đoạn nhất định trong một mục tiêu. Ai cũng nhận thấy chúng thuộc hạ đang hộ tống công tử chạy thoát trùng vây. Vì vậy thuộc hạ sẽ tận dụng nhược điểm phòng thủ dây dài của địch nhân, để mấy đội tử sĩ tập trung lực lượng, cùng một lúc theo các hướng khác nhau tràn ra, làm nhiễu loạn tai mắt của địch.

Cũng may lúc sớm mới đến chỗ này, thuộc hạ đã quan sát địa thế và môi trường vùng phụ cận, nếu bám theo tuyến đường trốn chạy đã định, trong lúc hỗn loạn phân hướng xông ra, thì có thể hi vọng thành công”. Nói đoạn khuôn mặt lộ vẻ bất lực.

Khước Hoàn Độ biết Trác Bản Trường đang nghĩ: Trung Hành tất cũng đã quan sát qua địa thế, thành ra chiến thuật an toàn nhất, hình như lại là chiến thuật hung hiểm nhất. Hướng hồ vùng này chính là vùng Trung Hành đề nghị nghỉ lại, tất nhiên đã có âm mưu, vì vậy Trác Bản Trường xét qua hình thế ta địch, mới không biết là phải làm thế nào.

Khước Hoàn Độ nhớ lại năm xưa ở hương thôn sau thành, có xem qua nông dân chơi cá cược chơi chó. Lúc đó mọi người đều đặt cá cho con chó vàng cao to hung mãnh, mà xem thường con chó đối thủ gầy yếu bé bỏng, Khước Hoàn Độ cũng nhận định như vậy. Trận đấu đến hồi quyết liệt, con chó to lảng không nhảy xuống vồ, dùng đúng tư thế lão ung quắc thố, toan chụp chết đối thủ. Ai ngờ con chó nhỏ tránh nặng tìm nhẹ, áp sát mình xuống từ dưới xuyên lên, một thoáng đã cắn đúng vào yết hầu, nơi mỏng manh nhất của con chó to, giành được chiến thắng. Câu chuyện còn khắc rõ trong ký ức Khước Hoàn Độ. Kiếm thuật của gã về sau thiết kế theo đúng nguyên tắc này, tránh nặng tìm nhẹ, lấy yếu thắng mạnh.

Cùng lúc gã bỗng tỉnh ngộ, giờ chỉ có thể dựa vào sự tu dưỡng và sách lược về mặt kiếm thuật, như phụ thân Khước Uyển đã nói:

dùng thuật đánh kiếm để thoát khỏi đại nạn. Vì vậy gã phải vận dụng kiếm thuật vào binh pháp, nghĩ đến đây, trước mắt tựa hồ hiện ra vài con đường bằng phẳng, tuy vẫn chưa có bất cứ một kế hoạch cụ thể nào, nhưng so với tâm trạng người mù cưỡi ngựa loà lúc trước, thì đã cảm thấy sáng tỏ hơn rất nhiều.

Tiếng côn trùng mùa thu râm ran trong rừng trong núi, song phương đều im lặng không gây một tiếng động, lúc này cách giờ mao trời sáng còn hai canh nữa, việc chạy trốn phải quyết định thật nhanh không thể chậm trễ nữa rồi.

Khước Hoàn Độ trầm giọng nói: “Bản Trường, người tức khắc tập hợp tất cả nhân thủ lại chỗ này, những cứ điểm phòng ngự hiểm yếu khác đều bỏ đó, hành động phải thận trọng mau chóng”. Gã rút cục, lần đầu tiên trong đời, đã hạ một mệnh lệnh cho gia tướng, lòng trĩu dấy một cảm giác khoan khoái về quyền lực. Tức thời hiểu được cái tâm tình của Khước Uyển khi suất lĩnh quân hùng, uy phong vang dội.

Trác Bản Trường nghi ngại, không ngờ người không hiểu chút gì về quân sự cũng đã đưa ra được chủ trương. Nhưng Khước Hoàn Độ ngữ điệu trầm ổn hữu lực, biểu lộ sự tự tin mạnh mẽ, thậm chí uy nghiêm. Huống hồ y tự vẫn cho dù làm theo kế sách của mình, cũng chỉ có con đường chết. Vì vậy tuy trong lòng vẫn do dự day dứt, hai chân đã bắt giác tuân theo chỉ thị đi hành động.

Trác Bản Trường không hổ tướng tài kinh nghiệm phong phú, rất nhanh chóng hai trăm binh sĩ đã im lìm tập trung ở vùng đất trống với những vách đá vây bọc xung quanh, mọi người đều bò dưới đất, không gây ra một chút thanh tức nào.

Khước Hoàn Độ đứng bên một cây to. Trác Bản Trường, có lẽ do quá nhạy bén, cảm thấy Khước Hoàn Độ tuy sắc mặt nghiêm ngặt, nhưng không che giấu nổi một nét đắc ý vương vất trên vầng trán, trong lòng rất lấy làm kỳ quái.

Khước Hoàn Độ ra một mệnh lệnh thứ hai, yêu cầu chuẩn bị những vật dễ cháy buộc vào đầu mũi tên, tùy thời sẵn sàng phát xạ. Mọi người chẳng hiểu thế nào, nhưng cũng vẫn tuân lệnh hành sự.

Sắc trời thâm trầm, bóng tối tựa hồ vĩnh viễn không tiêu tán.

Khước Hoàn Độ hơi định thần, đột ngột cất giọng hét lớn: “Phí Vô Cực, còn có đảm lượng nói chuyện với mỗ không?” Thanh âm hùng tráng, nhất thời chim chóc kinh hoàng bay vút lên, vùng sơn dã nháo nhác những tiếng chí choách. Quân sĩ song phương đều lộ vẻ bất an, tiếng y phục cọ loạn soạt vào cỏ cây vách đá nhiều loạn một hồi, thậm chí cả tiếng binh khí rớt xuống đất cũng đều vắng tới. Khước

Hoàn Độ thành linh hét lớn, tiếng hét vang dội giữa những dãy núi sừng sững tịch mịch, như tạo uy thế trước để áp đảo đối phương. Thanh âm của gã kích lên hàng tràng tiếng vọng trong vùng sơn dã mênh mang trống trải, rồi chậm chậm tan đi.

Trác Bản Trường và chúng tướng đằng sau lưng gã cùng ngạc nhiên nhìn nhau. Lúc này bọn họ là bại tướng, là chó nhà táng, chỉ cầu thần không hay người không biết, lặng lẽ mà lén đi. Ai ngờ vị tứ công tử không cân nhắc nặng nhẹ, lại hét lên ầm ĩ như vậy, sao có thể không khiến lá gan đã ngập đầy hoang mang của họ kinh sợ đến vỡ nát ra chứ.

Nhưng đồng thời, thanh âm của Khước Hoàn Độ hàm chứa sức mạnh trấn nhiếp nhân tâm, lại khiến họ nảy sinh một cảm giác nường tựa, cảm giác này thật là mâu thuẫn, khiến ai nảy khó mà thích ứng được.

Qua một lúc lâu, từ hai mươi dặm bên đông mới có tiếng đáp: “Người của Khước thị nếu đem hiến cái đầu của Khước Hoàn Độ, bản nhân Bạch Vọng Đình, là tướng tiên phong dưới trướng Phí Soái, có thể bảo đảm kẻ đó một đời ăn mặc no đủ, lại được thưởng ngàn lượng hoàng kim”. Người này vừa cất tiếng đã phân hóa ly gián, ngôn ngữ hành xử thật là dễ tiện.

Khước Hoàn Độ không giận mà lại mừng, gã hét lớn là muốn dò thám hư thực. Bạch Vọng Đình vừa cất lời, gã đã thu thập được bao nhiêu thông tin, giống như kiểm thủ trước khi giao đấu, thường dựa vào quan sát để dò biết tình hình đối phương ra sao.

Chẳng hạn, sau khi Khước Hoàn Độ cất tiếng rất lâu, Bạch Vọng Đình mới có hồi ứng, hiển nhiên vì bất ngờ trước hành động của gã, từ đó suy ra, Bạch Vọng Đình không phải là người giỏi ứng biến, nếu có thể nhắm vào điểm này xuất kỳ chế thắng, khả năng thành công sẽ tăng lên. Thứ hai, do xem nhẹ Khước Hoàn Độ, Phí Vô Cực và Yên Tương Sư không thân chinh đến cầm quân, Khước Hoàn Độ có thể chưa sánh được với hai tay kiếm đáng sợ đó, chứ những người khác không có gì khiến gã ngại cả.

Kỳ thực võ công của Khước Hoàn Độ nông hay sâu, ngoài Khước Uyển và những người thân cận ra, không ai biết tường tận. Hiện tại đây có thể là vũ khí bí mật nhất của gã. Vì vậy cho dù Trung Hành nắm rõ chuyện của Khước gia, cũng đã phạm phải sai lầm khi đánh giá Khước Hoàn Độ.

Khước Hoàn Độ định tâm, lòng tự tin tăng lên nhiều lần. Đến đây gã đã hoàn toàn lĩnh ngộ được rằng kiếm pháp và binh pháp, thực ra tuy hai mà một, thích chí ngửa mặt lên trời cười dài: “Bạch Vọng

Đình người bắt quá là nô tài dưới tay người khác, có quyền gì mà tự định đoạt, đợi xem ta lấy cái mạng chó của người!”.

Rồi gã hướng về sau khoát tay, phùng phùng một tiếng, hai trăm gia tướng nhất tề châm lửa đốt hỏa tiễn, ánh sáng lập tức chiếu rọi một khoảng đầu núi, chỉ thấy bóng địch lồm ngồm đã vây kín xung quanh.

Khước Hoàn Độ nhanh chóng lướt nhìn, mục quang sắc bén như mắt chim ưng, nhưng đáng tiếc không thấy mục tiêu. Thì ra gã muốn tìm tên phản đồ Trung Hành, bắn lão một phát tiễn xuyên tâm, gã vô cùng thống hận, hạ quyết tâm không tiếc bất cứ giá nào cũng phải tự tay giết chết lão hung ác này.

Lại một mệnh lệnh nữa, hai trăm cây hỏa tiễn nhất tề bắn lên không, giống như hàng ngàn đóm lửa hoa toả vệt ra bốn phía, rơi xuống bốn phương tám hướng nhưng nhúc nhích nhân. Hai trăm cây tiễn khác lại được đốt sáng, rồi bắn lên y như vậy. Rừng thu xao xác, nháy mắt bốn bề đã nhập vào hỏa trận trùng trùng.

Bên địch bóng người thoáng động trong ánh lửa, một bầu hỗn loạn.

Mãi cho đến lúc này, quyền chủ động vẫn nắm trong tay Khước Hoàn Độ, cách phòng thủ tốt nhất của kiếm pháp chính là tấn công. Khước Hoàn Độ không để địch nhân kịp thở, đột nhiên ngửa mặt lên trời hú dài, nội công thâm hậu, làn vận khí này khiến toàn trường chấn động, người hai bên đổ dồn ánh mắt vào gã.

Gã chĩa Đồng Long lên cao. Trông thấy bảo kiếm vô địch của Khước Uyển, địch nhân táng đờm, Khước thị gia binh thêm vững tin.

Khước Hoàn Độ cao giọng: “Kẻ nào muốn cản ta, thì sẽ như cái cây này!”.

Đồng Long chớp lên rồi xả xuống, hàn mang lách động, cây bách bên cạnh thân to hơn thân người vụt đứt ngang, tiếng động rầm rầm, từ trên cao đổ gập xuống.

Song phương chưa từng nhìn thấy kiếm thuật và thần lực như vậy, dưới ánh lửa chiếu rọi khắp vùng sơn dã, mọi cặp mắt đều đổ dồn vào uy vũ của Đồng Long. Cho dù dùng lợi phủ, cũng phải cần một lực sỹ ra tay mới có thể đạt tới thành quả ấy, hướng hồ đây chỉ là một thanh kiếm đồng. Vì vậy một là Khước Hoàn Độ võ công cái thế vượt xa phụ thân, hai là Đồng Long tuyệt thế bảo kiếm, uy lực mới lớn đến mức đó. Bất luận do khả năng nào, lúc này hai trăm gia tướng của Khước thị sĩ khí cũng được khích lệ, trong lòng lại nhen lên niềm hi vọng khôi phục gia tộc, ngược lại địch nhân tim gan lạnh buốt, ý chí đã bị tiêu tan mất rồi.

Chỉ có Trác Bản Trường, người từ nhỏ rất hiểu Khước Hoàn Độ, là

không bất ngờ, không hổ danh cao thủ, lập tức phối hợp với khí thế của chúa công, hét lên một tiếng lớn, đánh át vào trận địch trong biển lửa, như mảnh hổ xông chuồng.

Kinh Sở Tranh Hùng Ký

Quyển Thượng

Hồi 3

Lưu lạc chân trời

Khước Hoàn Độ cảm kiếm xông lên trước, Đồng Long biến ra một dải kim quang sắc lạnh, bảo hộ trước thân, thế như chẻ tre đánh thốc vào trong trận địch. Nhớ lại cảnh gia đình đổ máu, nhất thời sát khí bùng bùng, chút sợ hãi còn sót lại đã bay biến cả.

Kiểm pháp độc môn của gã, chú trọng nhất ‘hộ tâm’, tức là tập trung toàn bộ tinh thần ở cảnh giới vô ưu vô nhiễm. Nói cách khác, là xoá bỏ hoàn toàn mọi xung động tình cảm, không để gợn lại dù chỉ một chút e ngại, tất cả những hỉ nộ ai lạc, thậm chí phụ tử tình thâm, phu thê chi ái, cũng đều gạt ra khỏi trái tim.

‘Võ thư’ của gia đình gã nhận định rằng, trái tim con người cũng như một đầm nước, nếu gợn sóng tình cảm, hồ nước sẽ vẫn lên lặn tăn, không thể phản ánh được cảnh vật nữa. Chỉ có gạt bỏ triệt để những tình cảm trần tục, hồ nước mới trở lại xanh trong, chiếu soi chúng sinh vạn vật; kiếm pháp không bị trì động vì tình, mới phát huy được đến cực điểm.

Khước Hoàn Độ bắt đầu luyện kiếm từ năm chín tuổi, ngày thường tuy thích đùa nghịch với các mỹ nữ trong nhà, nhưng lúc luyện kiếm thì vô cùng chuyên chú, công phu ‘hộ tâm’ thậm chí vượt xa Khước Uyển. Cái còn thiếu ở gã chỉ là kinh nghiệm thực chiến và sát khí sinh ra khi kiếm nhúng máu kẻ địch mà thôi.

Đúng lúc đánh thốc vào giữa trận địch, gã tự nhiên đặt chân tới cảnh giới của công phu hộ tâm. Hơi thở trở nên chậm và dài, toàn bộ lỗ chân lông trên người thả lỏng, tất cả mọi cảm quan đều phát huy tác dụng. Không chỉ mắt tai miệng mũi, mà cả làn da, cũng đều đặt ở trạng thái cảnh giác cao độ, mỗi cử động của kẻ địch xung quanh, dù là gợn kiếm, vung mác, hươu khiên, định tiến hay lui, cho dù ở nơi tầm nhìn không với tới, gã cũng nắm bắt được, và nhanh chóng quyết định được sách lược.

Dòng máu chiến binh nhà họ Khước sục sôi trong mình gã. Huyết

quản thu hẹp, khiến máu tươi lưu chuyển cao độ, đem lại luồng năng lượng hoạt động rất lớn. Mười năm khổ luyện bồng chốc có chỗ dụng võ. Kiếm như độc long xuất hải, vạn đạo kim mang giao thoa như dòng thủy ngân đổ xuống, trút lên thuần bài và kiếm trận của địch.

Binh tướng bên kia sớm đã bị một kiếm trăm hùng của gã lúc phạt cây khiến cho thất đảm, giờ lại thấy gã uy thế như vậy, cùng nháo nhác thối lui. Khước Hoàn Độ tiến sâu vào giữa trận, Đồng Long tới đâu, địch nhân đổ máu tới đó, gây rối thế hợp kích. Hai trăm gia tướng đằng sau thấy thiếu chủ võ nghệ kinh nhân, tấn công ào ạt, thì tinh thần đại chấn, oán khí chồng chất suốt cuộc chạy thoát đào sinh vút bạo phát như hỏa diệm phun trào, trên dưới một lòng xả thân giết địch, nhất thời trời sầu đất thảm, huyết vũ đao quang, cả toán người lao sâu vào trong trận địch.

Hỏa thế càng lúc càng cường mãnh, lại thêm gió núi hun hút thỉnh thoảng tạt lên ngọn lửa, giữa vòng cháy bỏng đó, Khước thị gia tướng triển khai một cuộc đột vây thảm liệt.

Bạch Vọng Đình đứng trên cao quan sát chiến cuộc. Trong rừng trong núi nơi nơi lửa dày khói đặc, tuy chiếu sáng khắp bãi chiến trường, nhưng lại sinh ra một lượng lớn khói đen, quện lẫn qua rừng cây, khiến tầm nhìn hạn chế. Cục trường hỗn loạn, thế hợp vây biến thành hỗn chiến, khó mà phát huy được chiến thuật lấy đông đánh ít. Lúc này Bạch Vọng Đình mới cảm thấy hối hận sâu sắc là đã đánh giá thấp gã công tử phú gia địch quốc này, thảm nghĩ nếu không thể sớm giết gã đi, về sau sẽ gây hậu hoạn.

Khước Hoàn Độ vừa chạt bay đầu một tên địch, đột nhiên cảm thấy khác lạ. ‘Thân thể’ gã báo cho biết, sau lưng đang có mấy món lợi khí, từ một góc độ rất khó ứng phó, thần tốc đâm tới. Rồi hầu như cùng lúc, gã thấy trước mặt và hai bên trái phải xuất hiện hơn mười tên cầm mác, đồng thời xông lại với tốc độ rất cao, mới thức ngộ mình thân hãm trùng vây, gặp phải cục diện hết sức tàn độc. Đồng Long thoát lạt lại lượn vòng, lập tức vang lên một tràng âm thanh đing đang, những ngọn mác từ đằng sau đâm tới lần lượt bị Đồng Long gạt bay, nhưng Khước Hoàn Độ thảm kêu không ổn. Vì qua tiếp xúc với những ngọn mác ấy, gã đã nhận ra địch nhân sức mạnh trăm hùng, có dư lực, lại thêm công phu tương đương nhau, hiển nhiên rất giỏi thuật hợp kích. Lòng tự tin giảm sút, trước mặt đã lại có ba ngọn mác dài chớp nháng đâm tới.

Khước Hoàn Độ hét lớn một tiếng. Đồng Long vun vút xuất kích, trong nháy mắt chém bặt ba mũi tấn công đoạt phách câu hồn trước

mặt, rồi tuyệt không chần chừ, thân hình mau chóng xông lên phía trước, khi chuôi kiếm đi sát qua bên mình, gã trở tay chặt vào sườn đại hán bên trái, khiến hắn ngã bật ra ngoài giữa một tràng tiếng xương gãy răng rắc, lại chém một đại hán từ bên khác xông tới bắn vụt đi.

Khước Hoàn Độ xông lên, vừa may tránh được bốn ngọn mác cùng kích tới sau lưng. Lúc này gã tuy đã thương được hai người, nhưng lòng vẫn biết rằng bất diệu. Nhớ lại phụ thân từng kể Phí Vô Cực ngoài tinh thông kiếm thuật, còn rất giỏi dụng mác, vì vậy đặc biệt tuyển lựa trong đám thủ hạ ra một số dũng sĩ thiên tư tốt, huấn luyện được ba mươi sáu người sử mác kiệt xuất, gọi là Trường qua Tam thập lục Kỵ. Ba mươi sáu người này rất giỏi thuật hợp vây, nếu họ ở bình nguyên cưỡi ngựa vùng mác công kích, thì không ai trong thiên hạ giữ được tính mệnh.

Uy danh của Trường qua Tam thập lục Kỵ khiến người ta nghe thấy mà biến sắc. Phí Vô Cực lại không ngừng huấn luyện bổ sung, vạn nhất có người tử vong, lập tức thay thế, vì vậy Tam thập lục Kỵ giống như một trận thể vĩnh viễn không thể khuyết thiếu. Cũng may nơi đây là hoang sơn dã lĩnh, lại thêm lửa cháy bốn bề, bọn họ chưa thi triển hết được sở trường, bằng không cho dù mọc thêm một Khước Hoàn Độ nữa, cũng chỉ có thể đưa cổ ra đợi chém thôi, tuy thế tình cảnh trước mắt vẫn tương đối nguy hiểm.

Trong lúc nguy cấp Khước Hoàn Độ ngoái đầu lại nhìn, chỉ thấy bọn Trác Bản Trường đã bị đẩy xa khỏi mình chừng mấy trượng, đang đổ máu khổ chiến. Nhìn sang bên địch, thấy cả Trung Hành! Bùng một tiếng, trong đầu Khước Hoàn Độ như rừng rùng rùng lửa cháy, thù hận xóc lên tận não. Đúng lúc ấy, cảm giác có kinh phong cắt cửa quét tới, Khước Hoàn Độ phát run, vội nhích sang ngang. Đầu vai nhói đau, đã bị một ngọn mác trong Trường qua Tam thập lục Kỵ xuyên trúng. Đồng Long vạch từ trái qua phải, đánh bật hai mũi mác đang đâm tới, Khước Hoàn Độ lại lặn xuống đất, băng qua một đám lửa, mới tránh được hai ngọn mác khác nữa.

Gã tỉnh ngộ, biết trái tim mình bị thù hận làm nhiều, khiến lòng nổi phong ba, mới bị thất cơ như vậy, liền vội vàng khôi phục 'hộ tâm'. Lúc này trước mắt hàn mang điểm điểm, mấy ngọn mác như bóng theo hình đuổi sát đằng sau, Tam thập lục Kỵ quả nhiên danh bất hư truyền.

Có cả thảy mười mấy người cầm mác tấn công Khước Hoàn Độ. Dẫn đầu trong số đó là bốn người, cầm bốn ngọn mác dài kêu uâng uâng, chia nhau mỗi người đâm vào một bộ phận: cổ, tay phải cầm

kiếm, hông trái và chân phải của Khước Hoàn Độ. Thời gian đâm tới rất sát sao, cho dù lúc đó gã có tránh qua, tất cũng dẫn theo phản ứng dây chuyền của địch nhân, đến chết cũng không buông. Thấy Khước Hoàn Độ lặn dưới đất tránh, địch nhân lập tức nắm lấy cơ hội, toan dồn gã vào đường cùng.

Khước Hoàn Độ lúc này bình tĩnh lạ lùng, đột nhiên phát giác ra trong bốn ngọn mác đang đâm tới hé lộ một khe hở kỳ lạ. Chỉ nháy mắt, gã lập tức hiểu đó là tại đồng lửa nhỏ mình lặn qua ban này, phương vị vừa khéo nằm giữa bốn người họ, trong đó hai người vì tránh giẫm lên đồng lửa, nên hơi nghiêng mình đi. Bốn người xưa nay quen tiến hành theo một loại trận thế nào đó, nhưng hiện tại tình hình đặc biệt khiến họ không thể tâm đầu ý hợp như khi thao luyện, vì vậy để lộ ra một chút sơ hở. Đương nhiên nếu không phải vì Khước Hoàn Độ tinh thông thuật hộ tâm, thì khó mà từ cảnh huống sát khí đằng đằng, lại quan sát ra sự thay đổi nhỏ như cái kim sợi chỉ ấy.

Khước Hoàn Độ cong mình về phía trước, trường kiếm như thiểm điện chém xuống hai ngọn mác dài, khiến chúng bật sang hai bên, đụng phải hai ngọn mác kia, hóa giải hoàn toàn thế công kích của địch nhân. Đồng Long không một khắc trù trừ, men theo ngọn mác chém ngược, phật đứt hai cái đầu, máu tươi tươi phụt lên. Khước Hoàn Độ đắc thế không bỏ qua, lại xẹt vào giữa quân địch, trường kiếm thoăn thoắt sử ra thủ pháp công phu, bám sát địch nhân thi triển huyết chiến, mấy tên cầm mác hồn phi phách tán, tuy thiện nghệ hợp công xung sát, nhưng lại gần giáp chiến không phải là sở trường của chúng. Mỗi lần Khước Hoàn Độ chuyển thân lại có một người trúng kiếm ngã xuống, máu tươi phun đầy lên thân áo gã. Khước Hoàn Độ biết trước mắt tuy chiếm được thượng phong, nhưng không dám du đấu, gã giơ chân đá vào đồng lửa, làm tro bụi bắn tung lên mù mịt, rồi vội vã thoái lui, rút về phía bọn Trác Bản Trường.

Khi Khước Hoàn Độ lui về phía Trác Bản Trường, thì Trác Bản Trường cũng đang vượt qua địch nhân để tiến đến với gã, lúc này bên cạnh y còn không quá một trăm người, những người khác đã bị đánh tan nát.

Hai người không nói một lời, đồng lòng đồng ý, cùng mau chóng chạy vào phía trong sơn dã.

Mọi người nhất loạt bám theo. Khi vượt qua được dãy Đại Biệt Sơn, đã là chính ngọ ngày hôm sau, họ chạy thẳng một mạch, đến lúc này không ai là không sức cùng lực tận.

Khước Hoàn Độ dừng bước, ngoảnh đầu nhìn lại, nhận ra tính cả

Trác Bản Trường, chỉ còn tổng cộng sáu mươi tư người, mà tất cả đều bị thương, bộ dạng lồi thối lệch thếch.

Trác Bản Trường trên mặt có vết máu, từ góc mắt trái kéo qua đến khoé miệng, trông thật đáng sợ.

Trác Bản Trường mặt không biến sắc: “Đây là dấu vết Trung Hành để lại!”.

Khước Hoàn Độ gật đầu: “Ta thề sẽ tự tay giết chết kẻ này!”.

Trác Bản Trường trong mắt lướt qua một tia hận thù sôi sục, nhưng chuyển sang chuyện khác: “Chúng ta tuy đã chạy thoát đại nạn, nhưng tình thế so với lúc trước còn hung hiểm gấp trăm lần, đặc biệt khi Nang Ngõa biết thiếu chủ võ nghệ kinh nhân, nhất định không từ thủ đoạn để dồn người vào chỗ chết!”.

Khước Hoàn Độ thoát trầm mặc, biết những lời Trác Bản Trường nói không phải là giả. Hôm nay địch nhân không đến thì thôi, nếu đến nhất định có khả năng giết chết mình, còn đang nghĩ ngợi, thanh âm của Trác Bản Trường đã lại vang lên: “Sau đây thiếu chủ xem nên hành sự như thế nào?” Khước Hoàn Độ giật mình, trong lòng trào lên một cảm giác khó tả. Bắt đầu từ khi chạy trốn, đây là lần đầu Trác Bản Trường thật tâm thật ý hỏi đến chỉ lệnh của gã, cho thấy Khước Hoàn Độ bằng sinh mệnh, sự gan dạ và hiểu biết của mình, đã giành được lòng tôn kính và khâm phục nơi thuộc hạ.

Khước Hoàn Độ mỉm cười: “Nếu chúng ta cùng chạy trốn, mục tiêu rất lộ, chưa đến trăm dặm tất sẽ gặp sự truy sát của địch nhân.

Phương pháp duy nhất là biến có thành không, phân tán lực lượng để chạy trốn, cũng may khi rời thành, ta mang theo bên mình khá nhiều hoàng kim ngọc thạch, đủ để mỗi người sinh hoạt ăn mặc không phải lo lắng. Lát nữa người giúp ta chia cho mọi người, nói với họ dùng số tài vật này đầu tư vào các ngành các nghề ở đất Sở. Ngày sau ta nổi dậy, tất sẽ triệu tập bọn họ để báo phục mối huyết hận này!”.

Nói đoạn nhìn Trác Bản Trường: “Ta sẽ một mình chạy ra nước ngoài, người phải lưu lại Sở quốc, phụ trách việc liên lạc với mọi người”.

Trác Bản Trường thấy mắt gã đầy vẻ kiên quyết, lòng trỗi lên một cảm giác quen thuộc. Y đột ngột nhớ ra, Khước Uyển đã từng dùng ánh mắt đó để khiến mọi người vâng phục, liền vội vàng đáp: “Cần tuân sự phân phó của chủ công!” Lời đã dứt, mới nhớ đó là cách xưng hô tôn kính dành cho Khước Uyển trước kia.

Khước Hoàn Độ dường như không nhận thấy sự thay đổi trong cách xưng hô và ngữ khí của Trác Bản Trường đối với mình, ngửa mặt

thở một hơi dài nói: “Chước đó vượt qua dự liệu của địch nhân. Nang Ngõa ơi Nang Ngõa! Cuộc sinh tử tương tranh của chúng ta, từ giờ khắc này mới bắt đầu đây!”.

Trác Bản Trường đột nhiên hạ giọng hỏi: “Chủ công, đêm qua cái cây ấy có phải người đã dùng thủ xảo?” Khước Hoàn Độ mỉm cười nói: “Ta biết không che nổi mắt người, cái cây đó trước khi bị chặt gãy, sớm đã bị ta dùng tiểu đao khoét mọt, có điều ta vẫn để miếng vỏ cây đấy!”.

Hai người cùng bật lên cười lớn.

oOo

Trải qua gần bảy ngày đường trong vùng sơn dã, Khước Hoàn Độ cuối cùng cũng ra được quan đạo dẫn đến Hạ Phố. Hạ Phố tọa lạc bên bờ Trường Giang, là một đại đô hội nằm gần Dĩnh Đô của Sở quốc. Mấy ngày vừa rồi chỉ nhìn thấy rừng sâu núi thẳm, giờ đặt chân lên quan đạo người xe tấp nập, Khước Hoàn Độ cảm thấy như được quay trở lại nhân gian. Gã không biết nên tìm đến đâu nữa, với thân phận là con trai của Khước Uyển, thật sự không có chỗ nào để đi cả.

Lúc này phương bắc do nhà Tấn đứng đầu, cùng với nước Sở ở phương nam tranh đoạt địa vị bá chủ. Các nước khác trong thiên hạ, không theo Tấn thì theo Sở. Khước Hoàn Độ giờ đã không còn được dung nạp ở Sở quốc, phụ thân Khước Uyển vì phụng sự nước Sở mà lâu nay trở thành kẻ địch với nước Tấn, vì vậy Tấn cũng sẽ sẵn sàng lấy việc giết được gã làm vui, nước Ngô mới nổi cũng coi cha gã là tử địch. Vì vậy thiên hạ tuy lớn, nhưng đúng là khó có chỗ dung thân.

Nghĩ tới đây, Khước Hoàn Độ buồn bã chán nản, đừng nói đến việc diệt Sở phục hận, hiện tại nguyên việc giữ được tính mệnh, cũng đã là một việc không dễ rồi.

Huống hồ đang đêm gã từ Sở quân trùng trùng vây khốn tháo chạy ra, có thể nói đã để lộ chân tướng, tất nhiên càng khiến Nang Ngõa úy kị. Nghĩ dưới trướng hấn cao thủ như mây, không chùng trước khi mình chạy ra khỏi Sở quốc, bọn truy sát đã bắt kịp rồi, vì vậy hoàn cảnh hiện tại thật hết sức đáng ngại.

Khước Hoàn Độ vừa nghĩ ngợi, vừa rảo bước theo quan đạo.

Giao thông trên đại lộ này tương đối nhộn nhịp, ngoài những thương lữ bộ hành, nông phu đi chợ, còn có rất nhiều xe la và ngựa đàn chở hàng hóa qua lại.

Lúc đó phong khí thông thương tương đối thịnh vượng. Cuối Xuân Thu - đầu Chiến Quốc là một thời đại chuyển giao lớn trong lịch sử

Trung Hoa, không chỉ các quốc gia thời Xuân Thu, mà các tổ chức cũng thoát dần khỏi phong kiến để biến thành quân chủ tập quyền, một số xu thế mạnh mẽ như công thương nghiệp phát triển, thành thị mở rộng, chiến tranh ngày thêm kịch liệt, sự hưng khởi của những giai cấp mới, sự giải phóng tư tưởng, lúc này đều rõ rệt lên nhiều lần.

Ví như Bạch Khuê thời sau này tập trung kinh doanh lúa gạo và tơ lụa, Y Đồn sản xuất muối mà lập nghiệp, Quách Tùng đúc đồ sắt, đều sang giàu như vương hầu. Từ đó có thể thấy sự phát triển cao độ của nền kinh tế. Sở là quốc gia mạnh nhất lúc đó, công thương phát triển có phần lấn át cả các nước khác.

Thêm nữa, do sự cần thiết về mặt quân sự, các nước đã khai mở rất nhiều con đường, liên đới thúc đẩy sự phồn vinh của đô hội, vì vậy con đường dẫn thẳng đến Hạ Phố mà Khước Hoàn Độ đang đi, mới xuất hiện nhiều hoạt động nhiệt náo. Khước Hoàn Độ một mặt bị những hình tượng phồn vinh này khiến cho tinh thần chần động, mặt khác lại lo sợ, với thực lực và sự tinh minh của Nang Ngõa, nhất định không thể bỏ qua trọng điểm giao thông này, không chừng đã bố trí đầy đủ nhân lực để bắt con cá lọt lưới là gã đây, tiền đồ gian hiểm trùng trùng, gã đành chỉ đi bước nào biết bước đó thôi.

Mỗi lần có xe ngựa chạy qua, gã lại nép vào một bên, tránh đụng phải truy binh, đúng là có cảm giác mỗi bước mỗi gian nan. Sau những ngày lưu lạc trong thâm sơn khoáng dã, mặt mày dăm dăm, quần áo tồi tả, cho dù không mang thân phận là Khước Hoàn Độ đi nữa, e rằng cũng có thể bị vệ binh chặn lại khám xét, chuốc phải những phiền toái.

Khước Hoàn Độ lại đi thêm một thôi, còn ba dặm nữa là tới được Hạ Phố, trong lòng đang suy tính làm sao để tránh được việc xét hỏi ở cổng vào thành, bỗng một tràng tiếng móng ngựa vang lên sau lưng. Khước Hoàn Độ giật mình, chú tâm lắng nghe, đội nhân mã đó có ít nhất ba mươi kỵ sĩ, lại có tiếng bánh xe nghiêng rào rào, gã vội vàng tránh qua bụi cây bên đường.

Một đội binh mã, hộ tống một cỗ xe hoa lệ, chậm chậm đi, binh vệ giáp trụ tươi mới, trên yên và trên xe đều khắc một cặp hùng sư múa vuốt nhe nanh.

Khước Hoàn Độ chần động, nhận ra đây chính là huy hiệu của người mà thanh danh chỉ đứng sau phụ thân mình, cùng được liệt vào Sở quốc Tứ đại kiếm thủ - Tương Lão.

Người này nghe nói kiếm thuật xuất thần nhập hoá, vượt trên cả Phi Vô Cực và Yên Tương Sư, tính cách hung tàn, lấy việc giết người

làm vui, là kẻ đứng đầu trong mạng lưới trinh sát tình báo do Nang Ngõa trực tiếp quản hạt. Đặc biệt đáng sợ là dưới tay hắn đã tập hợp một mạng lưới nhân tài đủ màu đủ vẻ, bình thời bọn họ đóng ở Dĩnh Đô - đô thành của Sở quốc, lần này đi xa đến đây, không hỏi cũng biết, tất nhiên là muốn săn đuổi gã rồi. Hôm nay gã thân lâm hung hiểm, hoàn cảnh còn tồi tệ hơn so với tưởng tượng rất nhiều, rơi vào tay kẻ hung ác này, sống còn không bằng chết.

Mặt khác, gã lại cảm thấy có chút tự hào, Nang Ngõa xuất con át chủ bài của hắn như vậy, đủ thấy là rất uy kị gã. Khước Hoàn Độ bất giác phấn chấn tinh thần, quyết ý sẽ đối phó đến tận cùng.

Đoàn xa mã rề rà lặn qua, trong đầu Khước Hoàn Độ loé lên một tia sáng, người ngồi trên xe này, nhất định là lão nhân hay nữ quyền, nếu không tốc độ của xe không thể chậm như vậy được. Khoé miệng bất giác lộ tiểu ý, thân hình triển khai, toàn lực đuổi theo đoàn xe đó.

Đoàn xa mã khắc huy hiệu của Tương Lão chậm rãi đi về phía Hạ Phố. Đột nhiên những kỵ sĩ phía trước ra hiệu cho cỗ xe dừng lại. Toán kỵ sĩ này đều là binh vệ của Tương Lão, viên đội trưởng khuôn mặt tinh minh hơn hẳn, dáng vẻ thân kinh bách trận. Vừa thấy cỗ xe dừng lại, y bèn quay ngựa phóng về bên cạnh, một mặt khoát tay ra hiệu hai tên kỵ sĩ dẫn đầu lên trước quan sát, một mặt phân phó thủ hạ đằng sau, ngăn khách bộ hành tiến đến gần, tựa hồ trong xe có một vật gì vô cùng trân quý.

Thủ hạ của y phân tán đội hình, dàn ra quanh cỗ xe.

Kỵ sĩ đội trưởng đó cúi đầu trước khuôn cửa xe rèm rủ thấp, khẽ hỏi: “Cơ phu nhân xin đừng kinh hoảng, giữa đường không biết tại sao lại đổ xuống một cây to. Đội chúng thuộc hạ đi xét qua cái cây có phải là do người ta cố ý chặt gãy, rồi xem có thể di chuyển nó đi, tiếp tục hành trình không!”.

Trong xe có giọng phụ nữ dịu dàng ừm khẽ một tiếng.

Một giọng phụ nữ khác hỏi: “Thích đội trưởng, Cơ phu nhân muốn biết khi nào có thể vào được Hạ Phố?” Người lên tiếng, có lẽ là nữ tỳ.

Thích đội trưởng nói: “Ước chừng trước lúc hoàng hôn sẽ vào thành, vào thành độ nửa canh giờ sẽ đến được biệt viện tạm thời của chủ công ở Hạ Phố”.

Y thông thả nói, Khước Hoàn Độ ở rặng cây bên đường suy nghĩ chút nữa thì máng khắp lượt mười tám đời tổ tông của y.

Gã một mặt mừng rỡ mình chân tay nhanh nhẹn, lúc ngã cây chặn đường đã có suy tính, nếu không quan sát kỹ, rất khó biết là cố ý

chặt gãy, vì cái cây gã chọn sớm đã khô giòn, bất kỳ ai cũng có thể cho rằng tự nhiên mà đổ, không thể hoài nghi đến điều khác. Mặt khác Thích đội trưởng tinh minh lợi hại, phản ứng khẩn cấp, vừa thấy cây chặn đường lập tức quay ngựa về hộ vệ, khiến ý đồ muốn trốn vào dưới gầm xe của gã khó mà thực hiện được, nhất thời gã không biết làm thế nào.

Lúc này hai người đi tra xét cây gãy đã khoát tay thông báo cho Thích đội trưởng, biểu thị không có vấn đề gì. Thích đội trưởng vội vàng hạ lệnh, tức thời lại có hai kỵ mã khác tách ra, chuẩn bị trợ giúp hai kỵ mã kia dọn đường. Một người rút ra sợi dây thừng to, chuẩn bị dùng ngựa để kéo cây sang một bên.

Khước Hoàn Độ giật mình, nhận ra tính tình sốt sắng của mình đã đánh mất công phu hộ tâm, làm nhụt hết sự linh mãnh của tai và mắt. Vừa rồi trước lúc đám kỵ sĩ đằng sau phóng lên trước, sự chú ý của mọi người đều tập trung lại phía họ, nếu gã nắm bắt được thời điểm đó, thì đã có thể dựa vào thân pháp tuyệt thế để lòn xuống dưới gầm xe, nhưng do trong lòng còn bận cân nhắc thành bại, nên bỏ lỡ mất cơ hội tốt, gã cảm thấy tiếc vô cùng, vội vàng tập trung tinh thần, tĩnh tại đợi cơ hội thứ hai.

Một đầu sợi dây buộc vào thân cây, một đầu giăng vào yên ngựa, kỵ sĩ hét to một tiếng, hai gối thúc mạnh, con kiện mã phóng bốn vó, cây to rùng rùng chuyển mình, cành lá quét xuống nền đường đất vàng, làm bụi đất bốc lên mù mịt, vừa lúc đó một cơn gió mạnh lùa tới, đất cát đầy trời thốc vào đoàn xa mã, đám kỵ sĩ đều cúi đầu nhắm mắt để tránh bụi lọt vào mắt.

Khước Hoàn Độ thầm kêu trời giúp ta rồi. Thân hình nhanh như li miêu, gã nhảy lên, lách mình vào dưới gầm xe, thần không biết quỷ không hay.

Thích đội trưởng hạ lệnh, đoàn xe từ từ tiến lên, tốc độ có nhanh hơn một chút. Hiển nhiên do hành trình vừa bị trì hoãn, vì vậy phải tăng tốc, kịp vào được Hạ Phố thành trước lúc mặt trời lặn.

Khước Hoàn Độ áp sát lên gầm xe, chân tay như con dơi bám chặt lấy cái giá để gối, trong lòng cảm thấy khoan khoái, lần này vào thành là do địch nhân hộ tống, thế sự quả thực không điều kỳ lạ gì không có. Lại nhớ đến trước sau hai lần đều dùng phương pháp chặt cây làm cứu tinh, cũng thật là chuyện lạ.

Tiếng móng ngựa, xe ngựa tiến lên dọc con đường, trên xe ngoài những tiếng thở nhẹ nhàng truyền ra, không nghe thấy bất kỳ một âm thanh nào khác. Khước Hoàn Độ hiếu kỳ vô cùng, suy đoán về thân phận của phu nhân ngồi trong xe, không biết vì sao nàng lại

đến nơi này gặp Tương Lão.

Trên đường Thích đội trưởng còn quay ngựa lại mấy lần nữa để bấm báo về hành trình với phu nhân. Vị phu nhân đó không hé một lời, chỉ thông qua nữ tỳ hồi ứng, lúc này Khước Hoàn Độ cũng hiểu ra Thích đội trưởng đang kiếm cớ khiến vị Cơ phu nhân ấy lên tiếng. Đột nhiên từ đằng sau, một đội kỵ sĩ phi tới với tốc độ rất mau, khi lướt qua bên đoàn xe, bọn họ ghìim chậm lại, rồi một người trong bọn trầm giọng nói: “Thuộc hạ Triển Thành xin được hỏi thăm Cơ phu nhân”. Trung khí mạnh mẽ đầy rẫy, tỏ rõ là một cao thủ.

Kinh Sở Tranh Hùng Ký

Quyển Thượng

Hồi 4

Hồng nhan bạc mệnh

Một thanh âm nhu mỹ từ trong xe cất lên: “Tìm được công tử chưa?” Triển Thành trầm giọng đáp: “Hoàn Độ là loạn thần tặc tử, ai cũng phải có trách nhiệm truy giết, Cơ phu nhân không nên gọi y là công tử!”.

Cơ phu nhân khẽ than một tiếng: “Chuyện của đàn ông các người, ta không muốn để tâm nhiều. Chỉ biết Uyển tả doãn là danh tướng của đất nước, như vậy thôi!” Ngữ khí nàng đối với Khước Uyển thập phần tôn trọng, lại ẩn ước để lộ sự bất mãn với Nang Ngõa, Khước Hoàn Độ nằm dưới gầm xe bất giác sinh lòng cảm kích.

Triển Thành không dám tranh biện, quay sang tên họ Thích: “Thích đội trưởng, phiền ngài hộ tống phu nhân cẩn thận, ta vượt trước một bước!” Tiếng cáo từ vừa dứt, mười mấy kỵ sĩ đã phóng đi mất hút. Khước Hoàn Độ thầm kinh ngạc, thủ hạ của Tương Lão dồn dập đổ về đây, chắc muốn dùng Hạ Phố làm căn cứ, rồi bố trí thiên la địa võng để bắt gã. Tương Lão thực là lợi hại, vùng đại đô hội này chẹn lấy nút giao thông đường thủy và đường bộ của Sở quốc, phong tỏa được nó, coi như nắm chắc yết hầu của Khước Hoàn Độ, dù gã mọc cánh cũng khó mà bay thoát. Lúc này trên xe vang lên giọng nữ nhân, Khước Hoàn Độ vội vàng ngưng thần lắng nghe.

Nữ tỳ thốt, giữa tiếng xe nghiêng mặt đường rào rào: “Phu nhân người thật dũng cảm, chỉ có mình người là dám nói thật!”.

Giọng u ám của Cơ phu nhân vang ra: “Thế cũng có ích gì? Cường quyền là công lý. Thế lực hung ác là hồng thủy sóng thần, bất kỳ ai

chống cưỡng, không chịu hợp chung dòng chảy với nó, chẳng phải đều bị giáng họa hay sao? Uyển tướng quân ngàn vạn lần dừng cảm hơn tiểu nữ tử mệnh bạc là ta đây, nhưng hiện tại ông ấy đã rơi vào cảnh gia hũy nhân vong. Chỉ cầu cốt nhục còn lại của họ Khước có thể chạy thoát nanh vuốt cường quyền là được rồi!” Khước Hoàn Độ hết sức cảm kích, Cơ phu nhân này không phải hạng xu phụ quyền thế. Tuy là thê tử của Tương Lão, nhưng không có thiện cảm với hành động của hắn, quan điểm lại xuất phát từ một lập trường hoàn toàn khác, trong lòng gã bắt giặc lấy làm kỳ quái.

Nữ tỳ tiếp: “Phu nhân, từ khi rời nước Trần đến Sở, tiểu tỳ chưa từng thấy người vui về bao giờ!”.

Khước Hoàn Độ nghe thấy hai chữ ‘nước Trần’, trong đầu bỗng nổ rầm một tiếng, tức thì tự trách mình sao mù mẫm, không nghĩ ngay ra người phụ nữ này là ai. Trong lòng gã trào lên một cơn xung động, chỉ muốn dùng chủy thủ khoét cái lỗ nhỏ ở gầm xe, để nhìn lén dung nhan của nàng.

Kiểm thuật và mỹ nữ, hai thứ này là mục tiêu giúp Khước Hoàn Độ duy trì ý nghĩa của cuộc sống. Thế mà hiện tại gã phải gánh thêm mối huyết cừu gia tộc, mặc dù đó không phải là điều Khước Hoàn Độ mong cầu, chỉ tại số mệnh trút lên người gã.

Sự tích về Cơ phu nhân thiên kiều bách mị sớm đã lưu truyền trong thiên hạ. Cơ phu nhân tên gọi Hạ Cơ, là giai nhân tuyệt thế làm điên đảo chúng sinh, nội loạn của nước Trần cũng từ nàng mà ra. Sở quốc cử binh bình định xong xuôi, bèn đưa người con gái diễm lệ ấy về, lại gây nên một trường tranh đoạt giữa các công hầu quý tộc trong nước, không ngờ cuối cùng chính cái tên hung ác Tương Lão này đã giành được mỹ nhân. Nghe nói Tương Lão mặt mày xấu xí dữ tợn, toàn thân bốc mùi hôi thối, Khước Hoàn Độ cảm thấy rất chua xót, phẫn khải vì nổi bông hoa nhài cấm bãi cứt trâu.

Tương Lão tất là hạng háo sắc vô cùng mới thu nhận Hạ Cơ, tấm thân vốn chứa đựng nhiều tai ương hơn họa thủy, lúc nào cũng có kẻ đồ kị sẵn sàng vì nàng mà ra tay hãm hại, chẳng trách Tương Lão phải cử thủ hạ hộ vệ trùng trùng. Lần này đến nơi xa công cán, mà vẫn muốn mang nàng theo bên mình. Nghe nói có vài nhân vật quyền thế đầu mày cuối mắt với Hạ Cơ, không chịu để Tương Lão độc hưởng mỹ nhân, xem ra kịch hay vẫn còn chưa mở màn.

Khước Hoàn Độ chỉ muốn tiêu diệt toàn bộ bè lũ phe cánh của Nang Ngõa mới thỏa dạ, thầm nghĩ nếu đoạt được Hạ Cơ từ tay Tương Lão, có lẽ sự đả kích đó còn khiến hắn khó chịu hơn bị giết, trái tim bất giác sôi sục miên man với ý nghĩ ấy, nhưng nhìn lại tình thế

trước mắt, việc đó hoang đường chẳng khác nào vớt trăng trong nước.

Nữ tỳ lại hỏi: “Phải chăng mục tiêu tiếp theo của họ, là Thảm Doãn Thú?” Hạ Cơ than khẽ một tiếng, trầm ngâm không nói.

Thảm Doãn Thú và Khước Uyển là hai trụ cột của Sở quốc, đều là cái gai trong mắt mà Nang Ngõa muốn trừ bỏ. Bình thời Tả doãn Uyển và Thảm Doãn Thú thường hô ứng hỗ trợ nhau, hiện tại Khước Uyển đã đổ, Nang Ngõa tự nhiên sẽ khai đao với Thảm Doãn Thú.

Lúc này xe đã quặt sang một con đường thẳng. Từ dưới gầm nhìn ra, thấy người qua lại càng lúc càng đông, Khước Hoàn Độ biết đã vào được quan đạo dẫn thẳng đến thành môn. Quả nhiên một lát sau xe từ từ dừng lại.

Nơi cửa thành thủ vệ nghiêm ngặt, Thích đội trưởng đưa ra lệnh bài, trao đổi vài câu với binh sĩ canh gác, rồi đoàn xa mã từ từ tiến vào thành. Trên đường, xe qua ngựa lại, người tấp nập, một cảnh tượng phồn hoa thăng bình, Khước Hoàn Độ thầm nghĩ nếu không phải đang lâm nạn đào sinh, thì đến đây du hí cũng là một khoái sự trong đời người.

Đi chừng thời gian tàn một cây hương, đoàn xa mã rẽ vào một trang viện không lồ, rồi đột ngột dừng lại.

Thích đội trưởng vội vã tiến lên trước, mở cửa xe. Đầu tiên có một đôi chân thiếu nữ nhỏ nhắn thò ra, mà Khước Hoàn Độ biết là của ả tỳ nữ, tiếp theo đó mới đến đôi chân mỏng manh tinh tế của Cơ phu nhân, đặt nhẹ xuống mặt đất, rồi bước về phía toà nhà chính trong trang viện.

Chỉ thấy tất cả mọi người trong sân đều dừng hẳn động tác, hiển nhiên sự chú ý đã bị nàng thu hút hết. Khước Hoàn Độ những muốn thò đầu ra chiêm ngưỡng cái vưu vật trứ danh ấy, nhưng nhớ lại mối huyết hải thâm cừu, bèn nén lòng kiềm chế.

Đoàn xa mã lại từ từ lăn bánh, rẽ trái quẹo phải, đi về hướng hậu viện, bên đường thì thoảng vang tiếng ngựa hí, hiển nhiên đây là nơi giữ ngựa và kho lương.

Khước Hoàn Độ không nén được mỉm cười. Tương Lão tiếng dữ đồn xa, không kẻ nào dám trêu vào, lại có Nang Ngõa đứng sau hậu thuẫn, lần này ra mặt vây bắt gã, bất kỳ ai cũng cho rằng Khước Hoàn Độ là một tiểu tử kinh nghiệm kém cỏi, tất sẽ khó may mắn thoát nạn. Thế mà gã ngược lại, tự mò vào hang cọp, ẩn trong hành dinh tạm thời của hắn, mưu chước kỳ binh như vậy đương nhiên vượt ra ngoài mọi sự dự liệu. Dù Tương Lão gian xảo như quỷ,

cũng không thể nào đoán ra.

Mã phu dừng xe, rồi bước xuống bỏ đi, Khước Hoàn Độ không trừ, từ dưới gầm lách mình nhảy ra.

Hậu viện vắng vẻ tịch mịch, lúc này sắc trời đã bắt đầu ngả sẫm.

Khước Hoàn Độ nhanh chóng quan sát hình thế bốn xung quanh, bên trái là một hoa viên lớn, khoảnh đất trống bên trong dựng mấy khu nhà trông như vừa lương thảo, chính là nơi tốt để ẩn thân, gã mừng rỡ, thân hình mau chóng di chuyển, lướt về phía đó.

Khước Hoàn Độ trải qua ba ngày yên tĩnh trong vừa lương, Lúc trước chạy trốn nơi sơn dã, gã đã hái được một bó lớn hoàng tinh, đủ dinh dưỡng, và đủ để no bụng, gã lại thừa cơ đêm tối ra ngoài lấy nước, về ăn uống vậy là không có gì đáng lo.

Mấy ngày yên ổn tĩnh dưỡng tạo điều kiện cho Khước Hoàn Độ đạt được tiến cảnh lớn về kiếm thuật. Khi còn là công tử Khước gia, có cơm bụng nước rót, sự linh mẫn của gã chưa được kích thích. Qua mười mấy ngày cọ xát với hiểm tử để giành lấy sự sống, gã như viên bảo thạch được đẽo gọt thành mỹ ngọc, bất luận về tinh thần, thể lực hay trí năng, đều tiến nhập đến một cảnh giới trước đây chưa từng đặt chân tới, vì vậy gã nhờ vào sự tĩnh tu suốt ba ngày này, dành thời gian để lĩnh ngộ quán thông những tâm pháp về kiếm thuật.

Ngoài vừa lương đôi khi có tiếng người vọng tới, nhưng bên trong thì luôn lặng lẽ thâm u. Khước Hoàn Độ tự bố trí, tận dụng những tạp vật để làm thành một chỗ ẩn náu rất tốt, cho dù có người vào, chỉ cần không phải với mục đích tìm kiếm, hầu như không thể phát hiện ra sự có mặt của gã, còn gã lại có thể quan sát tình hình trong cả vừa kho rất rõ ràng.

Ngày hôm ấy trôi qua mau chóng. Trời vừa sập tối, Khước Hoàn Độ đang nghiền ngẫm những chiêu thức kiếm thuật, đột nhiên giật mình, phóng mắt nhìn qua khe hở của cái ổ trốn, thấy cánh cửa sổ vừa lương lặng lẽ mở ra.

Ánh sáng yếu ớt từ cánh cửa mở hé lọt tới, soi lên lờ mờ vóc dạc một nam tử cao gầy. Y nhanh nhẹn lách vào, rồi tiện tay đóng cửa sổ lại, vừa lương lập tức trở về không gian im tối. Khước Hoàn Độ nhãn lực tuy tốt, nhưng trong vừa lương hoàn toàn cách ly với ánh sáng bên ngoài này, cặp dạ nhãn cũng trở thành anh hùng không có đất dụng võ.

Một tiếng cọt kẹt, làm Khước Hoàn Độ giật nảy mình. Cửa kho xịch mở, một tia sáng mong manh lọt tới. Vừa lương này vốn đóng từ bên ngoài, nam tử nọ đã mở sẵn trước lúc nhảy qua cửa sổ vào,

đến giờ mới ở bên trong đẩy ra. Không hiểu y đã dùng thủ pháp gì lúc mở cửa, hoàn toàn không gây nên thanh âm, đến nỗi Khước Hoàn Độ chẳng hề hay biết, công phu xem ra cao thâm khó lường. Khước Hoàn Độ thâm tính toán rất nhanh. Nam tử này hành động im lìm lặng lẽ, nếu không phải tận mắt trông thấy sự tồn tại của y, quả thật khiến người ta khó mà tin được, tựa như y chỉ là một ảo tưởng không có thực thể. Điều đó cảnh báo với Khước Hoàn Độ, người này nhất định là một cao thủ, nếu y cố ý đến đối phó mình, lại phối hợp với những kẻ khác nữa, thì vận gã tất lành ít dữ nhiều.

Có điều Khước Hoàn Độ cảm thấy người này đến đây, hoàn toàn không liên quan gì tới chuyện của gã.

Nhằm lúc khe cửa lọt sáng, Khước Hoàn Độ nhìn thấy nam tử nọ có khuôn mặt râu ria, khí độ bất phàm, cặp mắt lấp loé linh động, không nộ mà uy. Tuổi chừng trên dưới bốn mươi, chính là một nam tử đã có thành tựu, đầy đủ ma lực, hội tụ cả cá tính và bề sâu.

Nam tử đó đứng im một lúc, rồi bắt đầu đi đi lại lại trước cửa một cách bất an, trên mặt lộ ra vẻ đợi mong và sốt ruột.

Khước Hoàn Độ lấy làm lạ, thông thường loại người này bụng dạ thâm trầm như biển, hỉ nộ ai lạc tuyệt không dễ bộc lộ, nếu không làm sao có thể trèo lên đến địa vị của họ. Không biết vì chuyện gì, mà khiến y đánh mất tác phong?

Nam tử nọ đột nhiên lướt đến cửa chính, nhìn ra ngoài. Cùng một lúc, có tiếng bước chân nhỏ nhẹ, thoát đầu từ xa, sau vắng lại gần, Khước Hoàn Độ cảm thấy nghi hoặc, nghe tiếng bước chân này, có cảm giác như đã từng quen.

Cửa lớn sè sẹ mở ra, một vóc dáng yếu điệu xinh đẹp khẽ lách vào. Nam tử kia một tay khép cửa, một tay cuốn thân hình đó vào lòng, hai bên áp sát nhau, tiếng sột soạt quần áo và va chạm xác thịt vang lên đầy kích thích, dù dưới bóng tối cũng cảm thấy chan chứa xuân tình. Hai mắt của Khước Hoàn Độ tuy bị cửa lớn khép lại khiến gã không nhìn thấy được những ngón nghề mà họ giở ra với nhau, nhưng vốn từng trải, óc gã dễ dàng vẽ lên được cảnh tượng thực sự đang diễn biến, cơ thể tự nhiên cũng xuất hiện một số phản ứng thông thường.

Giấy lát sau, vắng lên tiếng thở khe khẽ của người phụ nữ, hiển nhiên hai làn môi đã tách rời. Nam nhân công lực thâm hậu thì đã đành, nhưng nữ tử chắc bị ngạt vì cái hôn triền miên nóng bỏng, nên mới thở hổn hển như vậy.

Khước Hoàn Độ cuối cùng cũng biết được người phụ nữ đó là ai, trong lòng bỗng dâng trào một cơn ghen hờn ai oán. Vì nàng chính

là Hạ Cơ, mỹ nhân danh động thiên hạ, chả trách gã cảm thấy tiếng bước chân nàng quen thuộc đến thế. Ngày hôm đó bám dưới gầm xe, đã tai nghe mắt thấy giai nhân rời đi mỗi lúc một xa. Đồng thời gã cũng cảm thấy dở khóc dở cười, không biết có phải trời xanh ưa ghẹo người, nàng gần ngay trước mắt đấy, mà gã vẫn không nhìn được diện mạo điển đảo thần hồn.

Hạ Cơ khe khẽ hô hấp, ngay cả thứ âm thanh hít vào thở ra đó, cũng phong nhuận gợi cảm, khiến tim người ta như căng lên.

Nam tử nói: “Hạ Cơ, ta vẫn nghĩ là nàng không đến!”.

Hạ Cơ chỉ thở khẽ, lặng lẽ không đáp. Thoắt cái lại vang lên tiếng hôn ghi ngẫu nhiên.

Khước Hoàn Độ đổ kỵ đến nỗi hầu như muốn lao ra giết chết ngay tên đàn ông kia, tâm tình đó khiến bản thân gã cũng lấy làm khó hiểu. Thậm chí diện mạo của Hạ Cơ gã cũng chưa từng nhìn thấy, nhưng qua giọng nói và lời lẽ của nàng, truyền thuyết về nàng, gã đã thành tâm dựng nàng làm nữ thần trong trái tim mình từ lâu, vị nữ thần ấy giờ đây lại bị kẻ khác xâm phạm, ngay trước mặt gã, bảo gã làm sao không ngùn ngụt lửa hờn.

Rất lâu sau người đàn ông mới lên tiếng: “Hạ Cơ! Thật không ngờ Vu Thần ta hai mươi năm nay lòng tịnh như nước giếng, giờ lại nổi sóng, không tài nào khống chế được, so với tiểu tử trẻ tuổi thậm chí còn dữ dội hơn”. Ngừng một lúc, lại tiếp: “Nàng biết không, trái tim ta đã sớm chết rồi, cả đời chỉ chìm đắm trong việc tranh đoạt quyền lực. Gặp được nàng, trái tim đã chết ấy mới hồi sinh. Ôi! Ta thật là ngu như lợn, công danh phú quý gì, làm sao sánh được với nửa khắc hoan lạc bên nàng”. Lời nói của y chứa chan thâm tình, nhưng Hạ Cơ chỉ ừm nhỏ, không thấy có vẻ xúc động gì cả.

Trong lúc y dài dòng giải bày, Khước Hoàn Độ thập phần kinh hãi. Nghe y tự xưng Vu Thần, cơn ghen hờn trong gã dập đi quá nửa, địa vị của y không phải tầm thường.

Đại sự được coi trọng nhất nước thời đó, là cúng tế và chiến tranh, thường có câu “Quốc chi đại sự, duy tự dữ hung”. Vu Thần chính là nhân vật trọng yếu nhất nước Sở về mặt thần quyền tế tự, địa vị hết sức quan trọng. Bản thân y võ công cao cường, lại là đệ nhất mưu thần của Sở vương, thường đại diện cho Sở quốc đi sứ các nước, là thiên tài ngoại giao, được chư quốc hết sức tôn kính. Đến chuyên quyền như Nang Ngõa, cũng không dám khinh suất xem nhẹ y.

Không ngờ y đến Hạ Phốc, giữa tình thế rối ren này, sờ mó vào tài sản riêng của đại tướng số một dưới trướng Nang Ngõa. Kể ra y cũng thần thông quảng đại, nên mới tránh được tai mắt của Tương

Lão.

Hạ Cơ khẽ nói: “Tiên sinh hẹn thiếp ra đây, nhờ bị Tương Lão phát hiện, dù có thoát được độc thủ của y, thì Nang Ngõa cũng sẽ lợi dụng chuyện này mà làm lung lay địa vị của người, dồn người vào hiểm cảnh vạn kiếp bất phục, thiếp không sao an tâm!”.

Giọng nàng êm ái quyến dụ, uyển chuyển ôn nhu, từng lời như thấm vào tâm phế.

Vu Thần hừ lạnh một tiếng, Khước Hoàn Độ nghe chấn động cả màng nhĩ. Thăm nghĩ người đừng có ra cái vẻ anh hùng trước mặt mỹ nhân nữa đi, kinh động đến bọn người bên ngoài kho, khiến Tương Lão tìm đến, tóm bọn người rồi quơ luôn cả con cá con trong ao là ta đây.

Vu Thần nhấn giọng: “Nang Ngõa muốn động tới ta, e là chưa đủ tầm. Tương Lão hiện giờ vì việc tìm bắt con trai của Khước Uyển, đang bận đến không dứt ra được, nếu không chúng ta cũng khó có dịp tương hợp như thế này. Ha! Không ngờ thằng nhỏ đó lại khó đấu như vậy, đến ta cũng cảm thấy lạ kỳ. Có lẽ trời phù hộ chúng ta, giờ khắc này là cơ hội đẹp nhất để nàng rời bỏ Tương Lão!”.

Hạ Cơ mừng rỡ: “Chỉ cần có thể thoát khỏi y, gian nan nào thiếp cũng không sợ!”.

Khước Hoàn Độ thầm nhủ, nàng không nói chỉ cần có thể cùng chàng đi, mà lại nói chỉ cần có thể thoát khỏi Tương Lão, hiển nhiên chưa hề yêu Vu Thần sâu sắc, chẳng qua vì Tương Lão khiến nàng quá chán ghét mà thôi! Tức cười Vu Thần lửa tình cháy bỏng, không nhận ra tâm ý chân chính của giai nhân đối với mình, câu nói tình yêu làm người ta mờ mắt, quả không sai. Nghĩ tới đây, nổi hờn ghen giảm bớt, tâm linh trở lại thông suốt viên minh.

Vu Thần tiếp: “Tương Lão kiếm thuật cao cường thì không phải nói, nhưng lần này cả Long Khách, Trịnh Tê và Vạn Tất Giải đều xuất hiện, đó là một sự uy hiếp đáng sợ; vì vậy hành động của chúng ta phải hết sức thận trọng, hễ phạm phải sai lầm, vĩnh viễn không có cơ hội góc đầu dạy”.

Nghe y nói, trái tim Khước Hoàn Độ như chìm xuống. Ba cái tên mà Vu Thần vừa nhắc đến, đều là cao thủ trứ danh của nước Sở, mỗi người đều có tuyệt nghệ, nếu gặp phải bọn chúng, cơ hội sống sót có thể nói là rất nhỏ nhoi. Nhưng gã cũng thầm khen mình may mắn, hiện giờ vẫn còn có cơ hội đào tẩu.

Vu Thần nói: “Công tử Phản suất lĩnh một toán cao thủ đến Hạ Phố, ta sợ rằng y sẽ chú ý đến nàng. Nhưng nàng khỏi lo, ta đã sắp xếp vẹn toàn, có thể bảo đảm cho chúng ta chạy thoát ra nước ngoài.

Lần này ta đến Hạ Phố, là phụng vương mệnh, từ đây sẽ ngồi thuyền theo dòng sang sứ Tề quốc, hi vọng có thể kết liên trận tuyến, đối phó với Tấn. Chỉ cần nàng theo đúng thời gian chỉ dẫn của ta, lên được cỗ xe ta chuẩn bị sẵn, là có thể đường hoàng rời khỏi nước Sở. Nơi đây ta sớm đã bố trí đủ nhân thủ, tất cả có lẽ không vấn đề gì”.

Khước Hoàn Độ sực hiểu, Vu Thần đã cài nội gián nơi đây, nên mới có thể ra vào tự do như vậy.

Tiếp đó Vu Thần cặn kẽ nhắc đi nhắc lại các chi tiết và phương pháp ứng biến khi chạy trốn, thậm chí cách bắn ám hiệu cấp cứu, nhất nhất truyền cho Hạ Cơ. Đến Khước Hoàn Độ ngồi bên nghe lén, bất giác cũng thán thở ngợi sự tinh tế và nghiêm mật trong hành sự của Vu Thần.

Mục tiêu của gã và hai người này như nhất, đều là thoát khỏi Tương Lão, rời bỏ nước Sở.

Kinh Sở Tranh Hùng Ký

Quyển Thượng

Hồi 5

Đi với giai nhân

Hoàng hôn ngày hôm sau, Tương Lão nhận được tin, có gã thanh niên hình tích khả nghi xuất hiện ở vùng thượng du Tây Giang Thủy, lại thêm mấy chục người lạ mặt, cũng lần lượt theo nhau tìm đến địa phương ấy. Nghe ra gần như phù hợp với tình hình Khước Hoàn Độ và đám tử đệ gia binh của gã.

Vừa nhận được tin báo, Tương Lão không trừ trừ cân nhắc, vội vàng đốc hết thủ hạ và khoái mã vào cuộc săn đuổi.

Tòa trang viện to lớn trong phút chốc chỉ còn lại một số ít vệ binh và gia nhân, Tương Lão tự thị bản thân danh tiếng lừng lẫy, chắc không ai dám đến mạo phạm. Kẻ muốn động thổ trên đầu thái tử, nhất định sẽ nghĩ đến hậu quả phải chịu sau này.

Tương Lão và đám kỵ mã đi chưa lâu, một cỗ xe ngựa màu xám xuất hiện trong bóng chiều nhá nhem, từ từ bò dọc con đường bên toà trang viện lớn. Đúng lúc ấy phía đối diện có một dãy xe la chạy qua, tiếng bánh nghiền lạo xạo, tiếng la hí, tiếng người ồn ào, khung cảnh tức thời trở nên hỗn loạn. Giả sử có người ở lề đường bên kia trông sang, tầm nhìn cũng sẽ bị che khuất. Dãy xe la chậm chậm rời đi, cỗ

xe ngựa màu xám cũng lăn về một hướng khác, con đường trở lại yên tĩnh.

Tất cả những chuyện đó không thoát khỏi cặp mắt Khước Hoàn Độ. Dưới sự sắp xếp khéo léo của Vu Thần, cỗ xe ngựa màu xám nhân lúc hỗn loạn vừa rồi, đã đưa mỹ nữ Hạ Cơ đi mất.

Khước Hoàn Độ cảm thấy hết sức kích thích. Vừa muốn biết kế hoạch tinh tế và cẩn mật này của Vu Thần sẽ thành công hay thất bại; vừa khao khát ngắm nhìn dung nhan của Hạ Cơ, cũng là một đại khoái sự trong đời người, gã không do dự nữa, vội vã rón rén theo sau.

Trời sẩm tối rất nhanh. Đêm nay trăng sáng, cảnh sắc hai bên đường hiện lên rõ rệt. Cỗ xe màu xám sau mấy lần vòng rẽ, chạy đến một ngã giao cắt của đạo lộ, đột nhiên có ba cỗ xe khác hình dạng y hệt từ mấy nơi ẩn nấp lao ra, rồi phân thành bốn hướng khác nhau toả đi. Cỗ xe bắt đầu tăng tốc. Bất kỳ ai phát hiện ra Hạ Cơ đã biến mất và đi tìm kiếm, đến đây nhất định sẽ cảm thấy đau đầu. Thậm chí rất lâu sau khi sự việc xảy ra, Tương Lão cũng còn phải bối rối, không hiểu người đã đi hướng nào, hành động vì thế bị trì hoãn. Vu Thần sắp xếp như vậy, quả thực đơn giản mà hữu hiệu.

Khước Hoàn Độ không ngờ ý sử dụng chước này, cũng may gã luôn theo sát cỗ xe ngựa, lại nắm rõ đích đến thật sự của Hạ Cơ, vì vậy bám dấu không mấy khó khăn.

Hạ Cơ ngồi trong xe, tâm trạng căng thẳng. Vu Thần thế lực tuy lớn, thu xếp khéo léo, thủ hạ lại được tuyển chọn kỹ càng, nhưng xem ra y cũng vẫn ỷ y Tương Lão.

Tương Lão quả thực là một kẻ đáng ghét, nói năng vô vị, cư xử thô lỗ, tính tình bạo ngược, thượng cẳng chân hạ cẳng tay, lại thêm thứ mùi kinh khủng toát ra từ thân thể hắn, khiến Hạ Cơ sống mà như bị dày ải. Nàng tuy đã phục thị rất nhiều nam nhân, nhưng con người đó là loại khả ố nhất, hướng hồ trước mặt hắn nàng luôn phải miễn cưỡng tươi cười.

Khoé mi ứa lệ. Nàng như đoá hoa dập dềnh trên mặt nước, tuy xinh đẹp kiều diễm, nhưng không thể làm chủ bản thân mình. Tình cảnh lúc này cũng như vậy, mong mỏi và khát vọng khó mà đạt được, cho dù có thể cùng Vu Thần tháo chạy ra nước ngoài, cũng chỉ là bỏ người đàn ông này để nương tựa vào một người đàn ông khác khá khẩm hơn mà thôi. Có lẽ đây là số mệnh trời cao đặt lên mình nàng, xem ra nàng đành cúi đầu chấp nhận vậy.

Rầm một tiếng, cỗ xe đột ngột dừng lại, Hạ Cơ đang chìm đắm trong nỗi sầu tư vô tận, bỗng nhiên bừng tỉnh.

Bên ngoài vang lên một tràng âm thanh của binh khí giao nhau, lẫn vào đó là tiếng la hét giận dữ, bốn phía vụt hỗn độn những kiếm chém mác đâm. Hạ Cơ đoán có truy binh đuổi tới, đám thủ hạ của Vu Thần vốn ẩn mặt kín đáo hộ tống nàng đã chạy ra chống cự, nhưng nếu Tương Lão thân chinh đến, e rằng nàng không có cơ hội trốn thoát nữa.

Khước Hoàn Độ đang theo sát sau xe, bỗng nhiên thấy một toán võ sỹ vận đồ đen đến tập kích, rồi giao thủ với đội vệ binh hộ tống của Vu Thần, gã thăm kêu bắt diệu, cho rằng Tương Lão đã phát hiện được hư thực nên đuổi theo để ngăn chặn. Nhưng rất nhanh gã biết đối phương không liên quan gì đến Tương Lão cả. Hơn năm mươi tên hắc y hán tử tuy cũng có cao thủ, thực lực hùng mạnh, nhưng không sánh được với hạng Tương Lão, Long Khách, Trịnh Tê và Vạn Tất Giải. Có nghĩa đây là một thế lực khác.

Khước Hoàn Độ hơi yên dạ, tĩnh tâm quan sát tình hình song phương. Toán võ sỹ áo đen về nhân số và thực lực đều chiếm ưu thế tuyệt đối, người của Vu Thần hiển nhiên là không địch nổi.

Không phải do bản lĩnh của đám hắc y võ sỹ hơn hẳn phía Vu Thần, mà do lực lượng của y ít nhất cũng đã phân tán một nửa đi ứng phó những đột biến có thể phát sinh khi Tương Lão đuổi theo, rồi một số nhân thủ lại bố trí rải rác ven đường để tiếp ứng, vì vậy nhất thời khi địch nhân tập trung công kích, bên y rơi vào thế yếu.

Một tiếng hò la, cỗ xe bị đẩy mạnh, thủ hạ của Vu Thần liều mạng hộ tống cỗ xe đột phá trùng vây, đám hắc y nhân tăng cường tấn công, thủ hạ của Vu Thần lần lượt gục ngã.

Khước Hoàn Độ tay phải nắm chặt chuôi kiếm Đồng Long, lòng thăm nghĩ lúc này là lúc ta phải xuất mã đây.

Hạ Cơ ngồi trong cỗ xe ngựa bất động, hoàn toàn không nhìn ra ngoài, nàng không kinh sợ, nhưng đã mất hết ý chí kháng cự với số mệnh, chỉ đợi nghe trời xanh an bài mà thôi.

Cửa xe đột nhiên bật mở. Một nam tử mặt đầy râu ria, áo quần tơi tả, từ ngoài cửa ngó vào, nhìn nàng trần trối, hiển nhiên đã bị hấp hồn vì nhan sắc giai nhân. Tình huống này nàng gặp qua đã nhiều, người ta thường ngắm nàng đến đờ mắt há miệng, hoặc là chau mày, hoặc là nhăn trán.

Hạ Cơ bạo dạn nhìn lại nam tử đó. Tuy nàng mới có hai mươi tư tuổi, nhưng từng trải chuyện chăn gối, sớm đã không còn biết e thẹn như mấy tiểu cô nương. Vừa ngược mắt lên tinh thần nàng vụt chấn động. Nam tử nọ tuy không chải chuốt, y phục rách rưới, nhưng thân thể rắn rỏi, mi mục thanh tú ôn văn, dáng vẻ phong lưu lỗi lạc, tự

nhiên toát lên một thứ khí chất cao sang. Cặp mắt sắc như mắt chim ưng, khiến người ta nảy sinh cảm giác nường tựa và ngưỡng mộ. Ánh mắt người đó lướt trên mình nàng một lúc, rồi rời đi. Cảm giác linh mãnh thắm mách bảo Hạ Cơ, điểm dừng của ánh mắt đó đủ chứng tỏ gã là một 'đại hành gia' về phương diện nhân thường phụ nữ. Những kẻ thế tục mỗi khi nhìn thấy nữ nhân thường chỉ chú ý đến diện mạo vóc dáng của người ta, nhưng nam tử này lại bao quát hết cả vành tai, ngón tay, cần cổ, eo lưng... của nàng, quả thực, những nơi ấy giúp nhận biết được chân chính diện mục của nữ nhân. Ngắm nàng rồi, nam tử nọ tỏ ra hết sức hài lòng. Chuyện đó không lạ, điều lạ là nàng bỗng cảm thấy vô cùng hưng phấn, có thể do đối phương lần này là một người trẻ tuổi. Nhớ đến những lão đầu nhi thân thể khô cằn, đầu óc bảo thủ trầm trọng kia, nàng thấy chán chường tẻ nhạt.

Nam tử đó cất tiếng: "Phu nhân xin hãy theo tại hạ!" Ngữ điệu hàm chứa một thứ sức mạnh khiến người ta tuân phục.

Lúc này tiếng đả đấu thêm kịch liệt, nam tử đột nhiên thò tay ôm lấy Hạ Cơ. Hàn mang loé sáng, họ cùng lao vụt ra. Hạ Cơ bị ghì cứng lấy eo lưng, trước mặt lấp loá đao quang kiếm ảnh, bất giác nhắm nghiền hai mắt. Thi thoảng nàng thấy thân mình rung lắc kịch liệt, những lúc rẽ gấp hầu như muốn vượt khỏi tay gã, nhưng cảm giác rất bay bổng. Tiếng binh khí dần dần lùi xa. Đột nhiên mấy giọt ướt lộp độp nhỏ xuống mặt nàng, thấm vào miệng có vị mằn mặn, Hạ Cơ mở mắt ra nhìn, gã trẻ tuổi ấy, máu tươi loang đầy vai đang rỉ rỉ chảy xuống.

Nam tử tựa hồ nhận biết nàng đã mở mắt, bèn nghiêng đầu xuống cười, để lộ hàng răng trắng bóc, lúc này Hạ Cơ mới nghĩ hình như gã không phải là người của Vu Thần, thâm tâm bỗng cảm thấy nhẹ nhõm.

Dưới ánh trăng hai người lao đi rất nhanh, nháy mắt đã đến được dưới chân tường lớn phía nam thành. Gã trẻ tuổi đó không hề dừng lại, trên mình lẳng ra một sợi dây có đầu móc, bắn phập lên gờ tường thành. Nam tử khẽ nhắc: "Ồm lấy tại hạ!" Hạ Cơ ngoan ngoãn vươn đôi cánh tay ôm vòng lấy cổ gã, làn da tựa trên thớ cơ rắn rồi mạnh mẽ. Hai tấm thân áp sát vào nhau, một thứ khí lực chỉ có ở thanh niên khiến nàng choáng váng. Bên tai gió nổi vù vù, họ đã lên được đầu tường thành.

Hai người mau chóng rời khỏi Hạ Phố, vừa đi vừa tránh đường lớn, lát sau đến được một chóp núi vắng người. Trải dưới mắt là rừng cây đen kịt, từ trên cao nhìn xuống, bên ngoài rừng cây là Trường

Giang cuồn cuộn chảy về đông, phản chiếu ánh trăng trong sáng như gương. Giữa dòng sông neo đậu một con thuyền lớn. Hạ Cơ tâm thần chấn động, kinh nghi bất định, đây chẳng phải là thuyền của Vu Thần sao?

Nam tử đặt Hạ Cơ xuống, vẻ bịn rịn như không muốn rời, hiển nhiên lưu luyến cảm giác được ôm ấp nhân trong lòng. Gã không hề thừa cơ chiếm lấy phần tiện nghi, phong độ quân tử vượt xa những người đàn ông nàng đã gặp, khiến nàng càng thêm cảm kích sự tôn trọng của gã đối với mình.

Gió núi thổi tới, rũ tung mái tóc đẹp, gậy vướng ở mặt. Hạ Cơ đưa hai tay vén tóc lại đằng sau, tự nhiên nghiêng đầu liếc nhìn, thấy nam tử nọ đang sửng sờ ngắm mình, nàng không nén được mím một nụ cười xinh. Gã dường như hơi ngượng, giả bộ ngoảnh đầu quan sát bốn xung quanh.

Hạ Cơ vuốt lại y phục, đi đến bên gã nhỏ giọng nói: “Để ta xem vết thương của người!”.

Nam tử do dự giây lát, toan xé vạt áo, bàn tay nhỏ nhắn của Hạ Cơ đã ngăn gã lại, dịu dàng gỡ vạt áo rách ra, thấy máu đã ướm đầm cả. Nam tử ngồi xuống một tảng đá, Hạ Cơ vội vàng băng bó cho gã, may mắn vết thương không chạm đến xương và cơ mạch, không ảnh hưởng đến cử động.

Hai người ngồi bên nhau lặng lẽ, cùng đào mệnh cầu sinh, nhưng xem ra lại giống cặp tình lữ hẹn hò kín đáo, đang cùng nhau trải qua thời khắc mà sự im lặng ý nghĩa hơn mọi lời nói.

Nam tử ấy chính là Khước Hoàn Độ. Lúc này linh trí nội tâm gã giằng xé, liệu có nên đem nàng trả lại cho Vu Thần? Hạ Cơ đã thành hoa đẹp vô chủ, chỉ cần nàng không phản đối, gã có thể giữ nàng lại, vưu vật như vậy quả là một tài sản trân quý. Nghĩ đến đây, gã không nén được nuốt nước miếng đánh ực.

Hạ Cơ cúi đầu ngắm cổ non dưới chân, khẽ khàng hỏi: “Người là ai?”

Khước Hoàn Độ buột miệng: “Tại hạ Hoàn Độ!”.

Hạ Cơ giật mình, ngoảnh đầu nhìn sang, nhất thời không thốt được một tiếng.

Khước Hoàn Độ cảm giác sa cơ lưu lạc nơi chân trời góc bể, hai người tao ngộ tuy bất đồng, nhưng tâm trạng đào thoát khỏi hiểm cảnh thì giống nhau. Gã thì võ công tài trí, nàng thì tuyệt thế giai nhân.

Hạ Cơ nói: “Lệnh tôn một đời nhân kiệt, bị kẻ gian hãm hại, khiến người ta không khỏi phẫn nộ!”.

Nghe nhắc đến phụ thân, Khước Hoàn Độ rung mình, thầm nhủ thân

mang gia thù huyết hận mà còn tưởng luyến mỹ sắc, nhưng nàng giai lệ như vậy, sao có thể buông, sao có thể rời xa được đây, lòng cảm thấy thống khổ vô cùng.

Khi nhìn thấy nàng, lần đầu tiên, trong cỗ xe, gã đã bị thu hút bởi gương mặt, vẻ thanh tú và thành thực phong tình ở mỹ nữ ấy. Ngoài ra, tấm lòng và sự kiên giải hiếm có của nàng đối với chính nghĩa khiến gã tôn trọng.

Khước Hoàn Độ bất giác rút trong bọc ra một thanh chủy thủ, dùng lưỡi sắc cạo mặt, râu ria lả tả rơi xuống. Mãi cho đến lúc này gã cũng không cảm thấy cần thiết phải chỉnh trang diện mạo, nhưng trước ánh mắt của giai nhân, tự nhiên hành động một cách vô thức. Hạ Cơ thú vị ngắm Khước Hoàn Độ cạo mặt, vẻ âu sầu dần nhường chỗ cho nét rạng rỡ, lòng tràn ngập cảm giác êm đềm.

Hạ Cơ dịu dàng: “Công tử định sắp xếp cho thiếp thế nào?” Khước Hoàn Độ vừa cạo xong râu ria, nghe nói kinh ngạc, sự thẳng thắn ấy đã tỏ rõ tâm ý tuân phục của nàng. Thử hỏi dưới vòm trời này, có nam nhân nào kháng cự nổi lời mời gọi của người con gái kiều diễm như vậy. Gã nghe giọng mình mềm yếu: “Khước mỗ hiện giờ đến tự lo còn khó, e rằng liên lụy đến phu nhân”.

Gã biết mình đang mấp mé ở ranh giới của sự quy phục, Hạ Cơ chỉ cần yêu cầu thêm một chút nữa thôi, gã nhất định sẽ không từ chối, lúc đó vừa phải suy tính cho bản thân, vừa phải chăm sóc người con gái diễm lệ này, hậu quả thế nào, thực không dám tưởng tượng nữa.

Một tiếng gió mạnh bỗng rít lên, thức tỉnh Khước Hoàn Độ. Gã vội vàng vươn tay ôm lấy Hạ Cơ, hướng về khu rừng trước mặt lướt đi như chớp.

Rừng cây rậm rạp, ánh trăng lọt qua kẽ lá rơi xuống, hóa ra vô vàn điểm vàng, không xa bên trái, bên phải truyền đến những tiếng động lạ, Khước Hoàn Độ chọn một cây to cành lá um tùm, ôm Hạ Cơ vọt lên nấp vào nơi rậm rịt đó.

Khước Hoàn Độ đứng giữa những cành đan xen, lưng áp vào thân cây, hai tay vòng qua eo lưng mảnh mai của Hạ Cơ, ôm ghì nàng vào mình. Thân hình nàng thon cao, nên khuôn mặt hai người gần như kề sát vào nhau.

Hạ Cơ thân thể mềm nhũn như không có xương cốt, da thịt thơm tho tươi nhuận, êm ái đầy sức sống. Khước Hoàn Độ lập tức thấy trong mình trỗi lên một vài phản ứng hết sức bản năng. Hạ Cơ đang áp sát vào người gã, tự nhiên cũng cảm nhận được, nàng cười khúc khích trong bóng tối, vòng tay siết chặt lấy Khước Hoàn Độ, tỏ rõ

thái độ tùy chàng định đoạt. Khước Hoàn Độ lòng bưng bưng lửa dục, lý do duy nhất ngăn gã phóng tay làm tới là chỗ này hiểm trở quá, không thích hợp để thăm thì và hành động.

Bốn phía bên dưới thấp thoáng bóng người, tức thời kéo sự chú ý của Khước Hoàn Độ rời khỏi tấm thân thon thả nóng bỏng kia.

Có ít nhất hơn mười võ sỹ đang đi lại sục sạo. Họ không phải người của Vu Thần, nếu không đã dùng ám hiệu định ước để liên lạc với Hạ Cơ. Chỉ chưa biết là những chiến binh hồi chiều chặn cỗ xe, hay người của Tương Lão, giả thiết là người của Tương Lão, thì hoàn cảnh Khước Hoàn Độ bây giờ thật nguy hiểm không sao nói hết.

Bên trái vang lên giọng một người đàn ông: “Quan huynh, tiểu tử đó mang theo Hạ Cơ, đúng ra là đi về phía này, nhưng thuyền của Hạ Cơ còn chưa nhổ neo, chứng minh Hạ Cơ vẫn chưa lên thuyền, chuyện này thực khiến người ta khó hiểu”.

Một giọng khàn đặc khác trả lời: “Xích huynh nói có lý, nhưng thử nghĩ Hạ Cơ trời sinh mỹ lệ, lả lơi rung động lòng người. Tiểu tử trẻ tuổi như vậy định lực đến mức nào, e là đã đầu lưng lại Vu Thần, rúc vào chỗ kín cấp tập hành lạc rồi!” Đám người xung quanh nhất tề phá lên cười hềnh hếch, rất ư là dâm tà.

Khước Hoàn Độ và Hạ Cơ nghe rõ từng lời, nhưng lại cảm nhận theo một tư vị khác. Thân thể phong nhuận của nàng nằm gọn trong lòng, khiến Khước Hoàn Độ thấy kích thích cao độ, đồng thời sinh niềm luyến ái vô hạn, đôi tay bắt đầu nhẹ nhàng ve vuốt tấm lưng nàng.

Hai người không dám để lọt ra lấy một phần tiếng động, lặng lẽ hưởng thụ thứ tư vị tiêu hồn, vừa quyến rũ lại vừa hung hiểm đó.

Giọng một người hỏi: “Tiểu tử ấy kiếm pháp cao minh, ta bình sinh mới nhìn qua là một, dưới tay Vu Thần liệu có được hạng cao thủ đó không?” Người họ Quan đáp: “Phải chăng là người bên Tương Lão?”

Giọng khàn đặc của tên họ Xích trả lời: “Bất luận thế nào, chúng ta cũng phải cướp được Hạ Cơ, nếu không công tử trách tội xuống, cả bọn chẳng gánh nổi đâu!” Kế đó họ thương nghị, định ra phương hướng tìm kiếm, rồi chia tay tản đi.

Khước Hoàn Độ ghé tai Hạ Cơ: “Vu Thần có dạy nàng cách ứng biến không?” Hạ Cơ vụt nhớ ra tín hiệu lửa khói Vu Thần đưa cho ngày hôm đó, vội vàng gật đầu: “Ồ, bên trong áo ấy!” Hai tay nàng vẫn quàng chặt lấy Khước Hoàn Độ, không hề có ý thả lỏng, chẳng khác nào bảo Khước Hoàn Độ thò tay vào trong áo nàng lấy đồ ra.

Khước Hoàn Độ cố gắng nén cơn xung động khi lách tay vào da thịt nàng, tham lam hít hà làn hương toả ra từ mái tóc mây, khẽ nói:

“Nàng chịu khó một chút nhé!”.

Hạ Cơ hừm một tiếng trong cổ họng, thân thể mềm nhũn đi, đôi mắt phượng đê mê nửa khép nửa hở, gương mặt kiều diễm ngược lên, hiển nhiên khao khát đã đến mức khó kìm nén.

Thật là chết người! Khước Hoàn Độ phải viện cả đến tên của phụ thân để tự cảnh tỉnh. Nếu để mắc chân ở cửa ải nhục dục này, gã sẽ tự phá vỡ kế hoạch đã nghiền ngẫm, Hạ Cơ hoặc bị thế lực bí hiểm kia bắt đi, hoặc rơi trở lại móng vuốt của Tương Lão, đại cừu huyết hận của gã không những không báo phục được, còn bị nhân sĩ trong thiên hạ chê cười, lưu mãi tiếng xấu cho gia tộc. Nghĩ đến đây, đầu óc gã dần dần tỉnh táo lại.

Khước Hoàn Độ đột nhiên ghé miệng vào gần vành tai tròn mềm của Hạ Cơ, nín thở nói khẽ: “Tương Lão!”.

Hai chữ thôi mà như diệu dược xuyên tâm, Hạ Cơ toàn thân chấn động, cặp mắt bừng mở lộ ra những tia sợ hãi, Khước Hoàn Độ bất giác cảm thấy xót xa. Nữ tử xinh đẹp nhường này, bị Tương Lão dày vò đến cùng cực, chỉ cái tên của hắn cũng đủ khiến nàng kinh khiếp như vậy. Gã thầm nghĩ nếu có cơ hội, nhất định sẽ giết chết tên hung nhân đó.

Khước Hoàn Độ nói: “Nàng hãy làm theo lời ta, nếu không tính mệnh của ta khó giữ, mà nàng cũng sẽ rơi trở lại tay Tương Lão mất!” Gã cố ý đề cập đến chuyện sinh tử của mình, lại nhắc tới tên Tương Lão, để nàng vì gã, vì cả bản thân, nên sẽ nghe lời mà hành sự.

Hạ Cơ quả nhiên biến sắc mặt, nét hồng hào dần dần tiêu tán, đôi mắt khôi phục lại vẻ thanh lãnh, chiếu ra những tia long lanh. Khước Hoàn Độ phát giác đây mới là điểm quyến rũ nhất ở Hạ Cơ, thần sắc và khí chất của nàng thiên biến vạn hoá, phong phú đa dạng; lúc thì kiều mị dụ hoặc, phóng đãng đa tình, lúc thì thanh cao thuần khiết, e lệ thẹn thùng; có khi cao nhã cô ngạo, có khi khiêm nhường phục tòng, khiến người xung quanh luôn cảm thấy nàng mới mẻ. Đặc biệt là đôi mắt biết nói, biết bộc lộ hết những tình ý trong lòng nàng, chẳng trách khiến bao người phải xao xuyến. Hạ Cơ khẽ lay gã: “Sao vậy?” ngữ khí hàm chứa sự trách cứ.

Khước Hoàn Độ bừng tỉnh khỏi nỗi trầm tư: “Lát nữa ta sẽ để nàng lại đây, khi nghe tiếng hú dài của ta, phải lập tức phát tín hiệu, Vu Thần tự nhiên sẽ...”. Gã nói chưa dứt, Hạ Cơ đã quàng hai tay lên một lần nữa, tấm thân phong mãn ghì chặt vào người gã, mắt ươn ướt. Nghĩ đến người đàn ông đầu tiên khiến nàng rung động sắp phải rời đi, hi vọng tái ngộ ngày sau chỉ như bóng trắng trong nước, nàng cảm thấy quá đổi thương tâm.

Sự đề phòng với trái tim của Khước Hoàn Độ sụp xuống. Tay nâng

gương mặt kiêu diễm của Hạ Cơ, gã tham lam ép mạnh môi mình lên đôi môi mơn mớn hồng nhuận của nàng, tâm thần mê đắm, vừa toan lấn thêm bước nữa, Hạ Cơ đã dụng lực giăng ra, Khước Hoàn Độ ngờ ngác rời khỏi môi nàng.

Gương mặt mịn màng của Hạ Cơ đỏ bừng, diễm lệ tuyệt trần dưới ánh trăng, thần tình lộ vẻ kiên quyết: “Công tử đi đi! Thiếp sẽ làm theo lời công tử!”.

Khước Hoàn Độ cảm động, biết vừa rồi nghe nói tính mệnh gã sẽ gặp nguy hiểm, Hạ Cơ mới vì thế mà trở nên cương nghị, dứt khoát bắt gã phải đi.

Khước Hoàn Độ nhìn lại một lần cuối sâu thẳm, đặt nàng đứng vững rồi, gã tụt xuống khỏi thân cây, nháy mắt sau đã khuất dạng trong khu rừng mờ mịt.

Trông theo gã trai trẻ vừa chiếm trọn trái tim mình, Hạ Cơ tuân hai hàng lệ, cặp mắt ướt đầm.

Trăng trong treo cao trên trời tây, còn một canh giờ nữa là trời sáng.

Kinh Sở Tranh Hùng Ký

Quyển Thượng

Hồi 6

Thoát khỏi hiểm cảnh

Khước Hoàn Độ chia tay Hạ Cơ, lao đi vùn vụt trong rừng cây. Đột nhiên cảm thấy khác lạ, như một con báo sung sức gã bắn mình lên một cây to, ẩn giữa đám cành lá, tan lẩn vào bóng đêm.

Giây lát sau một đạo thân ảnh từ sâu trong khu rừng lướt ra. Nhắm đúng lúc hấn chạy ngang qua dưới tán cây đang nấp, Khước Hoàn Độ lẳng không nhảy xuống, Đồng Long vút lên như cầu vồng, xả vù về phía địch nhân.

Người đó cũng là tay lợi hại, thân hình khể xoay, trở cặp đoản chiến, vừa kịp chặn được thế kiếm lăng lệ từ Đồng Long, nhưng do bị Khước Hoàn Độ toàn lực tấn công đột ngột, tuy nhất thời ghìm lại được, cuối cùng vẫn bị đánh bật về đằng sau, máu tươi tuôn ồ ộc. Khước Hoàn Độ không để hấn kịp thở, Đồng Long như trường giang đại hà liên miên bất tuyệt, kiếm sau nhanh hơn kiếm trước, kiếm sau tàn độc hơn kiếm trước, ép hấn liên tục thoái lui.

Một tiếng keng. Trước tiên đoản chiến trong tay trái người đó bị gạt bay, tiếp đó dưới sự công kích cản mặt của Khước Hoàn Độ, tay

phải hấn trúng liền ba kiếm. Đồng Long nháng lên lần nữa, người đó trước ngực máu phun thành vòi, không kịp kêu thảm, đã ngã vật xuống chết.

Khước Hoàn Độ một trận dùng toàn lực, vừa rồi hết sức xuất thủ, mau chóng kết liễu kẻ địch, trong lòng rất khoan khoái. Sở dĩ gã bắt chấp thủ đoạn giết chết người này, vì nhìn song chiến trên tay hắn, gã nhận ra đó chính là Phi Chiến Long Khách, một trong tam đại cao thủ dưới trướng Tương Lão. Long Khách xuất hiện là dấu hiệu báo trước Tương Lão sẽ đến, giết hắn rồi, một mặt ngăn chặn hắn hỏi báo chủ nhân, mặt khác tước bớt thực lực của Tương Lão, việc có lợi như vậy không thể không làm.

Song chiến của Long Khách danh vang đất Sở, tuy lần này Khước Hoàn Độ tấn công lúc hắn không phòng bị nên chiếm được tiên cơ, nhưng hạ được địch thủ mà bản thân mình không hề thương tổn, bất giác lòng tự tin thập phần tăng tiến.

Khước Hoàn Độ không trừ trừ nữa, ngửa mặt hú một tràng dài, nhằm hướng đông nam tung mình lao đi.

Long Khách võ công cao cường, xưa nay hoành hành bạo ngược, chẳng ngờ trở tay không kịp, thác xuống hoàng tuyền một cách không minh không bạch.

Hiện tại quan hệ giữa các thế lực nhằng nhịt rất khó xác định, Khước Hoàn Độ len lỏi trong đó, khiến tình hình phát triển càng thêm phức tạp.

Không ai dự tính được sự việc sẽ thay đổi ra sao!

Khước Hoàn Độ thi triển thân pháp với tốc độ cao nhất, lòng ngập tràn hưng phấn. Nhớ lúc trước chạy trốn ở Đại Biệt Sơn, nhận ra đào thoát ẩn nấp chẳng phải là phương cách tốt, chỉ có giành lấy quyền chủ động, mới nắm chắc được phần thắng.

Đánh bại Long Khách là một sự cổ vũ to lớn, vì đây là lần đầu tiên gã đối mặt với chân chính cao thủ. Tuy rằng nhờ đột kích mà thủ thắng, nhưng nó chứng minh đó là chiến thuật đúng đắn nên áp dụng, là phương pháp duy nhất để tranh đấu và tồn tại dưới thế lực của địch nhân.

Cây cối hai bên lùi lại vùn vụt, dưới bóng trăng soi, không gian lấp lánh ánh bạc.

Bỗng nhiên bốn bề vắng vắng truyền tới tiếng người và tiếng y giáp cọ qua rừng rậm, mạng lưới bao vây của địch nhân đang từ từ triển khai.

Khước Hoàn Độ hi vọng kịp tháo chạy trước khi vòng vây ấy khép lại, gã còn phải lén đột nhập lên thuyền của Vu Thần, trước khi nó rời

bến.

Bốn dặm về phía bên trái vang tiếng búp búp, rồi một cột khói đặc phụt lên không, Khước Hoàn Độ yên lòng, biết Hạ Cơ đã phát xuất tín hiệu cấp cứu kêu gọi viện thủ của Vu Thần. Hiện tại điều khó đoán nhất chính là hướng đi của Tương Lão, bên phía hấn cho đến lúc này, chỉ mới thấy xuất hiện mỗi Phi Chiến Long Khách.

Khước Hoàn Độ đột nhiên cảm thấy không ổn. Nguyên lai địch nhân vô cùng cao minh, cố ý gây tiếng động ở ba hướng khác nhau, khiến gã lẩn tránh các hướng đó, thực ra nơi yên tĩnh nhất, mới là nơi chân chính tập trung thực lực. Khi nhận biết chân tướng sự việc, thì đã rơi vào thiên la địa võng của địch nhân.

oOo

Vu Thần đứng sững trên bờ, sau lưng y là chiếc thuyền 'Đằng Giao' khổng lồ để đi sứ Tề quốc, trông như một con thú to lớn phủ phục trên dòng sông. Sóng nước lấp lánh ánh trắng, chiếu ra muôn tia bạc run rẩy.

Trước mặt Vu Thần dàn một hàng hơn hai mươi chiến binh vũ trang đầy đủ, đều là những tử sỹ tinh nhuệ nhất do y trực tiếp điều khiển. Chỉ cần một mệnh lệnh của y, mỗi người bọn họ đều sẵn sàng bán mạng không hề do dự. Nuôi quân ngàn ngày, chỉ cần dùng một lúc này đây.

Gương mặt y vẫn vô cảm, lãnh tĩnh như thường, nhưng lòng y đầy những phiền loạn lo lắng, không bút mực nào có thể hình dung nổi. Nhất là nửa canh giờ trước, y nhận được tin báo Tương Lão đang đuổi đến đây. Nếu Tương Lão đến kịp lúc Hạ Cơ lên thuyền, đừng nói y phải cung tay dâng Hạ Cơ lại cho người ta, đến sự an toàn của bản thân cũng hết sức khó tiên lượng. Tương Lão xưa nay tàn ác khét tiếng, hấn đã nổi điên thì bất cứ chuyện gì cũng dám làm, trong khi thủ hạ của y còn chưa có ai đủ khả năng đương cự, tình thế như vậy là hết sức gay go.

Đúng lúc đó, từ rừng cây bên phải phụt lên một cột khói đặc, cuộn cuộn trong không trung. Vu Thần mừng rỡ, nghĩ chắc đó là tín hiệu do Hạ Cơ phát ra, vì đám khói này được thiết kế đặc biệt, nhất định phải biết thủ pháp độc môn mới có thể bắn lên được.

Vu Thần thi triển thân pháp lướt đi, đám thủ hạ vội vàng theo sát.

oOo

Khước Hoàn Độ dừng lại, lấy trong bọc ra một chiếc khăn, bịt nửa mặt dưới của mình lại, chỉ để lộ đôi mắt long lanh sáng rực.

Chưa đầy một khắc, bốn xung quanh đã xuất hiện những võ sỹ áo đen, ít nhất cũng đến hai trăm người, vây kín Khước Hoàn Độ cô độc vào giữa, trang phục giống hệt toán người chặn đường toán cướp Hạ Cơ lúc trước.

Một nam tử vận bạch y, thân hình cao gầy, chậm chậm vệt đám đông bước lên trước, tấm áo trắng của hắn nổi bật trên nền áo đen của đám võ sỹ, hiển nhiên chứng minh thân phận khác với bọn họ.

Bạch y nam tử tuổi chừng bốn mươi, sắc mặt nhợt nhạt nhưng mi mục tuấn lãng, hiềm nổi ánh nhìn đờ đẫn, biểu hiện của sự tửu sắc quá độ, đôi mắt như mở lại như khép, gây cảm giác đó là một người âm lang độc辣 vô cùng. Tay hắn cầm một ống tiêu bằng sắt, không biết là vũ khí hay đồ chơi. Khước Hoàn Độ nghĩ thầm muốn có đáp án chắc phải lấy sinh mệnh ra dò xét quá!

Bạch y nam tử kiêu ngạo cười: “Vị bằng hữu giấu đầu hở đuôi này, nếu đừng kháng cự, báo cho ta những tin tức cần thiết, ta không chỉ tha mạng, mà còn ban thưởng cho ngươi nữa!” Ngử khí ngông nghênh, hiển nhiên là kiểu ăn nói điển hình của một nhân vật quyền thế vượt trên người khác.

Khước Hoàn Độ trầm giọng đáp: “Nhà ngươi là ai ta đâu có biết, sao mà tin được đây?” Bạch y nam tử cười ha ha: “Đến công tử Phấn mà ngươi cũng không biết, chẳng trách cứ đối địch với ta như vậy!”. Khước Hoàn Độ rung mình, quả nhiên là công tử Phấn. Một mặt, người này nổi tiếng khó chơi trong giới sĩ hoạn, võ công tuy chưa được liệt vào hàng cao thủ, nhưng thuộc hạ của hắn đích thực có vô số đệ tử nhân tài, suốt ngày lẫn lộn theo chủ gây nên những chuyện khiến người ta hết sức đau đầu. Mặt khác, thuyền lớn của Vu Thần đón được Hạ Cơ sẽ lập tức rời đi, nếu mình không kịp thoát khỏi đây, tất cả mưu tính sẽ bị đập theo dòng nước hết, chưa chừng còn gây nên họa sát thân.

Gã vừa suy nghĩ vừa ứng phó, vẻ thành thật: “Ta có khi nào đối địch với công tử đâu?”

Công tử Phấn ngạc nhiên. Theo như thủ hạ hồi báo, có một nam tử áo xám toát ra vẻ mặt mũi xồm xoàm xông vào giành lấy Hạ Cơ mang đi, chạy về hướng này. Thấy tên che mặt hiện tại cũng mặc áo xám, nhưng không biết có râu ria hay không, hắn bèn quát: “Vậy ngươi bỏ khăn che xuống cho ta!”.

Khước Hoàn Độ lập tức giơ tay kéo tấm khăn ra, hai má nhẵn nhụi, không có lấy một cọng râu.

Công tử Phấn và đám thuộc hạ chưa kịp ngạc nhiên, Khước Hoàn Độ đã nhảy vọt lên cái cây to ở bên cạnh, len lỏi tới tận đỉnh ngọn.

Tiếng huyên náo nổi dậy khắp bốn bề, hơn chục người cùng nhảy lên, phân tán ở các cây to xung quanh gần Khước Hoàn Độ đột phá vòng vây.

Khước Hoàn Độ lên được đỉnh ngọn, thấy bốn phương tám hướng bóng người lúc nhúc. Gã không lùi mà lại tiến, tay quăng dây nêo nhanh như chớp, móc vào thân cây bên cạnh công tử Phán, rồi cử động như quỷ mị, lợi dụng lực kéo của dây móc, gã lật mình xuống chỗ công tử Phán đang đứng dưới gốc cây.

Lúc này các cao thủ bên cạnh hắn đều đã nhảy hết lên cây. Còn chưa kịp nhận biết vừa xảy ra chuyện gì, đã thấy Đồng Long nhằm mình lao đến.

Hai tên hộ vệ còn lại bên công tử Phán vội vung trường kiếm liều chết ngăn trở.

Choang choang choang! Binh khí giao nhau dội lên chấn động màng nhĩ, hai tên hộ vệ ngã bật ra, toàn thân đầm đìa máu. Đòn công kích quá sắc bén, đến một trong ba đại cao thủ của Tương Lão là Phi Chiến Long Khách còn phải táng mạng dưới lưỡi kiếm đó, thì hạng võ sỹ thông thường này làm sao tránh khỏi.

Chiến binh bốn bề áp tới, đao quang kiếm ảnh đột nhiên ngừng lặng, ai nấy đứng yên tại chỗ. Trên cây dưới đất, hơn hai trăm võ sỹ hung thần ác sát, không dám cử động đến cả một ngón tay.

Mũi kiếm Đồng Long kề sát vào yết hầu của công tử Phán, tay hắn vẫn nắm ống tiêu.

Khước Hoàn Độ nhẹ răng cười: “Tiêu của ngươi dùng để làm đồ chơi hả!”

Công tử Phán không hiểu rõ ý tứ của Khước Hoàn Độ, ừ hử một tiếng, trợn trợn hàn khí từ mũi kiếm xâm nhập, lần đầu tiên thấy cái chết gần đến thế.

Khước Hoàn Độ gương mặt cười cợt, nhưng hai mắt thì lạnh lẽo vô tình, nhìn công tử Phán như nhìn một đồ vật vô tri vô giác. Công tử Phán sợ hãi, sức kiếm chế cuối cùng suy sụp, toàn thân bắt đầu run lên.

Khước Hoàn Độ cố ý muốn gây áp lực cho tên công tử cuồng vọng tự cao tự đại, thấy quả nhiên công hiệu, bèn lạnh nhạt nói: “Ta muốn ngươi thề độc, từ giờ phút này trở đi, ngươi và thủ hạ của ngươi tuyệt không được phép can thiệp vào hành động của ta. Thề xong ta sẽ tha mạng cho!” Tình thế xoay chuyển, vị trí của người tha và người được tha đã đảo ngược.

Công tử Phán nào dám chậm trễ, hạ giọng thề.

Cặp mắt Khước Hoàn Độ bắn ra những tia sắc bén: “Ta muốn ngươi

trước mặt mọi người, công khai lập thệ”. Thời bấy giờ coi trọng tín nghĩa, thề rồi mà không làm sẽ bị người đời khinh rẻ. Công tử Phán vô kể khả thi, đành đứng trước mặt thuộc hạ, lớn tiếng thề độc. Khước Hoàn Độ phá lên cười, thu kiếm lại, từ từ xuyên qua đám võ sỹ áo đen đi ra. Công tử Phán trước sau không hề lên tiếng phát lệnh công kích, nét mặt đương nhiên khó coi đến cùng cực. Rời khỏi khu rừng, Khước Hoàn Độ mau chóng thi triển thân pháp, đến được bờ sông gần thềm lầu may mắn, vì lúc đó con thuyền khổng lồ của Vu Thần mới từ từ ra khơi.

oOo

Một đội hơn bốn mươi kỵ sỹ phi ào tới như gió lốc, lúc đó thuyền của Vu Thần đã xa bờ từ lâu, chỉ còn là một chấm đen nhỏ nhoi ở hạ du Giang Thủy.

Trời sáng lên, bóng đêm cuối cùng cũng bị đẩy lùi.

Đám kỵ sỹ phi dọc con đường men theo bờ sông, được một lúc gặp dòng nước cuồn cuộn chặn lối, biết không thể nào đuổi được, đành ghim cương lại. Bầy chiến mã miệng sùi bọt trắng, hiển nhiên là đã chạy một chặng đường rất xa tới đây.

Đại hán dẫn đầu trông như một cái tháp sắt, sống mũi chim ưng, hai mắt lấp loé hung quang, cổ họng gầm gừ cuồng nộ. Đích thị là Tương Lão hung tàn khét tiếng.

Hắn há miệng rống, khiến con tuấn mã đang cưỡi nhảy dựng lên, rồi gằn giọng nói: “Vu Thần! Ta sẽ khiến người nhà tan cửa nát!”.

Hơn bốn mươi kỵ sỹ đằng sau tản dần ra theo hình cánh quạt, ai nấy đều lộ vẻ kinh hãi, đã biết tính chủ nhân khi nổi giận, chuyện gì hắn cũng có thể làm.

Tương Lão nói: “Đi tìm xem Long Khách rúc vào chỗ nào rồi!” Trong lúc thịnh nộ vẫn ra được một mệnh lệnh đầy lý tính như vậy, đủ thấy Tương Lão tuy tính cách hung bạo, nhưng là một nhân vật can đảm và cẩn thận, chứ nếu hữu dũng vô mưu, thì đã táng mạng dưới tay người ta từ lâu rồi.

Lập tức có mấy tên thủ hạ toả đi bốn phía.

Hồi chiều hắn đi dò la hành tung của Khước Hoàn Độ, còn một chút nữa là xong xuôi thì nhận được tin có người giao đầu trên con đường lớn. Lúc đó trong lòng xem nhẹ nên chỉ phái Long Khách quay về điều tra. Mãi cho đến khi tiếp được tin Hạ Cơ thất tung, biết sự việc đã trở nên nghiêm trọng, hắn vội vàng trở về, mới nhận ra cái gọi là sự xuất hiện của Khước Hoàn Độ kỳ thực là kế điệu hổ ly sơn.

Vừa mắt mỹ nhân, vừa trúng giáo kế của địch, sự uất ức bất lực trong lòng không cần phải nói nữa. Lại thêm Hạ Cơ tựa hồ tình nguyện bỏ đi theo người ta, đúng là một sự đả kích quá lớn đối với lòng tự tôn đàn ông của hắn, nỗi khổ ấy không ai thấu hiểu được.

Tương Lão thét: “Trình Việt!”

Một hán tử bước ra, rủa tay đáp: “Trình Việt nghe lệnh!”

Tương Lão nói: “Người lập tức dùng khoái mã trở về Hồ Thành, hạ lệnh ta: bất chấp phương cách nào cũng phải ngăn chặn hành trình của Vu Thần, mọi hậu quả sau này do ta gánh vác. Người đi trước, bọn ta sẽ theo sau”.

Trình Việt tiếp lệnh, gấp rút dẫn mấy người lên đường, nháy mắt đã khuất bóng.

Trịnh Tê, một trong tam đại cao thủ của Tương Lão, đang đứng đằng sau bỗng lên tiếng: “Chủ công, Vu Thần lần này phụng vương mệnh xuất sứ Tề quốc, chúng ta trực diện xung đột với hắn thì phải cẩn thận hành sự! Nếu để người ta nắm thóp, thì đến Lệnh doãn cũng không cứu được đâu!”

Tương Lão cười lạnh: “Theo tin báo vừa rồi, trong đám ác đấu cướp đoạt tiểu thiếp của ta, có một nam tử kiếm pháp siêu tuyệt, lại dùng một thanh kiếm đồng đặc biệt dài, mười phần chắc chín là con trai của Khước Uyển. Lần này Vu Thần liên can đến khâm phạm, ta nhất định làm cho y thân bại danh liệt”. rồi bật cười dài: “Công tử Phản cái quân vô dụng cũng dám đến thanh đoạt Hạ Cơ! Nhưng hắn chặn đường cướp người dẫn đến đả đấu, lại giúp ta một việc rất lớn, nếu không đến giờ ta vẫn mơ mơ hồ hồ về hành tung của Khước Hoàn Độ”.

Trịnh Tê lạ lùng: “Khước Hoàn Độ dính dáng gì đến chuyện này?”

Tương Lão thốt: “Thế sự khúc mắc li kỳ, thường vượt ra ngoài dự liệu của người ta, sẽ có một ngày cái kim trong bọc lộ ra, không cần phí sức suy đoán nhiều! Hiện tại việc cấp bách nhất là phải phát động mạng lưới trinh sát ven dòng sông, một mặt truy tầm hành tung của Khước Hoàn Độ, một mặt ngăn chặn Vu Thần và Hạ Cơ lên trốn lên bờ. Chỉ cần bắt được quân gian ngay trên thuyền, cho dù hắn có ba đầu sáu tay cũng không thoát nổi!” Tương Lão càng nói càng kích động, thần sắc càng lúc càng nanh ác.

Lúc này thi thể của Long Khách đã được khiêng về, mọi người tâm thần chấn động. Long Khách vang danh với cặp đoản chiến, mà không giữ được thân mình.

Tương Lão tỉ mỉ quan sát thi thể thuộc hạ, nét mặt lãnh tĩnh, so với vẻ giận dữ lôi đình ban nãy, thật như hai kẻ khác nhau, khiến người

ta cảm thấy sự hàm dưỡng thâm trầm, đó mới chân chính là tính cách của hần.

Tương Lão ngẩng đầu lên nói: “Ta đã từng nghiên cứu rất kỹ kiếm pháp Khước gia, dựa trên những thi thể táng mạng dưới tay Khước Uyên, nên có thể khẳng định Long Khách chết vì Đồng Long. Ngoài vết thương do kiếm không còn vết thương loại nào khác, chứng tỏ bọn họ một đầu một. Song chiến sạch sẽ không bọn máu, có lẽ Khước Hoàn Độ không hề bị thương”. Nói đến đây, hần dừng lại, trầm ngâm. Mục tiêu truy đuổi, đã từ một tên công tử bột ăn trắng mặc trơn, biến thành một kiếm thủ giảo hoạt đa mưu đáng sợ.

Vàng mặt trời từ từ nhô lên, ánh sáng trải khắp mặt đất.

Trường Giang cuộn cuộn chảy về đông, mang theo món đồ ý nghĩa nhất trong đời Tương Lão.

Hần siết chặt nắm tay, nhất tâm phải đoạt bằng được mỹ nhân về.

Tương Lão vung roi, đánh mạnh xuống hông ngựa, tuấn mã hí lên đau đớn, sải bốn vó chạy dọc bờ sông. Tương Lão hú một tiếng dài khiến người ta đình tai nhức óc, tựa hồ muốn mượn cách ấy để phát tiết những oán hận trong tim. Tâm trạng hần tràn ngập cảm giác bị lãng nhục, quyết không tiếc bất cứ điều gì để báo thù.

Hơn bốn mươi kiếm thủ đằng sau nhất tề vung roi, nhằm theo hướng Tương Lão lao vút đi trong tiếng ngựa hí vang, trong cát bụi mù trời.

Lần này nếu có thể lật đổ Vu Thần, họ sẽ được chia hưởng đất đai tài sản to lớn của y.

Trên dòng Trường Giang chiến ý dày đặc.

oOo

Khước Hoàn Độ tung mình, nhảy xuống sông theo một góc nghiêng 45 độ. Dòng nước lạnh buốt khiến gã rùng mình. Khước Hoàn Độ lặn sâu xuống một lát, thở hai nhịp dài thì ra được giữa dòng, con thuyền ‘Đằng Giao’ đang hướng về gã với tốc độ rất cao.

Tất cả buồm lớn đều được trương lên, căng phồng đón gió. Khi trời còn mờ tối, trước lúc vàng dương xuất hiện, nó đã bạt sóng lướt xuống vùng hạ du.

Khước Hoàn Độ rung cổ tay, quăng nêm móc lên lan can thuyền, không gây ra một âm thanh nào, bởi lưỡi móc đồng đã được bọc trong một lớp vải phớt. Quăng nêm móc là món tuyệt kỹ của Khước Hoàn Độ. Nguyên gã từ nhỏ vốn thích quan sát chim muông bay lượn tự do tự tại trên trời, gã không thể giang cánh mà bay, đành duy nhất tận dụng nêm móc để nhảy cao lướt xa, về sau đem nêm móc kết hợp với võ nghệ, không ngờ những ngày này lại thường

xuyên dùng đến, nhờ đó mà thoát khỏi hiểm cảnh rất nhiều lần. Chỉ còn một khắc nữa là trời sáng, lúc đó muốn lên thuyền, sẽ khó khăn lắm mới tránh được tai mắt của Vu Thần. Khước Hoàn Độ không dám trù trù, dụng lực bật mình lên như con phi ngư, thân thể bám đầy bọt nước lặn vào lòng thuyền.

Khước Hoàn Độ duỗi hai tay, vừa vặn nắm được lan can, ngoảnh đầu nhìn quanh, trước mặt có chất một đống tạp vật, đằng sau đó có hai người đang xoay lưng lại phía gã nói chuyện.

Khước Hoàn Độ thầm kêu khổ, không dám vọng động, hai người này chỉ cần ngoảnh đầu lại, toàn bộ mưu kế của gã sẽ bị thổi bay hết.

Một trong hai người nói: “Chủ công lần này trước khi đi sứ, sớm đã đưa người nhà của chúng ta ra nước ngoài, vì vậy lần này đi sẽ không trở về nữa đâu!”.

Người kia nói: “Ta trước sau vẫn không tin với sự tinh minh lợi hại của chủ công, lại vì một người đàn bà mà từ bỏ cả cơ nghiệp to lớn ở đất này!”.

Người ban đầu lại nói: “Tả chỉ huy, huynh còn chưa được nhìn qua vưu vật đó, gặp qua rồi, huynh không nói được như thế nữa đâu!”

Hai người cùng cười khế.

Viên Tả chỉ huy đáp: “Thành Hựu! Ta đã theo chủ công bao nhiêu năm, hành động đó của người thực ra mang lại lợi ích về nhiều phương diện. Mấy năm gần đây, thế lực của Nang Ngõa bành trướng rất nhanh, loại trừ tất cả những ai không cùng phe cánh với mình, đến Khước Uyển cũng bị hấn đánh đổ rồi, chủ công của chúng ta nhiều bằng hữu ở nước ngoài, địa vị tôn quý, việc gì phải lưu lại Sở quốc chịu nhục. Ta thấy đó mới là nguyên nhân chân chính để người ra đi!” Nhận định có lý có tình, Thành Hựu gật đầu lia lịa.

Khước Hoàn Độ trong lòng rửa thềm bọn chúng, trời đã bắt đầu sáng rồi, chúng còn không chịu bỏ đi. Bỗng nhiên gặp con sóng lớn, thân thuyền lắc lư dữ dội, hàng hóa xô đẩy phát ra tiếng kình kít. Khước Hoàn Độ cắn chặt răng, lật mình nhảy lên boong, phục dưới một đống tạp vật đằng sau hai người.

Họ không nhận ra, lại nói chuyện thêm một hồi, rồi bỏ đi nơi khác.

Khước Hoàn Độ thầm khen may mắn, thu lại sợi dây móc vẫn còn gá ở lan can thuyền, nhằm lúc trời chưa sáng rõ, gã mò xuống đáy khoang, nơi chỉ có chuột với chuột, hi vọng tránh được vào trong kiếm một chỗ tốt để ẩn náu.

‘Đằng Giao’ dài tới mười hai trượng, rộng ba trượng, kích thước như vậy là đặc biệt lớn vào thời đó.

Kinh Sở Tranh Hùng Ký

Quyển Thượng

Hồi 7

Lén vượt Trần Thương

Khước Hoàn Độ từ mé thuyền leo vào, chỗ này chỉ cách cửa khoang chừng mười mấy bộ.

Sắc trời dần dần sáng lên. Khước Hoàn Độ quan sát kỹ không thấy ai, liền dùng thân pháp nhanh như chớp, lướt vào trong khoang.

Một dãy nấc thang dẫn xuống dưới, xuống sâu chừng một trượng thì gặp đầu mút của một hành lang, tiếp theo là đường đi, mỗi bên có ba cửa, tổng cộng sáu buồng khoang, qua dãy này là cầu thang mở sang hướng khác. Khước Hoàn Độ mừng rỡ, biết đã tìm được lối đi thông xuống dưới gầm sàn.

Bỗng nhiên sau lưng vang tới nhiều tiếng người nói, ban đầu ở xa, càng lúc càng lại gần. Khước Hoàn Độ không dám xem xét kỹ nữa, vội vàng rảo bước về phía trước, vừa lúc đến được cầu thang dẫn xuống gầm khoang thì bật kêu khỏ, thì ra phía dưới cũng vang vang tiếng người vọng lên, lối này không được rồi.

Trong khi đó từ trên đầu cầu thang dẫn xuống hành lang mà gã đang núp, tiếng nói tiếng bước chân càng lúc càng rõ, ước chừng phải có đến sáu, bảy người.

Khước Hoàn Độ không còn lựa chọn nào khác, giơ tay nắm bừa lấy cánh cửa ở trên, lay thử thấy im lìm, hiển nhiên đã bị khóa trái từ bên trong. Phía cầu thang dội tới tiếng bước chân đầu tiên.

Khước Hoàn Độ vội vàng đẩy một cánh cửa khác đối diện, nhưng nó cũng không nhúc nhích, gã tiện tay thử luôn phòng bên cạnh. Lần này cửa mở, Khước Hoàn Độ bất cần tình hình bên trong thế nào, khế lách mình lướt vào. Lúc đó ở ngoài khoang, trên cầu thang đã ngập tiếng bước chân.

Gian phòng trống không một bóng người, ở giữa đặt một cái bàn rộng và thấp hình chữ nhật phủ vải nhẹ, xung quanh xếp mười mấy cái bồ đoàn để ngồi, hai bên vách dựng hai cái tủ lớn.

Khước Hoàn Độ thăm than thở, chỗ này rõ ràng là phòng nghị sự, hiện tại những người đang đi xuống khoang kia, nếu cần bàn bạc họ

có thể đến thẳng đây, thế chẳng phải là sẽ chạm mặt họ sao. Không may điều lo lắng của gã trở thành sự thật, ngoài cửa tiếng bước chân mỗi lúc một gần.

Phòng nghị sự nằm sát một bên thân tàu, cửa sổ mở ra vùng sơn dã ven sông, ánh nắng ngập trời. Khước Hoàn Độ nghiêng rằng, nhất định không chạy thoát bằng con đường đó. Gã xoay mình mở cửa tủ bên trái, thấy trong chất đầy những thẻ trúc và thư tịch lụa, làm sao mà ẩn được vào đây?

Tiếng bước chân đã đến trước cửa, gã thậm chí không có cả thời gian để thử mở cái tủ còn lại, liền lật luôn vải phủ bàn lên, thấp mình lòn vào dưới gầm.

Vải rủ xuống bốn xung quanh, một chỗ ẩn nấp ‘không an toàn’.

Đúng lúc đó cửa phòng bật mở, tiếng bước chân của tám, chín người lần lượt theo nhau đi vào.

Khước Hoàn Độ thầm cầu khẩn, mong cho đây không phải là một buổi thương nghị lê thê.

Họ ngồi xuống bên ngoài tấm khăn phủ bàn. Khước Hoàn Độ bị vây bọc một cách triệt để, gã gần như nín thở. Trong đám này chắc chắn không ít cao thủ, sơ suất một chút thôi là cũng có thể rước lấy họa sát thân.

Một thanh âm trầm hùng cất lên: “Con thuyền ‘Đằng Giao’ đưa chúng ta đi sứ lần này, là thiết kế của Công Thâu Bàn tiên sinh nước Lỗ, tốc độ vượt xa các thuyền thông thường. Ta đã thử ngồi từ Dĩnh Đô đến Hạ Phố, chỉ mất có hai ngày, vì vậy không ngại địch nhân theo dấu truy đuổi”. Ngừng một lúc, có lẽ để quan sát phản ứng của mọi người, y tiếp: “Điều duy nhất đáng ngại, chính là đoạn đường dẫn đến Chu Thành. Đoạn này Trường Giang ngoắt ngoéo khúc khuỷu, nếu địch nhân dùng khoải mã chạy trên bộ, thì có thể đến Chu Thành trước chúng ta, lại còn đủ thời gian để thông dong bố trí, cản bước tiến của ‘Đằng Giao’ nữa”.

Khước Hoàn Độ thu lu dưới gầm bàn, nhận ra đó là giọng Vu Thần. Vu Thần tiếp tục phân tích tình hình: “Tướng giữ đường thủy đoạn đến Chu Thành là Tổ Công. Tổ Công tinh thiện thủy chiến, lại là người của Nang Ngõa, nếu hấn toàn lực ngăn chặn, e rằng khó tránh khỏi đổ máu. Chỉ cần qua được cửa ải này, thẳng xuống Giang Đông, chúng ta sẽ lên bộ ở Tùng Dương, đi thẳng sang đất Lỗ, Tống. Tương Lão cho dù có ba đầu sáu tay, cũng không làm gì ta được nữa”.

Vu Thần lại nói: “Sắp tới Chu Thành rồi, nếu địch nhân ngăn cản, theo các vị nên có đối sách gì?”.

Một giọng khác cất lên: “Tương Lão muốn chặn bước chúng ta trên đại giang, nhất định phải mượn tài đường thủy của Tổ Công, vì vậy tìm hiểu thực lực của Tổ Công là điều cốt yếu quyết định thành bại lần này”. Giọng nói rành mạch rõ ràng, nho nhã ôn văn, nghe như ngữ khí của một mưu sĩ.

Y lại tiếp: “Trong kế hoạch hành động đề ra lúc ban đầu, thuộc hạ đã từng nghiên cứu tài thủy chiến của Tổ Công, bất luận về thực lực hay kỹ thuật chiến đấu, chúng ta đều không nên giao tranh trực diện với hắn. Cũng may lần này mục đích chủ yếu là chạy trốn, với tốc độ và trang bị của Đằng Giao, thoát được không phải là vấn đề lớn”.

Một giọng hùng tráng ồm ồm cất lên: “Mong Bá tiên sinh phân tích qua bố trí thực lực của bên địch, để mặt tướng xem xét định ra được sách lược đối phó thích hợp”. Người này chắc là một vị đại tướng của Vu Thần.

Bá tiên sinh đáp: “Yên tướng quân hỏi hay lắm! Tổ Công trực tiếp điều động bảy chiếc thuyền lớn và hơn một trăm chiếc khoái đĩnh hai mái chèo. Trong tốp thuyền lớn thì soái thuyền ‘Phi Sở’ và chiến thuyền ‘Yên Tường’ có tính năng và tốc độ khả dĩ theo kịp ‘Đằng Giao’, cho dù chưa hẳn là ngang bằng, nhưng cách biệt cũng không xa lắm”.

Thanh âm của Vu Thần lại vang lên trong căn phòng: “Như vậy có thể thấy, chúng ta đang rơi vào tình thế hết sức ác liệt. Nhưng bên địch vẫn không theo kịp, chính là nhờ ở đây có một vị diệu thủ điều khiển thuyền là Kỳ Lão Mưu, điều này tất vượt ra ngoài dự liệu của địch nhân”.

Một người vội vàng cất tiếng nói những lời khiêm nhượng, chắc hẳn là Kỳ Lão Mưu: “Vu tiên sinh có đại ân với Kỳ Lão Mưu, đã mang lại cho ta và mọi người biết bao phú quý vinh hoa, đừng nói chút việc cỏn con này, cho dù có nhảy vào dầu sôi lửa bỏng, Lão Mưu cũng không từ nan”. Ai nấy lại nói một thôi một hồi những lời khách sáo nữa.

Khước Hoàn Độ thầm nhủ Vu Thần suy tính quả thực chu đáo, sớm đã chiêu nạp nhân tài, nên giờ mới dám to gan khiêu chiến Tương Lão, bẻ nanh miệng cọp, trong lòng bất giác nảy niềm bội phục. Nhớ đến phụ thân sinh thời tính tình thẳng thắn, không hiểu những giáo kế nguy mưu, không lường được nhân tâm lắt léo, đến nỗi bị người ta vu vạ, đúng là một bài học. Nhiều việc xưa nay chưa từng trải nghiệm, dồn dập ập tới trong những ngày này, đã khiến Khước Hoàn Độ thay đổi trên rất nhiều phương diện.

Kỳ Lão Mưu tiếp: “Về luồng nước Trường Giang, về những thay đổi

theo nơi chốn, thời gian và khí hậu khác nhau, Lão Mưu đều nắm rất vững. Lần này ‘Đằng Giao’ tiến vào thủy vực Chu Thành, vừa may lúc trời, nước chảy xiết, muốn ngăn chặn cũng không phải dễ; huống hồ ta còn sắp sẵn mấy chước rất linh hoạt, dám nói thiên hạ không ai có thể hóa giải được, điều duy nhất đáng lo là địch nhân có thể dùng khoai đĩnh chờ người đến cướp thuyền, việc này Yên tướng quân phải chú ý thu xếp!”.

Yên tướng quân đáp: “Mặt tướng sẽ chu toàn!” Thanh âm lộ vẻ tự tin mạnh mẽ.

Một người khác yên lặng từ nãy đến giờ lên tiếng: “Ta lại ngại Tương Lão và các cao thủ dưới trướng hấn. Ngoài Khước Uyển vừa chết thảm và Nang Ngõa chủ tử của hấn ra, ở đất Sở này không còn ai không chế được Tương Lão. Thêm nữa, đám thủ hạ đều không phải là loại dễ đối phó, nếu bị chúng dùng thuyền nhẹ đuổi theo, đúng là thắng bại khó mà dự đoán nổi”. Mọi người nghe vậy trầm lặng, hiển nhiên chưa nghĩ ra cách nào đối phó với cục diện có khả năng phát sinh đó.

Vu Thần bật cười lớn: “Tương Lão lên thuyền sẽ do ta xử trí, những kẻ khác thì phải phiền đến các vị rồi!”.

Bọn thủ hạ hưởng ứng rầm rầm. Kỳ thực Vu Thần không muốn sĩ khí bị hạ thấp nên mới nói vậy. Tuy bọn họ là những chiến binh thân kinh bách trận, không dễ nản lòng, nhưng trước mắt chỉ biết đi bước nào trông bước ấy vậy.

Vu Thần nói thêm một lúc, đa phần là luận công khen thưởng cổ vũ khích lệ, rồi cho giải tán.

Lát sau trong nghị sự sảnh chỉ còn mỗi mình Khước Hoàn Độ nấp dưới gầm bàn. Gã vẫn không dám mạo hiểm chui ra, nhờ có người quay lại, thì bao công lao lúc trước đều đổ sông đổ bể cả.

Đột nhiên có tiếng động từ phòng bên cạnh truyền sang, âm thanh tuy bị bức vách gỗ dày ngăn cách, nhỏ mỏng như tơ, nhưng Khước Hoàn Độ thính giác linh mẫn, lại vận thuật ‘hộ tâm’, với sự ngưng thần chuyên chú của gã, vành tai thu tóm được từng tín hiệu nhỏ nhất.

Tiếng gì như là vò xát quần áo, nghe rất kỳ quái, sột soạt một lúc khá lâu mới ngừng lại, rồi thanh âm của Vu Thần cất lên: “Đến Chu Thành rồi, chúng ta sẽ thoải mái kê cận”.

Khước Hoàn Độ sực hiểu. Chẳng trách ban nãy không đẩy nổi cánh cửa khoang bên ấy, thì ra là nòng ở trong. Ngọn lửa ghen tuông và niềm thống khổ khó tả cùng dâng lên, nhưng ở vào tình thế này, gã đâu còn tư cách đứng ra tranh đoạt.

Hạ Cơ im lặng mãi, không nghe thấy tiếng nàng nói.

Giọng Vu Thần có chút bất mãn: “Tại sao từ khi được cứu thoát khỏi khu rừng, nàng cứ dàu dàu không vui, đôi lúc còn thở vắn than dài như vậy?” Khước Hoàn Độ một mặt như mở cờ trong bụng, thầm nhủ Vu Thần người tuy có thể tùy ý hưởng dụng thân thể nàng, nhưng trái tim nàng thì vẫn là tài sản riêng của Hoàn Độ ta; mặt khác thăm kinh hãi Vu Thần sẽ đoán ra Hạ Cơ thay đổi như vậy là vì gã. Nam nhân một khi đã ghen hận, thì cố chấp dai dẳng, e rằng làm khổ đến Hạ Cơ.

Hạ Cơ ủ rũ than: “Thiếp khiến ngài phải mạo hiểm như vậy, lòng không sao yên được!” Khước Hoàn Độ thầm khen tuyệt diệu. Nhớ ra nàng đã từng trải bao chuyện vật đổi sao dời, kinh nghiệm đối phó với đàn ông vô cùng phong phú, không có gì phải lo. Nghĩ đến đây, tự nhiên gã cảm thấy không dễ chịu chút nào, chỉ hi vọng trong mắt nàng, mình là một người khác với số đông.

Đột nhiên nghe Vu Thần nhắc tới tên mình, Khước Hoàn Độ đang chìm đắm giữa những cảm xúc yêu đương hờn giận đan xen, vụt tỉnh ngộ quay lại với hiện thực.

Vu Thần nói: “Gã tự lo còn không xong, sao có thể bạt đao tương trợ? Cách giải thích duy nhất là, gã hi vọng Tương Lão trong cơn thịnh nộ, sẽ dốc toàn lực đối phó ta, tiện thể gã thừa cơ trốn thoát. Nhưng làm thế nào mà gã biết được những dự tính của chúng ta?” Mấy nghi vấn này khiến vị đại mưu thần của nước Sở thấy buốt óc, nhưng không sao tìm ra đáp án.

Vu Thần lại ngọt ngào: “Ta sẽ làm việc ở nghị sự sảnh, trong lúc đó nàng hãy nghỉ ngơi cho thoải mái! Khi nàng ngủ dậy, là đã đến được nơi an toàn rồi”.

Khước Hoàn Độ hồn xiêu phách tán, nếu đợi y quay lại đây làm việc thêm mấy canh giờ, cho dù không bị phát hiện, cũng mệt đến chết mất, bèn vội vàng nghĩ cách thoát thân.

Phòng bên cạnh đã vắng sang tiếng cửa mở, sợ rằng không kịp chạy trốn nữa, cũng may sức hấp dẫn của Hạ Cơ quá lớn, Vu Thần còn quyến luyến đứng lại nói thêm mấy câu.

Khước Hoàn Độ cuống quýt chui ra khỏi gầm bàn, thư giãn gân cốt qua loa, rồi lấy móc câu, quyết định mạo hiểm tháo thân qua khuôn cửa sổ nhỏ hướng ra ngoài biển.

Phòng bên vọng lại tiếng sập cửa. Tiếng bước chân quả nhiên di chuyển về phía này, dừng lại trước cửa phòng nghị sự.

Khước Hoàn Độ không do dự nữa, lướt nhanh đến trước cửa sổ, thân trên nhào ra ngoài, quăng móc câu sang cửa sổ phòng bên

cạnh nơi Hạ Cơ đang nghỉ. Đầu móc vừa gá vào gờ cửa sổ, Khước Hoàn Độ không còn thời gian để thử nghiệm nữa, tung mình bay vút ra ngoài, mất dạng, đúng lúc Vu Thần đẩy cửa bước vào, lòng vẫn còn đăm đuổi vì giọng nói và dáng điệu của Hạ Cơ, không phát hiện thấy có kẻ vừa rời khỏi.

Khước Hoàn Độ đu xéo về phía cửa sổ phòng Hạ Cơ, gã ghì mạnh lấy sợi dây móc, áp sát vào mạn thuyền, thân hình treo lủng lẳng dưới cửa sổ chừng sáu thước, cách mặt sông chừng bảy tám thước, bất động một lúc.

Gã im ắng thận trọng, tránh để người trên thuyền phát giác. Cũng may ở vị trí này, chỉ cần đừng ai thò cổ ngó xuống, thì gã vẫn an toàn. Đương nhiên dưới ánh nắng rực rỡ ban ngày, những hiện tượng lạ mắt khó mà duy trì lâu được.

Hai tay gã hơi dụng lực, thân hình tức thời vọt tới sát gờ cửa sổ. Khước Hoàn Độ thò đầu lên nhìn, rồi vội vàng rút đầu lại, vừa trông thấy thân hình thon cao kiêu diễm của Hạ Cơ đang quay lưng về phía cửa sổ, bất giác tim gã đập thành thịch.

Gã thò cổ nhìn lên lần nữa, lại giật thót mình. Hạ Cơ vừa ngoảnh đầu ra, trên mặt tựa hồ có ngấn lệ. Khước Hoàn Độ vội vàng hạ thấp người xuống. Đang lúc xúc động như thế mà bất giác trông thấy có người bên ngoài, nàng không la lên thất thanh mới là lạ.

Tiếng bước chân nhẹ nhàng quen thuộc vang khẽ, Khước Hoàn Độ chỉ muốn kêu khổ, nàng đang tiến thẳng tới đây.

Hạ Cơ đến trước cửa sổ, chống khuỷu tay lên bệ, bàn tay ngọc nhẹ đỡ lấy cằm, nhìn như ngây dại ra ngoài song, gương mặt quả nhiên thắm ửng. Cặp mắt nàng tuy ngó cảnh sắc phía trước, nhưng tâm trí để đâu đâu, hiển nhiên là nhìn nhưng không nhận thấy gì cả, còn bận nghĩ ngợi chuyện khác.

Khước Hoàn Độ lần đầu tiên được ngắm Hạ Cơ vào buổi ban ngày. Từ dưới nhìn lên, gương mặt của nàng trong sáng như băng tuyết, dưới da phớt màu phấn hồng, tràn đầy sự tươi trẻ và thanh xuân, dáng dấp đẹp tuyệt, vừa ôn nhu dễ thương, vừa kiên cường pha chút gì hoang dã. Mỹ nữ khiến lòng say đắm như vậy, lại bị an bài một số mệnh trái ngang, tạo hóa thật khéo trêu người.

Hạ Cơ không hề nhận biết sự có mặt của gã, thốt nhiên lẩm bẩm gọi: “Hoàn Độ! Hoàn Độ!”.

Khước Hoàn Độ giật thót, suýt tuột tay rơi tòm xuống sông, nhưng vụt hiểu ra Hạ Cơ đang nhớ đến mình, ý tình nồng nàn không kìm nén được nên buột miệng kêu lên như vậy.

Khước Hoàn Độ cũng không kìm được nữa. Vứt bỏ hết kế hoạch ẩn

thân đã định, gã phóng vút lên cửa sổ, chỉ cách gương mặt đẹp đang chờ ra vì kinh hãi đó có hai tấc. Trước khi nàng kịp thét lớn, miệng gã đã khóa kín lấy đôi môi hồng ngọt ngào. Khước Hoàn Độ hí hửng, để nàng chịu kinh hãi một lần mới là công bằng. Ai bảo nàng cứ nồng nhiệt mãi với Vu Thần, khiến gã tức tối mà không thể phát tiết.

Khước Hoàn Độ ngón ngấu hưởng thụ, đôi môi Hạ Cơ càng thêm mềm ướt, thân hình nóng rực lên, sự thay đổi bất ngờ khiến nàng lạc tới cảnh giới của sự cuồng nhiệt và kích động.

Từ phòng bên truyền sang tiếng thẻ trúc chạm nhau, Khước Hoàn Độ hơi tỉnh, lúc này mới nhớ ra mình nửa thân trên đang nhào vào trong cửa sổ, nửa thân dưới vẫn còn ở bên ngoài, lúc nào cũng có nguy cơ bị người ta phát hiện.

Gã rời đôi môi hồng của Hạ Cơ, đương nhiên không dám gây ra bất kỳ tiếng động nào! Dùng tay làm hiệu cho nàng lùi lại để chừa một chỗ trống.

Hạ Cơ bịn rịn tách khỏi Khước Hoàn Độ. Mau chóng và khéo léo, gã nhảy vọt vào trong phòng, rất nhẹ và rất êm.

Hai xác thân lại xà vào nhau, siết chặt, ghì sát, nhưng tuyệt không để vượt một chút âm thanh nào. Sự vụng trộm ấy khiến họ thấy kích thích cao độ, lửa dục mỗi lúc một bùng cháy.

Tiếng thẻ trúc lách cách vọng sang lần thứ hai. Vu Thần đang gieo quẻ, không hỏi cũng biết y rất lo lắng cho bước đường trước mặt. Nhưng lại nhắc nhở đôi nam nữ đang cố sống cố chết quẩn lầy nhau ở phòng bên cạnh rằng, tương lai mờ mịt còn nhiều biến động, nên hãy nắm thật chắc hiện tại, hãy hưởng lạc khi còn thời gian.

Khước Hoàn Độ luồn hai tay vào trong áo Hạ Cơ, cho nó thoải mái chu du không ứ ỹ gì cả, gã như muốn gào lên điên cuồng, giờ khắc này nàng là của ta, ta nhất định sẽ chiếm hữu nàng.

Gương mặt mỹ lệ của người thiếu phụ bộc lộ niềm hoan lạc và hưng phấn tột cùng, khuôn miệng nhỏ hé mở, nhưng phải cố nén không để bật tiếng rên la, đợi giờ phút gã tiến vào trong cơ thể nàng. Cả đời nàng, đây là lần đầu thật sự hưởng thụ sự cuồng hoan giữa hai phái tính. Trong buồng khoang rời rợ xuân tình.

Kinh Sở Tranh Hùng Ký

Quyển Thượng

Hồi 8

Chiến ý trên sông

Vu Thần đếm cây cỏ thi. Khảm dưới Cấn trên, đúng là Sơn thủy môn quái¹. Môn, có nghĩa là u ám, tăm tối. Ở đây Khảm gặp Cấn. Cấn dừng ở ngoài, Khảm là nước chạy bên trong. Bên trong đã hiểm trở bất an, bên ngoài có đi mà không có tiến, chẳng biết sẽ rơi vào tình thế nào.

Khoẻ miệng lộ nét cười khổ, Vu Thần lẩm bẩm: “Dưới núi có nguy hiểm”. Nguyên lai Môn chia ra hai quẻ thượng và hạ, quẻ thượng là Cấn trở vào núi, quẻ hạ là Khảm trở vào nước hàm ý cản trở, vì vậy mới nói là dưới núi có nguy hiểm. Lùi xuống quẻ hạ thì bị mắc vào hiểm cảnh, tiến lên quẻ thượng thì bị núi cao chắn lối, không có cách gì khả dĩ thi triển.

Đường sống duy nhất lúc này, chính là thượng cứu hào di động, hóa ra địa thủy sự.

Thượng cứu kích môn, bất lợi vi khẩu, lợi ngự khẩu².

Đây là hiện tượng cứu tử nhất sinh.

oOo

Màn đêm buông xuống.

Mây phủ thật dày.

Trên sông một màu đen kịt.

‘Đăng Giao’ không thắp đèn, thuận theo dòng nước mà tiến, tốc độ rất cao. Thế gió mạnh mẽ. Tất cả những cánh buồm da đều được trương lên.

Kỳ Lão Mưu không phụ sự uỷ thác của Vu Thần, kiến thức về thiên thời và thủy lưu vùng Trường Giang của y khiến người ta phải vỗ án khen ngợi.

Vu Thần và mấy cao thủ thuộc hạ tập trung ở đầu boong, gió thổi tà áo bay phấp phật.

Hơn một trăm gia tướng trên thuyền đều là những binh sỹ tinh nhuệ, hiện tại đã cùng tiến vào vị trí chiến đấu, chuẩn bị sẵn sàng. Những tấm khiên bọc da xếp đầy quanh bốn bên thuyền, đội ứng phó với cung cứng tên mạnh của địch. Nhân số tuy không đông, nhưng thực lực thật không thể xem nhẹ.

Phía xa xa cuối dòng nước, le lói mấy điểm sáng. Chu Thành đã ở trước mặt.

Quanh vùng hạ du là một màn đen kịt, thi thoảng lác đác mấy chiếc thuyền chài ven sông, kỳ dư không còn một động tĩnh nào khác.

Hiện tượng này có chút gì bất thường! Thuyền chài tuy gây nên tiếng động, nhưng trên dòng đại giang mù mịt như vậy, tại sao lại không thắp lửa đèn?

Đúng lúc đó, dưới hạ du trong vòng một trượng đuốc đóm sáng bùng, hai chiếc thuyền khổng lồ song song xuất hiện giữa sông. Hai bên lại nhô ra hơn trăm chiếc khoái đĩnh, tản rộng hình cánh quạt bơi ngược chiều dòng nước đang chảy xuống hạ du.

Từ hai chiếc thuyền lớn của địch văng tới tiếng trống trận, sát khí đằng đằng, thanh động kinh hồn bạt vía.

‘Đằng Giao’ thoáng chốc đã lọt vào trùng trùng lưới giăng.

Thủ hạ Vu Thần có kẻ thất thanh la: “Yên Tường!” “Phi Sở!” chính là cặp thủy sư tinh nhuệ nhất dưới quyền điều khiển của Tổ Công, có thể thấy hẳn toàn tâm xuất một trận chế thắng.

Vu Thần phải thảm sát thương trận thế đẹp mắt của địch. Điều duy nhất khiến y yên tâm là, cho dù Tương Lão gan to bằng trời, cũng không dám dùng hỏa tiễn để phá hủy ‘Đằng Giao’, vì đây là sứ thuyền đại diện cho Sở quốc, cũng là thuyền tọa giá của Sở vương. Vu Thần và đám cao thủ mặt mày không biến sắc. Họ đều từng trải chiến trận, đâu dễ dàng bị thanh thế đó áp đảo, dầu việc đã ập đến trước mắt, nhưng phong thái vẫn tỏ ra ung dung.

‘Phi Sở’ và ‘Yên Tường’ dần dần áp tới, tốc độ xấp xỉ với ‘Đằng Giao’ đang lao đi rất nhanh.

Vu Thần trầm giọng ra lệnh: “Chú ý móc câu!” Nếu địch nhân vào gần trong vòng năm trượng, có khả năng chúng sẽ dùng móc câu rút ngắn khoảng cách, rồi ào lên thuyền.

Tổ Công không hổ là danh tướng thủy lộ, vừa xuất thủ là hãm Vu Thần vào hiểm cảnh.

Tốp khoái đĩnh từ dưới hạ lưu cũng cấp tốc theo sau ‘Phi Sở’ và ‘Yên Tường’, nháy mắt đã đuổi tới trong vòng mười lăm trượng.

Tình thế ngàn cân treo sợi tóc.

Trên ‘Đằng Giao’, tiếng trống đột nhiên nổi dậy. Ở hai bên mạn thuyền chỗ mớn nước, mỗi bên hé mở một khe hẹp dài hình vuông, thò ra một hàng hai mươi cây mái chèo, cùng khua mạnh theo một tiết tấu nhịp nhàng, tốc độ thuyền vụt tăng lên rất nhanh.

Buồm lớn di chuyển, ‘Đằng Giao’ đánh một đường vòng rất đẹp với tốc độ cao, tránh qua hai chiếc thuyền khổng lồ đang chắn giữa dòng, nhích mạnh sang một bên. Diễn biến đột ngột, bao nhiêu thuyền nhẹ đang ràn rạt lao tới bị hất lật nhào.

Yên tướng quân ra một mệnh lệnh. Từ trên thuyền tên nhon nhất tề bay ra, bắn thẳng về phía lớp lớp khoái đĩnh, địch nhân trúng tiền ngã xuống nước rào rào.

Vu Thần thảm nhủ công trình này của Công Thâu Bàn, phối hợp với tài khiển thuyền thiên hạ vô song của Kỳ Lão Mưu, nhất định là vượt

ra ngoài dự liệu của Tổ Công, không biết hẳn sẽ ứng phó thế nào. ‘Đằng Giao’ quật nghiêng, gây nên một đợt sóng lớn, khiến khoái đỉnh của địch lật úp thêm mấy chiếc. ‘Phi Sở’ và ‘Yên Tường’ bị bỏ rớt lại đằng sau.

Tiếng trống trận nổi lên. ‘Phi Sở’ và ‘Yên Tường’ đang quay đầu đuổi tới.

Tổ Công đứng ở mũi thuyền ‘Phi Sở’, thần tình rất ung dung. Bên cạnh hẳn là Tương Lão, mặt mày nanh ác, răng nghiêng kèn kẹt. Hẳn phát thệ nếu đoạt lại được Hạ Cơ, nhất định sẽ dùng mọi cách để vũ nhục thân thể nàng.

Tổ Công vóc dạc cao lớn, khuôn mặt và cặp mắt âm trầm, cười hắc hắc nói: “Tài điều khiển ‘Đằng Giao’ của Thân công Vu Thần khiến bản tướng có dịp đại khai nhãn giới. Hướng nước, sức gió và sức người đều được phối hợp khéo léo, tốc độ của thuyền do vậy được đẩy tới mức cao nhất, mặt tướng khâm phục vô cùng”.

Miệng hẳn thì nói khâm phục, nhưng trên mặt lại không có một chút biểu tình gì, người ngoài nhìn vào thật không biết được suy nghĩ chân chính của hẳn ra sao.

Tương Lão chau mày: “Hiện tại khoảng cách với ‘Đằng Giao’ càng lúc càng xa, lẽ nào bó tay vô kế khả thi, trông nó thoát đi trước mắt mình?” Ngữ khí lộ rõ sự bất mãn.

Tổ Công ngửa mặt cười dài: “Tương huynh quá xem thường ta rồi! Thủy vực Chu Thành là vùng địa đầu của ta, nếu để địch nhân muốn đến là đến, muốn đi là đi, Tổ Công chẳng phải sẽ mất mặt lắm sao? Ta nhất định sẽ đưa Tương huynh lên thuyền địch, để xem lúc đó thủ đoạn của huynh được thi triển ra sao!” Tương Lão mừng rỡ, hai mắt rực hung quang, nghĩ thầm trong lãnh địa Sở quốc, Khước Uyển đã chết, còn ai vùng tay ngăn được bảo kiếm của ta!

Tương Lão phá lên cười như điên, tiếng cười dội trên những lớp sóng dập dồn. vẻ vô cùng đắc ý.

Tổ Công nói tiếp: “Một khắc nữa thuyền địch sẽ đến Nhị Long Đầu, chỗ ấy lòng sông rất nông, nước chảy rất xiết, lại có nhiều loạn thạch, bất kỳ thuyền bè nào đi qua, tất phải giảm tốc độ, nếu không thuyền sẽ vỡ mà người cũng chết”.

Tương Lão kinh ngạc: “Địch nhân phải giảm tốc, chúng ta lẽ nào là ngoại lệ?” Tổ Công mắt lấp lánh tinh quang, thần thái đắc ý vô cùng: “Chính là nhắm vào điểm này đó! Ta đã thiết kế một loại tiêm hình đỉnh làm bằng da thuộc, da thuộc này được luyện bởi dược vật, trong thời gian ngắn không sợ nước tràn vào, thân thuyền nhẹ mà dẹt phẳng, lúc nó lao ra trên sóng dữ, nhanh hơn cả ngựa phi, bảo

đảm Vu Thần mọc cánh cũng không bay thoát”. Rồi hắn bật cười dài. Tương Lão hỏi: “Thuyền da thì ngồi được bao nhiêu người?” Tổ Công đáp: “Đây chính là chỗ hạn chế của nó, mỗi chiếc thuyền da chở được hai người, lại thêm chế tác rất khó khăn, hiện tại mới có cả thảy hai mươi chiếc, như vậy chỉ chở được tối đa bốn mươi người”.

Tương Lão dứt khoát đáp: “Thủ hạ của ta đều là cao thủ, một người địch được mười người, mười chiếc thuyền da là đủ rồi!”.

Tổ Công khoé miệng lộ nét cười âm hiểm, nếu có thể lật đổ được Thân công Vu Thần, cướp được nhà cửa của y, lợi ích đó đâu phải là nhỏ.

‘Đăng Giao’ đột nhiên đèn thấp sáng rực cả đầu thuyền, lao thẳng vào vùng nước xiết đá lô xô ở Nhị Long Đầu. Một tràng trống trện. Buồm chính hạ xuống. Tốc độ thuyền hãm lại.

Nếu không có Kỳ Lão Mưu thông hiểu hình thế thủy vực nơi đây, thì con thuyền lớn trong đêm tối vượt băng băng như vậy chẳng khác nào tự sát. Nhưng tốc độ thuyền quả nhiên như Tổ Công dự đoán, đã giảm đi ít nhất một nửa.

Lúc này Vu Thần đã cùng đám thủ hạ rời lại đuôi thuyền, ai nấy vẫn trong tình trạng giới bị cao độ.

Đèn đuốc trên ‘Phi Sở’ và ‘Yên Tường’ càng lúc càng nhỏ, khoảng cách đã được kéo giãn ra xa.

‘Đăng Giao’ từ từ tiến vào Nhị Long Đầu, núi non hai bên vô cùng cheo leo, cảnh tượng như lọt xuống quỷ vực.

Vu Thần đột nhiên kêu lên: “Hồng rồi!”.

Mọi người phóng mắt về phía thượng du, nét mặt đại biến.

Hơn mười chiếc tiểu đĩnh thuôn nhọn, mỗi chiếc chở hai người, đang từ trên dòng lao xuống băng băng.

Yên tướng quân hét lớn: “Bắn tên!”.

Từ ‘Đăng Giao’ tên bay vút ra đầy trời, rào rào bắn về hướng tốp tiểu đĩnh.

Lần này trên những thuyền nhẹ đó đều là nhất lưu cao thủ, họ dễ dàng gạt bay làn mưa tên.

Vu Thần và đám thủ hạ cùng tuốt đao kiếm, tình hình mà họ lo lắng nhất rốt cục cũng sắp diễn ra. Điều duy nhất an ủi là bên mình nhân số áp đảo, chỉ cần chế ngự nổi Tương Lão, là có thể thắng được trận này.

Ác chiến đã ập đến!

Tương Lão hét lớn, lao tới trước tiên, thân hình nhanh như tên bắn vọt thốc lên ‘Đăng Giao’. Vu Thần và đám thủ hạ cùng hoảng hốt,

không ngờ hấn uy dũng đến vậy. Còn chưa kịp định thần, vóc dặc thiết tháp của Tương Lão đã xông vào giữa đám thủ hạ của Vu Thần, chớp mắt hai cái đầu người vọt máu văng tuốt lên không. Đầu chưa rơi xuống, Tương Lão đã vung tay phải chọc thâu kiếm qua ngực hai người khác, tay trái lăm quyền đâm vỡ xương sọ một người khác nữa.

Vu Thần và Yên tướng quân cùng hét lớn, một cầm kiếm, một cầm búa, song song chạy lên.

Tương Lão giết thêm mấy mạng, máu tươi nhuộm đỏ thanh trường kiếm khét tiếng đất Sở, trông hấn chẳng khác nào hổ xông vào giữa bầy dê. Lúc này kiếm của Vu Thần từ đằng sau, búa của Yên tướng quân từ bên trái cùng bổ lại.

Tương Lão hú một tràng dài. Thân hình cao lớn uy mãnh lại dẻo dai như li miêu, hấn lắc khễ, tránh qua thế công kích lăm lẹ của hai người, băng theo chiều ngang thuyền trượt sang một bên, đám thuộc hạ tinh nhuệ của Vu Thần ngã rạp xuống, máu đỏ chảy tràn, không có ai khiến được hấn chậm một bước, cản được hấn chậm một khắc.

Tình cảnh thật kỳ quái! Kiếm và búa của Vu Thần và Yên tướng quân cách Tương Lão chưa đầy nửa thước, nhưng trước thân pháp như quỷ mị của hấn, nửa thước đó bỗng hóa thành một rãnh lớn nước cũng không thể tràn qua, chỉ nhìn chứ không thể lại gần.

Tương Lão giết thêm một người nữa, rồi phi thân lên cột buồm chính của con thuyền, hai chân điểm trên lá buồm, thân hình như thiểm điện bắn trở lại, trường kiếm trong tay lần lượt đâm xuống Vu Thần và Yên tướng quân.

Tiếng binh khí va nhau rầm rầm, Vu Thần và Yên tướng quân nhất tề loạn choạng, ngã bật về hai phía. Dưới hai mũi kiếm lực nặng nghìn cân, họ đều chấn động đến mức huyết khí chạy ngược, Yên tướng quân công lực kém hơn một chút, hồ khẩu toạc ra đầy máu tươi.

Tương Lão trụ vững thân hình, đứng sừng sững như thiết tháp trước mặt hai người, biểu tình lạnh lẽo. Vu Thần và Yên tướng quân trái tim mỗi lúc một chìm xuống, kiếm pháp Tương Lão so với người đời đồn đại còn lợi hại hơn rất nhiều, quả nhiên không hổ là một trong Sở quốc Tứ đại kiếm thủ. Từ đó suy ra, võ công của hấn cũng khiến người ta khó mà tưởng tượng được.

Thuộc hạ của Tương Lão theo nhau nhảy tóa lên ‘Đằng Giao’, quyết liệt triển khai hỗn chiến. Bên Vu Thần nhân số chiếm ưu thế, vẫn giữ được thượng phong. Thắng bại bây giờ chỉ phụ thuộc vào một mình

Tương Lão.

Tương Lão nhìn trường kiếm đã nhuốm đẫm máu, ngửa mặt cười gằn, khoái ý vô tận, tiếng cười đột nhiên ngừng tắt, hắn chậm chậm nhìn sang Vu Thần, khinh bỉ hỏi: “Món đồ hèn mọn của ta đó, có đủ phong tình không?” Nói dứt hai mắt bắn ra những tia ghen hận, trường kiếm chớp động, đâm thẳng vào trước ngực Vu Thần. Yên tướng quân hét lớn, vung đại phủ liềm chết bổ tới, không tiếc gì đến bản thân.

Tương Lão vừa thi triển khoái kiếm, chọc thẳng vào màn kiếm ảnh của Vu Thần, bức y liên tiếp thoái lui, công kích uy mãnh, khiến y chấn động đến mức mũi miệng đều tứa máu; vừa vung tay trái thi triển chưởng pháp, mỗi chưởng đều vỗ trên thân búa, hóa giải được thế công như hổ dữ của Yên tướng quân. Hai đại cao thủ, bị một mình Tương Lão hí lộng như vờn giỡn trong lòng bàn tay.

Tương Lão lắc mình tránh. Yên tướng quân bổ búa vào khoảng không, đã biết là bất diệu, vừa định biến chiêu, Tương Lão đã tung cước trái vô thanh vô thức đá vào ngực y, Yên tướng quân kêu thảm, miệng phun máu tươi, ngã bắn ra ngoài một trượng.

Áp lực lại càng dồn lên Vu Thần, trước mắt y toàn là bóng kiếm, không phân biệt nổi hư nổi thực, cổ tay thót nhiên đau nhói, trường kiếm rơi tòm xuống đất.

Vu Thần thét lớn: “Mệnh ta hồng rồi!”.

Bên tai bỗng nghe thấy Tương Lão gào lên kinh hoàng, kể đó một tràng lanh lảnh kim thiết giao nhau, hai đạo kiếm quang đan xen rồi phân tách! Bên này là Tương Lão, bên kia là một thanh niên nam tử tuấn ngang, mũi kiếm của họ đều đang chĩa vào đối phương, sát khí rùng rẩy, chân lực xoáy tụ. Vu Thần tuy ở ngoài hai trượng, vẫn cảm thấy hô hấp khó khăn.

Khuôn mặt Tương Lão lần đầu tiên lộ vẻ thận trọng, trầm giọng nói: “Hoàn Độ!” Vậy là từ Đồng Long và kiếm pháp, hắn đã nhận ra thân phận của đối phương.

Khước Hoàn Độ cười dài, vẻ tự tin mãnh liệt, trào lộng nói: “Bại tướng dưới kiếm pháp của Khước gia, làm gì còn tư cách mở lời!”.

Tương Lão không đổi sắc mặt: “Cũng tốt, hai việc giải quyết một lúc!” Trên tay loé sáng, trường kiếm liên tiếp đâm về phía Khước Hoàn Độ.

Khước Hoàn Độ thi triển chiêu số hóa giải, không thủ mà lại công, hai thanh trường kiếm giao kích như thiểm điện trên không, nhưng nửa phần thanh âm cũng chẳng hề nghe thấy. Thì ra họ đều đã đâm vào chỗ trống trong kiếm quang của đối phương, một kiếm không trúng

lập tức biến chiêu đâm tiếp, vì vậy tuy là đầy trời ánh kiếm, nhưng không có cơ hội va chạm, lần này hai bên giao phong, độ hung hiểm còn hơn lúc trước.

Đột nhiên họ cùng hô khẽ, rồi xô nhau ra. Khước Hoàn Độ vai trái bắn máu tươi, Tương Lão trên trán bị rạch ngang một đường dài ba tấc, máu tươi rịn ra ròng ròng chảy xuống, trông cực kỳ khủng bố. Thoạt nhìn thì Tương Lão thương thế có phần nghiêm trọng, nhưng Khước Hoàn Độ hiểu rõ, vừa rồi đâm trúng vào trán Tương Lão, vốn đã cho rằng một chiêu có thể kết liễu hắn, nào ngờ Tương Lão đột nhiên nhích ngang, trường kiếm của Khước Hoàn Độ tuy kéo một đường trên trán hắn, nhưng chỉ là vết thương ngoài da, trong khi đó vai trái của Khước Hoàn Độ lại trúng kiếm, sâu gần vào xương, tuy chưa chạm tới cốt mạch, nhưng đã gây cản trở nhất định khi cử động.

Tương Lão nào để cho địch nhân kịp thở, trường kiếm lại thần tốc công tới.

Khước Hoàn Độ vụt lui mạnh, rồi lật mình nhảy bật lên, lao chéo trong không, lướt về phía cột buồm chính.

Tương Lão phi thân theo, trường kiếm xuyên thẳng vào lưng Khước Hoàn Độ. Hắn thảm cười gằn, khi lực bay ngược của Khước Hoàn Độ cạn kiệt, thì cũng là lúc mạng gã đến hồi kết thúc.

Khước Hoàn Độ tay lẳng móc câu, quang ảnh chớp nháng, cắm sâu vào cột buồm chính. Gã mượn lực của dây móc, tốc độ không giảm mà lại tăng, xoay tròn quanh cột buồm như con vù, trường kiếm hóa thành một đạo hàn mang, đâm thẳng xuống Tương Lão đang vù vù đuối lên, chiêu kiếm sức mạnh như sấm sét.

Tương Lão trở tay không kịp, sắc mặt đại biến. Hắn cũng vô cùng nhanh, trường kiếm toàn lực xuất ra.

Kim thiết giao nhau vang lên kinh thiên động địa. Tương Lão vai trái nhuộm máu, bật ngửa ra rơi xuống lòng thuyền, Khước Hoàn Độ cũng bị chấn lực đẩy ngược lại, bay trở lui một vòng quanh cột buồm theo đúng quỹ đạo ban đầu.

Tương Lão chân vừa chạm đất, lão đảo lùi lại sau, hổ khẩu toạc máu tươi. Khước Hoàn Độ mượn lực hồi chuyển, lẳng không đâm xuống hắn.

Tương Lão giơ tay trái vỗ trên lưng kiếm đang lao tới, Khước Hoàn Độ toàn thân đại chấn, trường kiếm suýt tuột khỏi tay, không ngờ sức lực bẩm sinh kỳ dị của Tương Lão còn đủ để phản kích mạnh mẽ như vậy. Vừa định lui về sau, chân phải của Tương Lão đã nhằm đúng sát na trường kiếm của gã dịch ra, lẳng không ngăn lại.

Người này toàn thân trên dưới, chỗ nào cũng là vũ khí kinh nhân. Khước Hoàn Độ tả chưởng duỗi khít, chặt xuống chân Tương Lão, chỉ cảm thấy như chặt vào thanh đồng tinh luyện, gã vừa hét lớn bất diệu, đã bị hấn đá trúng vào trước ngực.

Khước Hoàn Độ miệng bật máu tươi, lùi vội lại sau. Lúc đến đầu cầu thang dẫn xuống gầm khoang, gã thuận thế lăn thẳng xuống dưới. Cũng may một chưởng phách ra đã hóa giải phần lớn lực độ của Tương Lão, vừa nẩy thổ huyết cũng đã giảm nhẹ nội thương, nhưng ưu thế chiếm được lúc trước, đã vì một cước này mà tan tành như ngôi vỡ. Huyết chiến đến đây, cả hai người chẳng ai là không bị thương nặng.

Tương Lão như bóng theo hình, đuổi sát đằng sau.

Hắn lao bổ xuống cầu thang, vừa kịp trông thấy Khước Hoàn Độ lách vào căn buồng thứ hai bên trái. Tương Lão không chần chừ, liền bám theo, cánh cửa đã đóng lại. Tương Lão tung một cước đá mạnh vào cửa, cả cánh lẫn khung đều bật tung. Trong phòng không một bóng người, chỉ có một cái bàn lớn, và sáu, bảy cái bồ đoàn đặt rải rác bốn xung quanh.

Khước Hoàn Độ vào được nghị sự sảnh rồi, lập tức dùng móc câu thoát qua cửa sổ sang một phòng khác, lại từ cửa phòng đó xông ra ngoài hành lang. Đúng lúc ấy Tương Lão cũng lách mình ra khỏi phòng, lưng xoay lại phía gã.

Khước Hoàn Độ biết Tương Lão nghĩ rằng gã đã từ cửa sổ thoát xuống sông để đào sinh. Lúc này Tương Lão đang quay lưng lại gã, cơ hội tốt như vậy, làm sao có thể bỏ qua, gã giơ cao trường kiếm, vô thanh vô tức thần tốc xuyên tới lưng Tương Lão.

Đồng Long cách Tương Lão chỉ còn nửa trượng, hai vai hắn vẫn không có động tĩnh gì. Bỗng nhiên thấy hắn lật mình nhảy ngược lên, mũi kiếm nhọn chọc thẳng vào mũi kiếm Khước Hoàn Độ.

Lần này giao lượng không nhẹ, Khước Hoàn Độ ngã văng về cạnh cầu thang cuối hành lang, Tương Lão cũng lăn một vòng dưới sàn, rồi mau chóng đứng dậy, trường kiếm từ đằng xa đã chĩa về Khước Hoàn Độ.

Khước Hoàn Độ tỳ cột sống vào bậc cầu thang, tận dụng phản lực bật mình ra, trường kiếm lao ngược lại Tương Lão.

Huyết chiến đã đến hồi quyết định.

Trong hàng lang sát khí đằng đằng, mắt tai mũi miệng của hai người đều trào máu tươi, hình trạng thê thảm, còn hơn cả thiên quân vạn mã huyết nhuộm sa trường.

Đúng vào lúc máu và sức căng đầy sự mạnh mẽ nam tính, một thanh

âm kiều mị đằng sau Tương Lão cất lên: “Tương Lão!”.

Tương Lão toàn thân chấn động.

Khước Hoàn Độ thấy hấn phân tâm, liền hú một tiếng dài, Đồng Long như thượng giới thần binh, hóa thành một dải cầu vòng, lao qua hành lang đêm thẳng tới người địch thủ.

Tương Lão kinh hoàng thất sắc, cố sức vung kiếm chặn lại.

Huyết quang loáng hiện, trường kiếm của Tương Lão rút xuống, tên hung nhân hét thảm, người đổ ập vào trong nghị sự sảnh, rầm một tiếng cả vách phòng gãy sập, hai bản gỗ khổng lồ như vậy, cũng nặng nề rơi xuống dòng nước.

Khước Hoàn Độ kiệt sức, ngã bệt xuống sàn.

oOo

Gã dần dần tỉnh lại, toàn thân tê nhức, nóng như lửa đốt, trên ngực trĩu nặng, mơ mơ hồ hồ cảm thấy có người đang thay thuốc cho mình, rồi lại chìm vào hôn mê.

Khi gã tỉnh lại lần nữa, trời đã ngả hoàng hôn. Người đang đứng canh bên cạnh lập tức chạy đi thông báo với Vu Thần.

Vu Thần mình cũng đắp thuốc, gương mặt xanh tái, nhưng tinh thần thì không tệ.

Hai mắt y lấp lánh, tỉ mỉ quan sát nét mặt của Khước Hoàn Độ, không biết trong lòng nghĩ ngợi những gì.

Khước Hoàn Độ thẳng thắn nhìn lại Vu Thần. Gã biết quan hệ giữa mình và y hơi tế nhị, mà rào cản chính là Hạ Cơ, nữ nhân này lúc nào cũng có thể khiến hai người họ trở mặt thành thù, chỉ cần tiêu trừ được mối hoài nghi của Vu Thần đối với gã, họ sẽ cùng hợp lực đối phó địch nhân, mối tương giao ấy chỉ có lợi chứ không có hại. Vì vậy Khước Hoàn Độ làm ra vẻ cởi mở trung thực, nhìn lại Vu Thần. Vu Thần sắc mặt hơi sáng lên, vừa rồi y nhìn thẳng vào Khước Hoàn Độ, đích xác là có hàm ý dò xét. Bao nhiêu năm làm ngoại giao, kinh nghiệm già dặn, quan sát người khác vốn là sự tu dưỡng cơ bản, nếu Khước Hoàn Độ có tà tâm, không kịp đề phòng, tất sẽ bắt giắc tránh ánh mắt y.

Vu Thần nói: “Công tử, công tử ngủ đã ba ngày rồi đấy! Cũng may ta tinh thông y thuật, nếu không công tử không thể tỉnh lại, và bước vào giai đoạn phục hồi nhanh như thế đâu!”.

Khước Hoàn Độ nói: “Danh xưng công tử đó, thực hử thẹn không dám nhận, mỗi nhà tan cửa nát, cuống quýt như chó nhà táng, thiên hạ tuy lớn nhưng không chỗ dung thân!” Ngừng một lát gã tiếp: “Hạ Cơ cô nương sao rồi, trước lúc ngã xuống tựa hồ trông thấy nàng

chạy về phía tại hạ!” Lúc nói trên mặt gã lộ vẻ mê mẩn.

Vu Thần hầu như giải toả được mối khúc mắc trong lòng. Nếu Khước Hoàn Độ và Hạ Cơ có tư thông, gã trai này đương nhiên sẽ hết sức tránh đề cập đến Hạ Cơ, mà cái vẻ mê say đắm đuối trên mặt gã kia, đúng là phản ứng tự nhiên của mỗi kẻ đàn ông lần đầu gặp gỡ nàng, Vu Thần làm sao không biết. Về điểm này hai người bọn họ rất giống nhau.

Vu Thần nói: “Công tử là rồng phượng trong loài người, tạm thời thất thế, nhưng nhất định có một ngày sẽ khởi sắc trở lại. Cuộc chiến ba ngày trước, đến Tương Lão cũng bị công tử đánh cho thọ thương rơi vũ khí. Chỉ cần công tử bảo toàn được tính mệnh, tương lai sẽ danh chấn chư quốc! Kiếm thuật như công tử, còn lo gì thiên hạ không có chỗ dung thân. Chẳng bằng theo ta cùng sang Tấn, ta và công khanh nước Tấn là Phạm Hiến Tử vốn có chỗ thân thuộc, đảm bảo công tử sẽ được trọng dụng”.

Khước Hoàn Độ khẽ nhòm dậy: “Đề nghị của Thân công, mỗi ghi khắc trong tim. Thực không dám giấu, ta thấy công khanh nước Tấn quyền lực quá lớn, có lúc sẽ dấy binh hoán chúa, nước đó lại chia năm bề bảy mỗi, danh nghĩa là minh chủ của chư quốc Bắc phương, nhưng ngoài mạnh trong yếu, sự tan vỡ chỉ trong sớm muộn mà thôi. Mỗi nuôi chí báo phục thù nhà, Tấn quốc thực không phải là nơi lý tưởng”. Khước Hoàn Độ thấy Vu Thần gật đầu, thầm nhủ tiểu tử này nhìn xa trông rộng, biết phân tích nhận rõ tình hình, Sở quốc có một cường địch như vậy, ngày sau tất gặp họa lớn.

Vu Thần hỏi: “Vậy thì ta không miễn cưỡng, chẳng hay công tử đã có dự tính gì?” Khước Hoàn Độ thầm nghĩ, ta không muốn cùng người sang Tấn, còn vì một nguyên nhân khác, là muốn tách khỏi Hạ Cơ, nếu không hàng ngày lửa ghen thiêu đốt, sống làm sao được, bèn đáp: “Đến Tùng Dương rồi, tại hạ sẽ xuống thuyền ngược lên Bắc, ngày sau hữu duyên, nhất định có lúc tái ngộ”.

Vu Thần hân hoan đáp ứng.

—— oOo ——

1 Sơn thủy mộng quái: Quê Sơn thủy mộng, hình thể của nó là núi cao nước thấp, nước nóng lên tạo thành hơi sương che phủ cả ngọn núi, vạn vật không lộ rõ, lại bị bao bọc, khiến người ta không phân định nổi đông tây nam bắc, tượng quẻ như vậy báo hiệu một cái gì mịt mù.

2 Thượng cửu: Kích mộng bất lợi vi khẩu, lợi ngự khẩu.

Dịch : Hào trên cùng, dương : phép trừ cái ngu tối mà nghiêm khắc

quá thì kẻ mình dạy dỗ sẽ phần uất, có thể thành giặc, như vậy không có lợi, ngăn ngừa giặc ở ngoài (tức những vật dục quyền rũ kẻ đó) thì có lợi.

Giải: Hào này ở trên cùng quẻ Mông, có nghĩa sự ngu tối tới cùng cực; nó là dương, ở trên cùng, mà bất trung, cho nên tuy có tài mở mang sự ngu tối nhưng quá nghiêm khắc, làm cho kẻ ngu tối phần uất, phản kháng, bất tuân giáo hóa, có thể thành giặc, có hại (chữ "khẩu có cả hai nghĩa: giặc, có hại), nên tìm cách ngăn ngừa những vật dục quyền rũ nó thì hơn; mà "cả thầy lẫn trò đều thuận đạo lý (thượng hạ thuận dã, Tiểu tượng truyện).

Quẻ này nói về cách giáo hóa, cần nghiêm (hào 1) nhưng không nên nghiêm khắc quá mà nên ngăn ngừa lỗi của trẻ (hào 6).

Theo lời giải thì Mông là còn non nớt, chưa có hướng gì nhất định.

Đặc biệt chú trọng vào hào 2 và hào 5 của quẻ này thì thấy cả hai đắc trung, nhưng dưới thì cương, trên thì nhu thuận.

Kinh Sở Tranh Hùng Ký

Quyển Thượng

Hồi 9

Lấy được binh thư

Trong vùng sơn dã.

Khước Hoàn Độ sải bước rất nhanh. Hai ngày trước gã cáo từ Vu Thần ở Tùng Dương, rời thuyền lên bộ, để tránh truy binh của Nang Ngõa, chuyên chọn hoang sơn tiểu lộ mà đi, một lòng một dạ tìm đến thẳng đất Lỗ, Tống.

Lỗ và Tống lúc đó nước nhỏ sức yếu, nhưng sự phát triển về văn hóa thì đứng đầu trong chư quốc.

Khước Hoàn Độ nội thương còn chưa bình phục, đặc biệt trúng một cước của Tượng Lão, lần này lại phải đi nhanh, trước ngực cảm thấy ngâm ngâm đau, rất khó chịu.

Trên đường xuống núi, trông nơi xa nổi lửa khói loăn xoăn, xem ra là một thôn trang. Đúng lúc ấy trời cao vùn vụt mây đen, rồi một lát mưa rào rào đổ xuống.

Khước Hoàn Độ đội mưa chạy về hướng thôn trang bên chân núi, toàn thân đầm ướt, đột nhiên một trận hàn ý xông buốt toàn thân, gã rung mình run cầm cập.

Khước Hoàn Độ kêu to không ổn, biết nội thương đã bị hàn khí dẫn

phát, đó là điều đại kỵ với người luyện võ, nặng thì toàn thân tê liệt, nhẹ thì công lực tiêu tan. Nhưng lúc này bốn bề không một chỗ ẩn tránh, gã lơ mơ bước thêm một quãng nữa, não cân càng lúc càng bải hoải, cuối cùng thậm chí không cảm thấy cả nước mưa, chỉ biết toàn thân thoát lạnh thoát nóng, cuối cùng ngã vật xuống ngất đi.

oOo

Khi gã hồi phục lại được tri giác, đã thấy mình đang ở trong một túp nhà nông, trước mặt có hai bóng người, một cao một thấp.

Bờ mí như đeo gánh nặng nghìn cân, khiến gã phải vội vàng khép mắt lại.

Giọng một lão nhân vang lên: “Mặc tiên sinh! Hồi sáng ở một mòm đá trắng cách đây hai dặm, khi ta và nội tử phát hiện ra gã, gã đã hôn mê bất tỉnh rồi!”.

Một giọng thấp trầm nhưng rất vang đáp lời: “Người này một là nội thương, hai là bị hàn khí xâm nhập kinh mạch, để ta tận lực cố gắng xem sao!”.

Hai người tựa hồ còn nói thêm một thôi một hồi nữa, nhưng Khước Hoàn Độ đã mê mết thiếp đi.

Thời gian sau đó Khước Hoàn Độ được phục thuốc bồi thuốc trong trạng thái mơ hồ, có lúc tỉnh lại là hoàng hôn, có lúc tỉnh lại là nửa đêm, lúc nào cũng thấy cặp vợ chồng già họ Chúc tốt bụng đó đang cẩn thận chăm bẵm mình. Còn người gọi là Mặc tiên sinh hồi đầu, thì không thấy xuất hiện nữa.

Cuối cùng vào một buổi sáng tinh mơ, Khước Hoàn Độ tuy thân thể vẫn hết sức hư nhược, nhưng thần trí đã hoàn toàn tỉnh táo.

Cặp vợ chồng già hết sức vui mừng, dường như còn vui mừng hơn cả khi chính mình hồi phục.

Khước Hoàn Độ vừa ăn cháo do Chúc lão thái nấu cho, vừa không nén được hiếu kỳ hỏi: “Chúc lão trượng! Cháu còn nhớ lúc đầu có một vị Mặc tiên sinh đến chẩn bệnh, chẳng hay người vì sao không tới nữa?”.

Chúc lão nhếch miệng cười, bộc lộ hết cái vẻ giản dị thuần phác của người nông dân ở hương thôn: “Ồ cháu vẫn còn nhớ đến ông ấy!

Phải nói là cháu gặp may, vị Mặc tiên sinh này hiểu biết nhiều lắm!”

Nói đến đây lão bật ngón tay cái lên, rồi tiếp: “Hồi mới đến, ông ấy tự mình dựng ngay một túp lều tranh ở dốc Vọng Phong...”.

Lại bấm đầu ngón tay: “... đến giờ đã được hai tháng. Hiếm khi vào thôn, nhưng có người mắc bệnh là ông ấy nhiệt tình chữa trị, thuốc vào đến đâu bệnh lui đến đấy, chẳng bao giờ lấy tiền của ai, người thật

tốt bụng rộng rãi!”.

Khước Hoàn Độ từ từ húp sạch cháo, trong lòng cảm thấy ấm áp, nghĩ bụng từ xưa đến nay chưa từng chú ý đến cháo tấm, không ngờ cháo tấm rất ngon.

Hai ngày sau gã đã có thể dậy khỏi giường và đi lại. Toàn thân khí mạch thông thuận, công lực không hề hao tổn, chỉ cần luyện tập một thời gian, là có thể khôi phục lại mức độ bình thường.

Gã rất lấy làm ngạc nhiên. Loại hàn khí này đã xâm nhập và khơi dẫn nội thương của gã, quả thực nan y, không biết Mặc tiên sinh là người thế nào mà hồi thiên diệu thủ như vậy. Đúng là giữa sơn trạch lại có nhiều kỳ nhân dị sỹ, nhân ngoại hữu nhân, thiên ngoại hữu thiên.

Sáng sớm ngày hôm sau, Khước Hoàn Độ hỏi rõ đường lối, đi tìm túp lều tranh của Mặc tiên sinh.

Trên đường núi non nhấp nhô, cảnh sắc tú lệ, sơn lộ khúc khuỷu, tự nhiên trải mãi không có tận cùng, mỗi sự vật mang một vẻ đẹp riêng. Trái tim Khước Hoàn Độ tràn ngập cảm giác thanh bình yên ả. Nếu không phải bên vai còn mang huyết hận, gã nhất định sẽ dừng ở đây một thời gian. Lại nghĩ nếu có cả Hạ Cơ, kiếm thuật công danh gì bỏ đi cũng không đáng tiếc, suy nghĩ một lát, lòng bỗng cảm thấy nhức nhối.

Túp lều tranh nằm trên một sườn đồi, từ chỗ này phóng mắt ra, có thể bao quát được toàn bộ sông núi rộng rãi bao la ở vùng phụ cận. Nguyên việc chọn địa điểm để cất nhà, cũng đủ thấy học vấn, sự nghiên cứu và tầm nhìn của chủ nhân.

Đến trước túp lều tranh, Khước Hoàn Độ cảm giác như bên trong không có người. Gã cất tiếng gọi mấy lần, vẫn không có ai ứng đáp, bèn giơ tay đẩy, cửa gỗ mở hé, bên trong có một cái bàn, một cái giường hẹp làm bằng cây khô, và vài lát sắn treo trên vách, ngoài ra chẳng còn gì khác.

Khước Hoàn Độ thầm nhủ người này cuộc sống thanh bần đạm bạc, dưới mức người bình thường có thể tưởng tượng được.

Gã không dám mạo muội bước vào nhà, đành trở mình quay ra, trong đầu hiện lên rất rõ hình ảnh cái bàn và cái giường khô, trông thực dụng đơn giản không màu mè, nhưng lại khiến người ta có cảm giác đó là kết quả của một sự khéo léo và sáng tạo.

Một cảm giác kỳ quái lạ lùng, vì thường thì chỉ có những thứ tinh xảo hoa lệ mới gây được ấn tượng ở người khác. Nhưng cái bàn và cái giường thô sơ đến cùng cực bên trong, thậm chí bề ngoài của túp lều cũng chỉ là nhà cỏ lợp gianh không có gì đặc sắc, nhưng nhìn kỹ

vẫn khiến người ta nghĩ đến một chữ xảo, một cảnh giới khéo léo hết mực ẩn trong vẻ đơn sơ vô cùng.

Khước Hoàn Độ thâm kinh hãi. Vốn giỏi kiếm thuật, gã nhận biết phạm bất kỳ sự gì trong vũ trụ, đến một thứ bậc nào đó đều có một cảnh giới chung. Kiếm thuật khó nhất là dùng cái thô sơ thắng cái khéo léo, nhìn ngôi nhà cỏ và bàn ghế mộc mạc của vị Mặc tiên sinh này, gã tự dưng ngộ ra nhiều điều.

Một thanh âm khoáng đạt bình hòa vang lên phía bên trái:

“Tiểu huynh phục hồi nhanh thật!”.

Khước Hoàn Độ giật mình, ngoảnh đầu nhìn sang. Một nam tử cao lớn áo sori chân đất, đang đứng cách gã hai trượng. Y đến gần như vậy, mà Khước Hoàn Độ lại không hề phát hiện ra, trong lòng thốt cảm thấy kinh hãi.

Người này tuổi ước bốn mươi, mặt mày tròn hậu, vàng trán cao rộng, đôi mắt sâu thẳm, ánh nhìn rất thông minh. Hai tay đặc biệt to dày, như đã từng quen với những việc làm vất vả.

Khước Hoàn Độ khom mình hành lễ: “Mỗ mắc nạn thọ thương, được Mặc tiên sinh trượng nghĩa ra tay cứu chữa, nên đặc biệt đến để tỏ lòng cảm tạ!”.

Mặc tiên sinh cười nhạt mà rằng: “Mặc Dịch ta cả đời bôn ba khắp nơi. Đạo gần đây bận suy nghĩ hai vấn đề, nên đến vùng này lập ấp mà sống, vừa hay gặp chuyện của tiểu huynh, cũng coi như có duyên!”.

Khước Hoàn Độ nói: “Tiên sinh là thế ngoại cao nhân, mỗ hữu hạnh mới được tri ngộ!”.

Mặc Dịch nói: “Đâu có đâu có! Vốn ta thấy người thân mang bảo kiếm, thân kiếm vết máu ẩn hiện, vốn không muốn cứu, nhưng thấy người gương mặt chính nghĩa, đang tuổi sung sức, nghĩ lại đáng tiếc... Vì vậy ngày sau nếu người vung kiếm làm điều ác, ta nhất định sẽ tự tay lấy tính mệnh người”.

Mấy câu này tuyệt không khách sáo, nhưng Mặc Dịch nói ra tự nhiên với một khí độ uy nghiêm, khiến người ta cảm thấy chuyện đó dứt khoát phải như vậy.

Khước Hoàn Độ thấy lòng dâng lên một cơn thịnh nộ, nhưng cố nén lại. Gã xuất thân phú quý, tâm cao khí ngạo, không nhịn được nói:

“Mỗ tự vấn mỗi lần xuất thủ giết người, đều là vì tự vệ, thế gian này mạnh thường hiếp yếu, nếu không biết cầm kiếm vệ đạo, làm sao khỏi có lỗi với thiên hạ chúng sinh!”.

Mặc Dịch cười nhạt. Khước Hoàn Độ nhận thấy người này toàn thân trên dưới đều đơn giản không màu mè, thậm chí nói cười cũng rộng

rãi bình hoà, thần thái không hề có chút kích động.

Mặc Dịch nhìn Khước Hoàn Độ chăm chăm, Khước Hoàn Độ cũng không tỏ ra yếu mềm, cứng cỏi nhìn trả lại, chỉ thấy mắt y sáng như hai ngọn đèn, tựa hồ muốn soi thấu hết những buồn đau vui sướng trong lòng gã.

Mặc Dịch nói: “Khước tiểu huynh nếu quả thực có thể cầm kiếm vệ đạo, thì đúng là đáng mừng đáng khen. Nhưng mỗi người đều có tiêu chuẩn và đạo lý riêng, vì vậy đạo của nước lớn, lại trở thành cái cớ để họ xâm lấn nước nhỏ, đạo của đại gia tộc, lại trở thành lý do để họ ức hiếp tiểu gia tộc. Kẻ mạnh kẻ trí áp bức kẻ yếu kẻ đại, sự xung đột giữa người với người, thực ra là ở chỗ mỗi người đều là những cá thể khác nhau, có những tiêu chuẩn và đạo lý khác nhau”. Ngừng một lúc, Mặc Dịch tiếp: “Hiện nay chư quốc đề cao cái gọi là lễ nghĩa, kỳ thực chứa đầy mâu thuẫn, ngu muội và tự chuốc lấy phiền não. Lễ nghĩa và dã nhân... chỉ là sự khác nhau giữa năm mươi và một trăm bước”.

Khước Hoàn Độ từ nhỏ sinh trưởng trong quý tộc thế gia, xưa nay rất tín phụng tầm quan trọng của lễ nghĩa, của đạo luân thường phụ tử quân thần, bất giác buột miệng phản bác: “Lễ nghĩa là nguồn cội của tất cả mọi trật tự trong xã hội ngày nay, nếu không có lễ nghĩa, chẳng phải là quay lại với thế giới cầm thú hay sao!”.

Mặc Dịch nghiêm trang nói: “Lễ nghĩa là gì? Tại sao tàn sát một người là tử tội, mà chiến tranh xâm lược tàn sát hàng trăm hàng vạn người lại được tưởng thưởng, thậm chí ca tụng? Tại sao kẻ cướp đoạt tài sản hay gà chó nhà người khác bị gọi là đạo tặc, mà kẻ cướp đoạt đất đai quốc thổ của nước khác lại được gọi là danh tướng nguyên huân?” Khước Hoàn Độ thoát trâm ngâm, lịch sử từ xưa đến nay đều như vậy, những sự việc ấy ngày nào chẳng phát sinh, nhưng chúng luôn tự nhiên như hô hấp, chưa từng có ai đưa ra để chất nghi.

Mặc Dịch nói tiếp: “Tại sao đại đa số dân chúng phải kiem ăn kiem mặc, thậm chí chết vì đói rét, để cung phụng cho giai cấp thống trị phè phỡn ăn chơi? Tại sao bất chấp con cháu của một gia tộc hung tàn thế nào, vẫn để quyền bính thống trị cho nó truyền đời tiếp tục? Tại sao một nhà quý tộc chết đi, lại giết bao nhiêu người sống để táng theo? Tại sao chỉ vì một mạng, lại phung phí đồ vật quý, khiến nhiều người khuynh gia? Tại sao một người đã chết, con cháu của y lại phải giả bộ tang thương gầy yếu chỉ còn da bọc xương, gọi là để tang, suốt ba năm? Tất cả những lễ nghi phong tục đạo đức đó, là để làm gì?” Khước Hoàn Độ chìm trong suy tư, rất lâu mới đáp:

“Những điều tiên sinh nói, khiến người ta phải thực sự nghĩ ngợi!” Gã thầm nhủ vấn đề này khiến đầu óc đau nhức cả lên, không phải chuyện một lúc mà lý giải phân tích suôn sẻ, bèn chuyển đề tài: “Tiên sinh lần đầu gặp gỡ, vì sao biết danh tính của gã vậy?” Bởi gã chưa hề nói cho vợ chồng họ Chúc tên thật của mình, vì vậy không nên được phải hỏi cho rõ ràng.

Mặc Địch ngửa mặt lên trời cười, lần đầu tiên để lộ phong khí hào hùng, nói: “Muốn quản việc thiên hạ, tất phải biết chuyện xảy ra trong thiên hạ. Công tử hiện tại danh chấn Kinh Sở, dưới ma trảo của Lệnh doãn Sở quốc, vẫn có thể tung hoành không uly gì, ta làm sao mà không biết?” Ngừng một lát rồi nói: “Nang Ngõa hiện đang ở biên giới bố trí thiên la địa võng, công tử nếu muốn lên trốn khỏi nước Sở, còn phải gặp rắc rối nhiều”.

Khước Hoàn Độ cảm thấy Mặc Địch trí tuệ triết nhân, lại thần thông quảng đại, mạc trắc cao thâm, hành sự vượt ra ngoài ý nghĩ của người ta, bất giác sinh lòng kính phục.

Mặc Địch nói: “Nang Ngõa họa hại thiên hạ, ta về lý cũng nên giúp người một tay. Từ đây đi về phía Tây thẳng đến Hoàng Ninh Sơn, rồi quặt sang phía Bắc, bộ hành chừng ba ngày có thể đến được Đông Lăng, vùng đó núi non trùng điệp, cho dù Nang Ngõa ba đầu sáu tay, thế lực cũng không thể bao trùm như nhau ở mọi nơi, bảo đảm công tử sẽ được an toàn!”.

Khước Hoàn Độ nghe nói có hướng để đi, liền vội vàng cảm tạ. Hai người lại đàm đạo thêm một lúc, rồi Khước Hoàn Độ cáo từ ra về. Ngày hôm sau, khi gã đến thăm, Mặc Địch đã bỏ đi, nhà cửa trống trải. Khước Hoàn Độ không nên nổi buồn bã. Nhân sỹ có chính kiến, độc lai độc vãng như vậy quả thực khiến người ta ngưỡng mộ. Khước Hoàn Độ lưu lại vùng đó thêm mười mấy ngày, mãi cho đến khi hoàn toàn bình phục, mới theo lời Mặc Địch chỉ dẫn, rời khỏi đất Sở.

Bệnh tình của Khước Hoàn Độ, vừa khéo lại giúp gã tránh được một nạn kiếp. Nguyên lai Nang Ngõa đốc suất hết cao thủ, thế phải giết bằng được Khước Hoàn Độ, nhưng Khước Hoàn Độ lại kéo dài thời gian vượt qua biên giới, khiến người của Nang Ngõa đợi chờ một dạo, tiến hành vài cuộc bủa vây lớn mười mấy ngày, cuối cùng đều mất công vô ích.

Đúng là thế sự Tái ông mất ngựa, phúc họa khó lường.

Trải qua mười mấy ngày đi không ngừng nghỉ, Khước Hoàn Độ rốt cục cũng rời khỏi nước Sở, đến được đại ấp Tuy Dương của nước Tống.

Tuy Dương tọa lạc ở phía bắc Tuy Thủy, giao thông tiện lợi, địa thế lũng sông, thổ nhưỡng phì nhiêu, là thủ phủ của Tổng quốc. Cung điện, đình tạ, ngự uyển, ngân khố của nhà vua, miếu chư thần, đền tế thần đất - thần ngũ cốc, phủ đệ của khanh đại phu và khách quán cư trú của các sứ thần, ngần ấy kiến trúc đều xây dựng ở trung tâm thành, bao bên ngoài là nhà dân và thị tập. Chợ của Tuy Dương nằm bên đường lớn tính từ cổng thành. Bên ngoài cổng là sông hộ thành và cầu rút để đi lại, lối vào lấp cửa treo có thể nâng lên hạ xuống, ban ngày đặt người canh gác, ban đêm kéo lên. Khước Hoàn Độ đến trước quan môn, nộp thuế rồi mới được đi vào thành. Tập quán đóng tiền qua cửa là một nguồn thu nhập lớn của nhà vua thời bấy giờ.

Trong thành người xe như nước, vô cùng phồn thịnh náo nhiệt, xe ngựa lộng lẫy, áo quần thanh nhã. Vùng đất này gần Lỗ quốc - nơi có thợ khéo nổi danh đương thời, vì vậy những đồ chế tác, chạm khắc thù thừa, đều nhập khẩu từ nước Lỗ, trông cực kỳ văn minh.

Khước Hoàn Độ được mở rộng tầm mắt, tâm tình thoải mái. Nổi hận hủy gia diệt tộc, nỗi khổ nhượng lại tình yêu cho Vu Thần, nỗi vất vả lúc đi xe đi thuyền, nỗi đau đớn không đất dung thân, đều tạm thời lắng xuống trong cõi lòng già.

Khước Hoàn Độ đứng giữa thành ấp văn minh, tự nhiên nảy sinh cảm giác mông lung mờ mịt, cho dù bên cạnh bao nhiêu người đi lại, sao vẫn thấy lẻ loi! Trời đất dường như chỉ còn gã một mình cô độc. Lúc trước thân ở đất Sở, đêm ngày mong mỏi làm thế nào để chạy thoát ra nước ngoài, mục tiêu đó hết sức rõ ràng. Hiện nay đã ở đất Tống, con đường trước mặt lại thật xa mờ, không biết đi về đâu, đi theo hướng nào nữa.

Nếu không vì thân mang huyết hận, Khước Hoàn Độ có lẽ đã vung kiếm tự kết liễu rồi.

Đột nhiên một tràng xôn xao lừa tới, góc đường nhô ra một đội quân ước chừng hai mươi binh sĩ nước Tống, do một viên đội trưởng dẫn đầu. Họ sục sạo trong đám đông, tựa hồ đang tìm bắt người nào đó. Một tên tiểu binh chợt trông thấy Khước Hoàn Độ đang dắt ngựa đi, biến sắc mặt, liền tới gần kề tai viên đội trưởng nói nhỏ. Khước Hoàn Độ vừa cảm giác không ổn, đã thấy y quay mình lại hét: “Dừng bước!”.

Khước Hoàn Độ lại rơi vào vòng vây, đứng giữa bọn họ, tuy nghi hoặc không hiểu, nhưng vẫn an nhiên không hề lo sợ.

Thứ nhất vì nơi đây xa cách Sở quốc, thế lực của Nang Ngõa khó mà với tới, huống hồ hiện nay Tống đang dựa vào Tấn, không có lý

gì đi làm tay chân cho Sở. Đội trưởng nói: “Tôn Vũ! Hôm nay người mọc cánh cũng không thoát được!”.

Khước Hoàn Độ ngạc nhiên: “Các hạ nhận làm mỗ với ai đó rồi!”.

Lần này đến lượt đội trưởng ngạc nhiên, vội vàng móc từ trong bọc ra một bức chân dung, đối chiếu nhìn ngắm giấy lát, mới nói: “Xét kỹ thì không giống lắm, mà giọng nói là ngữ âm của đất Sở, còn người chúng ta tìm lại là người nước Trần. Đắc tội đắc tội, xin đừng trách!”. Khước Hoàn Độ thấy y khiêm cung lễ độ, trong lòng rất có thiện cảm, nhưng đang mang thân đào vong, không tiện nói nhiều, bèn mau chóng thi lễ, dắt ngựa bỏ đi. Không xa có gian lữ quán, Khước Hoàn Độ dặn dò tiểu nhị chăm sóc ngựa, rồi vào phòng đánh một giấc thật say.

Giấc ngủ ấy, đầy sáu canh giờ, khi gã tỉnh dậy đã là sáng sớm ngày hôm sau. Những mệt nhọc lúc trước tựa như được gột sạch cả.

Khước Hoàn Độ bỗng nhiên nổi hứng du ngoạn, nhớ ra tông miếu của Tống vương quy mô rộng lớn, gần đây danh thắng san sát, hôm nay nhân có cơ duyên, không nên bỏ lỡ.

Khước Hoàn Độ gặp người trong lữ quán, hỏi kỹ đường lối, rồi cất bước đi.

Lúc đó Tống và Lỗ là lân bang. Nước Lỗ tuy nhược tiểu, nhưng so với liệt quốc thì văn hóa phát triển cao nhất. Tôn Chu¹ bị hủy diệt, Thành Chu² mấy lần bị phá hoại bởi nội loạn dưới thời Xuân Thu, càng tăng thêm địa vị về văn hóa của nước Lỗ, đúng như người ta thường nói “Chu Lễ tận tại Lỗ hĩ”. Sự văn minh về phương diện vật chất của nước Lỗ cũng hơn hẳn các nước khác, nghề mộc, nghề thêu và nghề dệt đều đặc biệt phát triển, Công Thâu Ban - bậc thầy chế tạo công cụ thời bấy giờ cũng là người nước Lỗ. Tống quốc ‘gần chùa được thụ lộc oản’, tự nhiên cũng chịu ảnh hưởng ở mức độ nhất định. Khước Hoàn Độ quan sát kỹ quy mô xây dựng và khí tượng của vùng này, tầm nhìn được mở rộng rất nhiều.

Gã thông thả đi. Trước mặt xuất hiện một khu lăng tẩm, trong ngoài có hai lớp tường bao hình chữ nhật, lớp ngoài là Trung Cung Viên, lớp trong là Nội Cung Viên. Giữa Nội Cung Viên có một đài cao, trên đài dựng một hàng năm kiến trúc hai tầng hình vuông, đối xứng nghiêm cẩn. Khước Hoàn Độ thảm tử, gò mọ mà kiến tạo đền đài lầu các như vậy, lại có tường thành trong ngoài, tự nhiên là muốn người ta dù đã chết, cũng có thể hưởng thụ những phú quý vinh hoa như thuở sinh thời.

Đột nhiên hàng loạt tiếng móng sắt khua động vang lên, Khước Hoàn Độ ngoảnh đầu nhìn, từ xa một đạo quân Tống đang phi ngựa tới.

Đạo quân này toàn phục vũ trang, xuống ngựa rồi thì chia nhau chặn lấy các yếu đạo, kiểm tra người qua lại.

Nơi đây là thắng địa, du khách đang tụ tập rất đông, hành động của toán quân sĩ kia nhất thời gây nên một sự xáo trộn kinh hoàng.

Nhiều người cụt hứng toan rời đi, nhưng toán binh sĩ giữ tất cả lại, tiến hành lục soát thân thể từng người một.

Khước Hoàn Độ rất lấy làm lạ, không biết Tổng binh muốn tìm ai hay tìm cái gì. Đột nhiên gã cảm thấy bất an, trong mình mang vô số châu bảo, lại thêm Đồng Long có đóng ấn gia tộc, một khi bị lục soát ra, thực rất khó dự đoán hậu quả.

Đúng lúc ấy, trong lòng chợt có linh cảm kỳ quái, Khước Hoàn Độ khẽ lắc mình, tránh về sau một cánh cửa của tòa miếu.

Mấy người đi ra, trong đó có một người khẩu âm đất Tề rất nặng:

“Tôn Vũ đã trúng kiếm của ta, tính mệnh không bảo toàn được đâu!

Xem ra hôm nay mọc cánh cũng không bay thoát nổi”.

Một người khác nói: “Tuyệt nghệ của Lữ Chấn lão sư ai mà không biết. Nhất định sẽ lấy được những binh thư mà Tề quốc đang cần”.

Mọi người cùng đắc ý cười phá lên, đưa mắt nhìn ra xa.

Khước Hoàn Độ tâm niệm xoay chuyển, tự nhủ, lại là cái tên Tôn Vũ đó, hôm qua Tổng binh đã ở trên đường lòng bất y, chắc mình và y hình dạng có chút tương đồng, vì vậy chúng mới nhận nhầm. Không biết y là nhân vật thế nào, lại còn dính dáng đến một bộ binh thư.

Thân phận của gã cũng đầy bất trắc, chỉ muốn mau mau rời đi. Vừa định xem xét tình thế, đã thấy một đội binh sĩ nước Tống đi tới tông miếu.

Những tông miếu này là cấm địa đối với thường dân, Khước Hoàn Độ sao có thể để người ta phát hiện, vội lắc mình tránh vào sau đài tế.

Toán quân sĩ đảo tới đảo lui trước cửa, rồi xoay mình bỏ đi. Khước Hoàn Độ đang định lách ra, thì một mùi máu tanh xộc vào mũi gã.

Mùi máu tanh ấy bốc lên từ sau một đồng tạp vật. Khước Hoàn Độ đi lại gần nhìn, thấy một người đang nằm sấp dưới đất, gã thò tay sờ xem hơi thở, hóa ra đã chết rồi, nhưng trước ngực vẫn còn âm ấm, có lẽ mới vừa đoạn khí.

Tướng mạo y đúng là có vài phần hao hao Khước Hoàn Độ. Gã nhớ lại mấy cao thủ nước Tề có nhắc đến cuốn binh thư, bèn giật mình lục lọi trên người y, quả nhiên tìm được trong bọc một cuốn sách gấm, tựa đề “Tôn Vũ chúc binh pháp thập tam thiên”.

Khước Hoàn Độ mở thiên đầu tiên xem, trên viết “Kế thiên đệ nhất: Binh giả, quốc chi đại sự, tử sinh chi địa, tồn vong chi đạo, bất khả

bất sát dã. Cổ kinh chi dĩ ngữ, hiệu chi dĩ kế, nhi tác kỳ tình. Nhất viết đạo, nhị viết thiên, tam viết địa, tứ viết tướng, ngũ viết pháp. Khước Hoàn Độ tìm đập thành thành, từng chữ trong sách đều như châu bảo, nói những điều người xưa chưa từng nói đến. Gã toan xem tiếp, ngoài cửa miếu lại vang lên một tràng móng ngựa gõ cồm cộp.

Khước Hoàn Độ nghĩ việc gấp rút trước hết là phải tìm cách thoát thân, lập tức nhấc chân đi, đang định cất bước bỗng quay mình lại, trong đầu nảy ra một kế hoạch táo bạo. Gã thầm phác sơ tính toán, một tay xốc cái xác lên, một tay nhét quyển sách gắm vào trong bọc, ra khỏi miếu mà đi.

Vừa may toà miếu này dựa vào vách núi, phạm vi rất rộng, quân Tống nhất thời khó mà phong tỏa hết được.

Khước Hoàn Độ thi triển thân pháp, nhanh như quỷ mị, một lát sau đã xuyên vào khu rừng rậm bên chân núi.

Gã ôm cái xác, lướt lên một gò cao. Cạnh một bụi cây, gã đào huyết sâu, đặt thi thể Tôn Vũ xuống đó.

Khước Hoàn Độ lại trầm ngâm một lúc, rồi từ từ tháo Đồng Long, xếp nó bên cạnh cái xác. Thanh kiếm này đã theo gã vào sống ra chết, lại là vật do phụ thân Khước Uyển trao cho, bây giờ phải từ bỏ nó, đau đớn chẳng khác nào cánh tay bị phế.

Khước Hoàn Độ cảm thấy thương tâm, nhưng tình thế bắt buộc, nếu còn mang thân phận Khước Hoàn Độ lưu lạc bốn phương, e rằng lúc nào cũng có thể táng mạng, làm thế này chẳng qua là bất đắc dĩ mà thôi.

Gã quyết định rồi, bình tâm lại, động tác linh hoạt lên rất nhiều. Huyết mộ nhanh chóng được san bằng, Khước Hoàn Độ lại nhổ một cái cây ở bên cạnh, trồng lên đó làm dấu hiệu nhận biết.

Tất cả xong xuôi, Khước Hoàn Độ lầm rầm khấn: “Tôn huynh chết có thể nhắm mắt! Khước Hoàn Độ ta dùng tên tuổi của huynh, nhất định sẽ khiến cho binh pháp Tôn Vũ phát dương quang đại, lưu lại uy danh thiên cổ bất diệt”.

Khước Hoàn Độ rời khỏi gò nhỏ, mau chóng xuống núi theo một con đường khác. Lần này thân mang quý bảo, càng không thể để cho Tống binh chặn đường.

Xuống được tới chân núi, vừa ngược mắt nhìn lên, đã than trời không thấu.

Thì ra tất cả mọi thông lộ đều bị quân sĩ phong bế nghiêm ngặt, chim bay cũng không lọt, nghĩ bụng phải mau chóng tìm cách đối phó.

Đương khi Khước Hoàn Độ ngấm ngấm lo lắng, bên trái lẩn tới một

cổ xe ngựa lớn, trước sau đều có Tổng binh hộ vệ, hiển nhiên là tọa giá của một nhân vật phong vân.

—— o0o ——

1 Tôn Chu: tức Cảo Kinh, là Vương đô của Trung Quốc thời Tây Chu. Di chỉ hiện nằm ở phía tây bắc Trường An, tỉnh Thiểm Tây.

2 Thành Chu: tức Lạc Ấp, là Đông đô của Trung Quốc thời Tây Chu, là Vương đô thời Đông Chu. Nay thuộc Lạc Dương tỉnh Hà Nam.

i Thời Chiến Quốc lăng tẩm có thiết định chế độ. Quý tộc, đặc biệt là quốc vương, lăng mộ quy cách rất cao, đều có ba vòng tường bao, lần lượt là Nội Cung Viên, Trung Cung Viên và Ngoại Cung Viên.

Xem hình vẽ (lấy từ <http://img1.qq.com/tech/pics/328/328982.jpg>):

Kinh Sờ Tranh Hùng Ký

Quyển Thượng

Hồi 10

Chịu ơn mỹ nhân

Khước Hoàn Độ giật mình, nhớ lại lần trước đã trốn dưới gầm xe của Hạ Cơ để vào Hạ Phố, toan dùng cái mẹo ấy một lần nữa, nhưng vừa nhìn ra, gã đã lắc đầu ngán ngẩm. Gầm xe chế tạo theo kiểu khác, cách mặt đất chỉ độ vài tấc, trừ phi gã biến thành cuộn vải, bằng không chẳng có cách nào lòn vào dưới đó cho được. Cổ xe ngựa hình dáng như vậy, hiển nhiên không thích hợp với những chuyến hành trình dài, tuy đẹp nhưng kém thực dụng, có lẽ là tọa giá của hoàng cung. Nghĩ đến đây, gã quyết định mạo hiểm. Cổ xe từ từ lăn bánh trên con đường hẹp hai bên trồng đầy những cây tùng.

Khước Hoàn Độ đề khí nhảy lên ngọn cây, cúi nhìn cổ xe ngựa đang chậm rãi lại gần.

Đợi nó đến đúng dưới tàn cây, Khước Hoàn Độ tiện tay bẻ một cành tùng, vận kinh bắn sang bên kia đường.

Cành tùng gãy ‘phấp’ một tiếng, đâm thọc vào hàng cây đối diện, phát ra âm thanh khô khốc.

Tám tên thị vệ hộ tống trước sau bị đánh động, nhất tề ngoảnh đầu nhìn sang.

Thời cơ không thể bỏ lỡ. Nhẹ nhàng như một con chim, Khước Hoàn Độ từ tán cây lá rậm rạp đan xen thả mình xuống, tiếng lá xô khê như có cơn gió lùa qua, gã mở cửa rồi khép cửa, lách mình vào trong

cổ xe.

Ngần ấy động tác phức tạp chỉ diễn ra trong nháy mắt, trong vòng một hơi thở. Khước Hoàn Độ thân thủ phi phàm, nắm bắt chính xác thời điểm, làm chuyện đổi kèo thay cột ngay trước mắt quân Tống. Quan trọng hơn cả là tinh thần mạo hiểm gan dạ của Khước Hoàn Độ. Trong nhiều lần chạy trốn lúc trước, gã luôn bộc lộ một khí độ đảm lược, và cũng rất nhiều lần, khí độ đó đã giúp gã chuyển nguy thành an.

Lọt vào trong xe rồi, Khước Hoàn Độ và người ngồi đẩy cùng nhìn nhau thất kinh.

Người ta thất kinh vì tự dưng lại có kẻ đột nhập được vào trong một hoàn cảnh không thể tin nổi như thế này.

Khước Hoàn Độ thất kinh vì không ngờ người ta là một nữ tử. Mà lại là một nữ tử kiều lệ thanh tú, rung động lòng người.

Dường như là sự an bài của số mệnh, vì hai lần, trong hai cỗ xe đều là giai nhân.

Lần trước là Hạ Cơ, lần này là một nữ tử trang phục hoa lệ, xem ra cũng thuộc vào hàng phi tần của Tống vương.

Nữ tử còn chưa kịp hét lên kinh hãi, bàn tay to lớn của Khước Hoàn Độ đã bịt chặt lấy cái miệng nhỏ của nàng.

Dung mạo thật đẹp, không mặn mà như Hạ Cơ, nhưng thanh tú thoát tục, tao nhã xuất trần.

Khước Hoàn Độ cảm thấy rất bất an, vì một tên tục tử như mình lại mạo phạm đến giai nhân. Có điều hiện tại đã cưỡi trên lưng hổ mất rồi.

Khuôn mặt đẹp của nàng, nửa dưới bị Khước Hoàn Độ bịt chặt lấy, chỉ còn chừa ra đôi mắt rõ ràng bên trên.

Đôi mắt loang loáng, Khước Hoàn Độ đột nhiên kinh ngạc, nhận thấy chúng truyền đạt một thứ cảm tình rất lạ. Trong đó, nổi hoảng hốt ban đầu đã bị sự hiếu kỳ thay thế, dần dần biến thành một biểu hiện tâm lý phức tạp, pha trộn giữa mến tiếc, đồng tình và tựa hồ có chút gì như là ngưỡng mộ.

Phản ứng của nàng vượt quá dự liệu của Khước Hoàn Độ, khiến gã không hiểu ra làm sao cả.

Xe chậm chậm lăn bánh, binh sĩ Tống hộ vệ bên ngoài vẫn cứ an nhiên, không hay không biết bên trong lại xảy ra sự thay đổi kinh khủng như vậy.

Khước Hoàn Độ đang đau đầu với một vấn đề khác.

Dưới bàn tay, gã rõ ràng nhận thấy đôi môi ướt mềm mọng mành của nàng. Sự rung động nhẹ nhàng của đôi môi ấy khiến tim gã

căng lên.

Ban đầu Khước Hoàn Độ dự định, đột nhập vào là sẽ lập tức điểm huyết đối phương, nhưng hiện tại gã không tài nào hạ thủ được. Phương pháp cứng rắn để phong bế kinh huyết đó, có thể tạo nên những di chứng lâu dài đối với một thể chất yếu đuối như thể này, gã làm sao không thương hoa tiếc ngọc chứ?

Xe đột nhiên dừng lại.

Khước Hoàn Độ mắt loé lên nghiêm khắc, cột sống hơi cong xuống, tinh thần cảnh giác cao độ, sẵn sàng ứng phó với bất kỳ đột biến nào.

Nữ tử đó nhìn tướng mạo uy vũ của gã, mắt lộ niềm hứng thú vô cùng. Bên dưới vẻ yếu đuối của nàng, không ngờ lại là một trái tim can đảm.

Ngoài xe có tiếng gọi vang lên: “Tả vệ Phạm Kiệt Sinh, xin được hỏi thăm phu nhân!”.

Khước Hoàn Độ than thầm, đang định liều chết xông ra, đột nhiên phát hiện tình hình có chuyển biến, nữ tử xinh đẹp đang gật đầu ra hiệu, ánh mắt lộ vẻ tự nguyện hợp tác.

Một là thời gian không thể chậm trễ được nữa, hai là cho dù làm âm lên, cũng không thể thay đổi được gì nhiều. Khước Hoàn Độ quyết định mạo hiểm, mau chóng thu tay về.

Nữ tử khe khẽ thở.

Bên ngoài một lần nữa vang lên tiếng gọi: “Phu nhân! Người không sao chứ?” Ngữ khí so với lúc trước có phần khẩn trương.

Nữ tử dịu dàng hỏi: “Chuyện gì thế?”

“Đã đến cửa cung rồi!” Phạm Kiệt Sinh đáp.

“Ừ!”.

Nữ tử ra hiệu cho Khước Hoàn Độ ở lại trong xe. Tướng mạo anh tuấn, phong độ tiêu sái của gã từ đầu đã khiến nàng rung động và ngưỡng mộ, nhưng không dám cùng gã nói chuyện. Lúc này, nàng nhìn thẳng vào Khước Hoàn Độ, nét mặt lộ vẻ cao hứng vô cùng.

Cỗ xe ngựa từ từ tiến vào cửa cung.

Họ lặng lẽ nhìn nhau. Cặp mắt biết nói của nữ tử lộ vẻ bịn rịn quyến luyến. Hai người bình thủy tương phùng, vừa tụ lại tan.

Cỗ xe dừng lại.

Nữ tử nhòe dầy ghé vào tai Khước Hoàn Độ nói rất nhanh: “Ta biết người là Tôn tiên sinh! Nước ta đối xử với người như vậy chỉ vì khiếp sợ uy thế của Tề quốc, cũng may ta đã có sắp xếp mua chuộc. Bảo trọng nhé, nhớ này, ta họ Trịnh, khuê tú là Nhu Nhiên”. Nói đoạn nàng đẩy cửa xe bước xuống.

Rồi giọng nàng vang lên bên ngoài: “Ngựa thì dắt đi cũng được, nhưng cỗ xe cứ để lại đây, ta có khi còn phải dùng nữa!” Tùy tùng vội vàng ứng tiếng.

Thân phận của Trịnh Nhu Nhiên thực kỳ quái. Nhưng sự thực là thế nào, xem ra Khước Hoàn Độ không có cơ hội biết được nữa rồi.

Tiếng người xa dần.

Ngựa cũng đã được dẫn đi.

Khước Hoàn Độ toan dò xét xem tình hình xung quanh, bỗng nghe có tiếng bước chân từ xa thoát lại gần. Rồi một thanh âm khẽ khàng cất lên: “Tôn Vũ! Người có thể qua mắt phường giá áo túi cơm của Tổng quốc, nhưng làm sao thoát nổi Lữ Chấn ta. Huống hồ người đã trúng của ta một kiếm, kéo được chút hơi tàn đến giờ cũng khá lắm rồi. Hãy lập tức đưa binh thư ra đây, ta sẽ để người chết một cách ít dần vạt nhất!”.

Khước Hoàn Độ tâm niệm xoay chuyển như chớp, Lữ Chấn chính là cao thủ nước Tề lúc này đang bị thương Tôn Vũ, sau đó đi qua mặt gã trước cửa khu lăng của Tổng vương. Gã giật mình, vội giả giọng như bị thương nặng, yếu ớt hỏi: “Người làm sao biết ta nấp trong xe?”.

Lữ Chấn cười khế: “Ta nhìn dấu bánh xe, so với độ nông sâu ban đầu là biết tải trọng đã tăng lên, đương nhiên luận ra do có người ẩn vào. Ta cũng đánh giá người quá thấp, trúng kiếm rồi mà vẫn giở trò đổi kèo hoán cột, thần không hay quỷ không biết mà lẫn vào đây”.

Khước Hoàn Độ thấy Lữ Chấn một mực thấp giọng, đoán ra hẳn ngại có người phát giác sự hiện diện của hắn. Gã cũng cảm thấy kỳ quái, xe đi rất chậm, bất cứ lúc nào Lữ Chấn cũng có thể ngăn xe lại, vì sao tới bây giờ mới ra tay?

Khước Hoàn Độ nói: “Vụ giao dịch này ta chấp nhận, nhưng có một điều kiện. Người hãy nói cho ta biết, vì sao người đợi đến lúc này mới xuất hiện?”.

Lữ Chấn hiển nhiên rất phấn khích: “Nói cho người biết cũng được! Ta sở dĩ đợi đến lúc này, một là sợ người cao chạy xa bay, hai là muốn chứng thực Trịnh phi che giấu cho người. Lâu nay từng nghe Trịnh phi diễm lệ vô song, ta muốn nhân chuyện này thử hoa vờn liễu một phen”. Nói đoạn hắn cười hắc hắc rất là đậm tặc.

Khước Hoàn Độ nộ khí tràn lồng ngực, lòng vụt nổi sát cơ.

Lữ Chấn đã xuất hiện trước cửa xe, tay nâng trường kiếm, miệng thét: “Còn không mau đưa ra đây!”.

Khước Hoàn Độ vận công bức cho trán lấm chấm mồ hôi, nhìn qua tường như trọng thương sắp nguy đến nơi, lấy binh thư từ trong bọc

ra, đưa cho Lữ Chấn.

Lữ Chấn mặt lộ nét mừng, nhưng không tiếp lấy cuốn sách, mà nhích trường kiếm, đâm thẳng vào ngực Khước Hoàn Độ, ác hiểm cùng cực.

Khước Hoàn Độ vừa né tránh vừa lao tới, đã kẹp được trường kiếm của Lữ Chấn dưới nách, vung quyền đâm thẳng vào ngực hắn, nghe rõ tiếng xương ngực gãy khúc, Lữ Chấn bắn vọt về sau ba trượng, Khước Hoàn Độ ra quyền rất có tính toán, xung lực tuy lớn, nhưng không đẩy thân thể Lữ Chấn đi quá xa. Lữ Chấn võ công dưới cơ Khước Hoàn Độ, lại chủ quan nhằm tưởng đối thủ trọng thương, lẽ tất nhiên là táng mạng đương trường.

Khước Hoàn Độ thầm nghĩ rốt cục đã trả được thù cho mũi kiếm của Tôn Vũ. Tiếp đó gã nhảy ra khỏi xe ngựa, bốn bề lạng ngất không một bóng người, gã vội vàng kẹp lấy Lữ Chấn, nhảy qua tường cung mà đi. Lữ Chấn là do nước Tề phái tới, xử lý không cẩn thận, thì sẽ gây họa diệt quốc cho người ta.

oOo

Năm 512 trước công nguyên, Chu Kính Vương năm thứ 8.

Nhìn chung tình thế thiên hạ lúc bấy giờ, tôn thất nhà Chu dần dần suy yếu, thế lực chư quốc ngày một bành trướng, sức mạnh quân sự ngày một tăng cường. Trong các nước lớn, thì có Sở và Tấn thực lực hùng hậu hơn hẳn các nước khác.

Tấn quốc nằm ở trung nguyên, xưng bá lưu vực Hoàng Hà. Sở quốc hùng cứ vùng đất phì nhiêu ở lưỡng ngạn Trường Giang, tuy lệch về phương Nam, nhưng vẫn rắp tâm tiến vào trung thổ. Nhất thời lưỡng hùng khiến chế lẫn nhau. Sở bị Tấn ngăn cản, chưa thể làm chúa tể trung nguyên; Tấn bị Sở gây rối, cũng không thể độc bá thiên hạ.

Nói thêm về tình hình của hai nước mạnh là Tấn và Sở. Tấn từ sau trận chiến Hào Sơn¹, trở thành tử địch với Tần, bất hòa với Tề, nên tuy mang danh vị bá chủ, nhưng kỳ thực quẫn bách về nhiều mặt. Lại thêm vương tộc tôn thất của Tấn quốc mỗi ngày một suy yếu, quyền lực chuyển dần sang tay công khanh và tiểu quần thần có đất phong, hình thành nên Lục Khanh², uy quyền nghiêng thiên hạ, ai cũng mang lòng riêng, nội loạn sắp đến hồi bùng nổ. Hôm trước Khước Hoàn Độ từ chối gợi ý của Vu Thần, không cùng y sang nương tựa nước Tấn, lý do chính là ở chỗ đó. Lúc này nước Tấn quả thực không còn hơi sức đâu để quan tâm đến tình hình bên ngoài nữa.

Còn Sở quốc - bá chủ phương Nam, Sở Chiêu Vương tỵ vị khi còn

nhỏ tuổi, lập tức trọng dụng Lệnh doãn Nang Ngõa. Nang Ngõa vừa nắm được quyền lực, đã ráo riết loại trừ những kẻ không cùng phe cánh với mình, gây nên cái họa hủy gia diệt tộc của Khước Hoàn Độ, khiến trời giận người oán, vô hình trung đã trồng xuống cho nước Sở một cái mầm tai ương.

Giữa bối cảnh ấy, Ngô quốc, nằm ở phía hạ du Trường Giang nơi miền đông xa xôi, dưới sự lãnh đạo của Hạp Lư vốn nuôi mộng tranh hùng, đã thừa cơ để dự phần vào đại nghiệp trung nguyên. Hạp Lư rất trọng dụng Ngũ Tử Tư, một người hiểu rõ tình hình chính sự nước Sở, nguyên lai gia tộc y bị hại trong tay Sở vương, nên nuôi chí phò trợ Ngô quốc để báo niềm đại hận. Nguyên tắc kiến tạo quốc phú binh cường của Ngô là ‘Tu pháp chế, hạ hiền lương, tuyển luyện sĩ, tập chiến đấu’, qua thời gian dài đã tỏ ra rất có hiệu quả. Đương nhiên, lúc này thực lực của Ngô quốc vẫn còn kém rất xa hai nước Tấn, Sở, nhưng đã hình thành nên một thế lực mới nổi, rục rịch phát động chiến tranh.

Ngày hôm đó, dưới sự chủ trì của Ngô vương Hạp Lư, các tướng sĩ chủ chốt đến tụ tập trong nghị sự sảnh.

Ngô vương Hạp Lư mở lời: “Nếu Ngô quốc của ta muốn tranh bá thiên hạ, nên bắt đầu hành động từ đâu?” Nói đoạn cặp mắt lấp lánh tinh mang nhìn một vòng khắp lượt thuộc hạ. Hạp Lư thân hình khôi vĩ hùng tráng, mặt vuông tai lớn, sắc diện tươi sáng, không giận mà có uy, kiên quyết quả đoán, khí phách áp đảo người khác.

Chúng tướng thấy đều trầm ngâm, câu hỏi thực khó đáp, trả lời mà không đưa được lý lẽ đầy đủ để củng cố, tất sẽ bị Ngô vương khinh thị.

Công khanh Tử Sơn là người đầu tiên phá vỡ không khí trầm mặc, cất giọng nói: “Nước ta nằm lệch về phương đông hẻo lánh, là lân bang với Việt quốc, hai phương bắc và tây cường địch luôn dòm ngó, về lý là nên giao hảo với bên ngoài, chuyên tâm vào chính sự bên trong, đợi tới ngày quốc thể phú cường, thu hẹp sự cách biệt với các nước lớn như Tấn, Sở, Tề, Tần..., mới có thể thông dong định kế, tuyệt không nên nhằm lúc thời cơ chưa chín muồi mà khinh cử vọng động”. Tử Sơn tính người trầm ổn, xưa nay chủ trương tiến chậm nhưng chắc, nên mới trình bày ý kiến như vậy.

Hạp Lư mỉm cười, cũng không bình phẩm gì, lại đưa mắt nhìn sang những người khác. Phu Khái Vương, thân đệ của Hạp Lư, người nổi tiếng anh dũng ở Ngô quốc, cười vang mà rằng: “Tử Sơn nói vậy, không tránh khỏi có chỗ sơ suất. Nên biết thời đại hiện nay cá lớn nuốt cá bé, mình tuy không có bụng hại hổ, nhưng hổ lại có ý hại

mình, thêm vào đó bản đồ nước Ngô không lớn, nếu chúng ta rút đầu rút cổ, chỉ dựa vào mảnh đất mấy trăm dặm này, cuối cùng cũng khó thành đại sự. Vì vậy việc cần kíp trước mắt, là nên nhìn xa hơn vùng đất hẻo lánh. Thế nước mỗi ngày một mạnh, bắt đầu có hi vọng tranh cường rồi đó”. Phu Khái Vương vóc dạc uy mãnh như hùng sư, hai mắt tàng thần bất lộ, vừa có mưu lược lại đầy dã tâm, là dũng tướng nổi danh nhất ở Ngô quốc, trên tay một cây trường mâu xưa nay chưa từng gặp ai đấu lại nổi mười hiệp, được xưng tụng là đệ nhất cao thủ của Ngô - Việt. Tính tình hấn hung tàn hiếu chiến, dưới tay huyết tanh vô số, người người đều khiếp kinh.

Hạp Lư thần sắc bất động: “Phu Khái Vương tâm hùng chí cao, chỉ không biết con đường tranh bá này, có thể bắt đầu như thế nào đây?” Câu hỏi đưa ra trong giờ phút quan trọng, mỗi một quốc sách, đều là một lý tưởng và mục tiêu, nhưng lựa chọn và thi hành ra sao, mới là điều cốt yếu quyết định thắng bại.

Phu Khái Vương dứt khoát nói: “Đề chiến thắng, đương nhiên phải tránh nước mạnh đánh nước yếu, mấy tiểu quốc như Đàm, Từ, Trần, Thái... có thể dần dần thôn tính. Cứ tích lũy như vậy rồi tiến lên, Ngô quốc của chúng ta tất có một ngày tranh bá với Tấn, Sở. Một viên đại tướng khác là Bạch Hỉ phụ họa: “Phu Khái Vương quả nhiên nhìn xa trông rộng, bản tướng nguyện theo phò dưới cờ, vì Ngô quốc mà tranh đấu!”.

Bạch Hỉ và Phu Khái Vương xưa nay đứng chung một trận tuyến, cùng tiến cùng lui.

Ngũ Tử Tư nãy giờ cứ cười nhạt, Hạp Lư mãi không thấy y lên tiếng, hơi giật mình, bèn hỏi: “Ngũ tướng quân ý kiến của ông thế nào?”.

Ngũ Tử Tư đáp: “Phu Khái Vương chỉ ra hướng hưng khởi của Ngô quốc, đề cập đến khả năng mở rộng lãnh thổ, bản tướng hoàn toàn đồng ý. Nhưng về phương pháp tiến hành, e rằng có chỗ cần thương thảo thêm”.

Phu Khái Vương sắc mặt âm trầm, không để lộ lấy một nét buồn hay giận, hấn xưa nay vẫn bất hòa với Ngũ Tử Tư, trong lòng lúc này nổi rất nhiều sát cơ.

Bạch Hỉ cười lạnh, nhưng chỉ im lặng.

Ngũ Tử Tư cũng không để tâm, tiếp tục nói: “Ngô muốn thôn tính các tiểu quốc lân cận, thì dư sức. Có điều mấy nước như Đàm, Từ... tuy nhỏ, nhưng quan hệ rất mật thiết với các nước lớn, vì vậy phạm đến họ, tức là kích động cơn giận của số đông, dẫn đến việc nhiều nước mạnh cùng nhau công kích chúng ta”.

Đại phu Đâu Tân hưởng ứng: “Ngũ tướng quân nói đúng lắm vậy!”.

Phu Khái Vương và Bạch Hỉ cười khẩy, lắc đầu biểu thị không đồng ý chút nào.

Tình thế vậy là hết sức rõ ràng. Năm đại thần quan trọng nhất của Ngô quốc, trừ một mình Tử Sơn chủ trương khoan tiến ra bên ngoài, những người khác đều theo phái chủ chiến, nhưng phái chủ chiến lại phân ra một phe của Phu Khái Vương và Bạch Hỉ, còn Ngũ Tử Tư và Đẩu Tân lại ngả theo một luồng ý kiến khác.

Chỉ có Ngô vương Hạp Lư vẫn chưa bộc lộ quan điểm.

Hạp Lư cười dài: “Kế hoạch của Ngũ tướng quân rất cục là như thế nào, còn ngại gì mà không nói ra cho mọi người cùng nghiên cứu!”.

Ngũ Tử Tư vẫn thản nhiên, vẻ tự tin mạnh mẽ: “Nếu muốn tranh bá trung nguyên, lưu vực Hoài Hà phải là hòn đá móng của chúng ta!”.

Hạp Lư chau mày: “Dải đất ấy nằm trong tầm khống chế của Sở quốc, chúng ta muốn dự phần vào, chẳng phải sẽ dẫn đến sự xung đột chính diện với Sở quốc hay sao?”.

Phu Khái Vương phá lên cười lớn: “Điều đó thật hợp với ý của Ngũ tướng quân mà!”.

Nguyên lai Ngũ Tử Tư là người nước Sở, vì cha, anh và cả nhà đều bị giết dưới tay Sở vương, y nuôi chí phục hận, nên Phu Khái Vương mới gièm y có tư tâm.

Ngũ Tử Tư tuyệt không đếm xỉa, công phu hàm dưỡng của y rất cao, chưa bao giờ tùy tiện để lộ những cảm xúc trong tâm khảm. Lúc này nét mặt y càng như băng giá, vì suy nghĩ quá độ mà phảng phất có vẻ tiêu tụy, y nói, không mấy may kích động: “Chúng ta muốn lớn mạnh, tất không thể nhượng Sở quốc! Huống hồ mặt đông của ta là biển lớn, không còn đất để mở rộng, phương nam là một vùng lạc hậu, lấy được cũng vô dụng, nhìn sang phía bắc, các nước mạnh như Tề, Tấn, Tần chẳng lẽ chịu để cho thế lực của ta tràn sang? Vì vậy nếu mưu đồ vượt lên, tất phải đánh bại Sở quốc đầu tiên. Muốn đánh bại Sở quốc, thì phải lấy được Hoài Di. Hoài Di đất đai phì nhiêu giàu có, lại lắm quặng đồng, tất có thể trợ giúp cho bá nghiệp của chúng ta!”.

Ngũ Tử Tư kiến giải rất hợp lý, Ngô vương Hạp Lư gật đầu không ngớt. Đến Phu Khái Vương và Bạch Hỉ cũng phải ghen lời. Hai người bọn họ đều là danh tướng, đều hiểu mưu lược, tự nhiên nhận biết những điều Ngũ Tử Tư phân tích đích thực là cao kiến.

Tử Sơn nói: “Ngũ tướng quân đã vạch ra hết tình thế của địch và ta, nhưng sức mạnh quân sự của Sở gấp mười lần Ngô, lại thêm nước ta nằm ở hạ du Trường Giang, mà Sở quốc thì nằm ở trên nguồn, địch nhân thuận dòng tấn công ta thì dễ, ta ngược dòng đánh lên lại

khó. Huống hồ thủy sư Sở quốc danh chấn thiên hạ, danh tướng như hạng Tể Công đều thiện chiến đường thủy, chúng ta làm sao có thể kháng cự?” Tử Sơn trước sau chủ hòa không chủ chiến, nhưng kiến giải của y, đã chỉ ra nguyên do khiến Ngô quốc xưa nay vẫn luôn rơi vào thế hạ phong.

Ngũ Tử Tư nói: “Ta chính là nhằm vào điểm này, đã định ra mấy cách đối phó. Thứ nhất, chúng ta phải nỗ lực học cách công thủ trên bộ, đặc biệt là tinh nghiên thuật xa chiến. Nếu đại vương phê chuẩn, thần có một cố nhân ở Tấn quốc, người này rất giỏi thuật xa chiến, đặc biệt thành thạo chiến thuật của Sở quân, được y phò giúp, không khác gì như hổ thêm cánh!”.

Hạ Lư gật đầu: “Người Ngũ tướng quân nhắc đến đó tất là Vu Thần vừa phản lại Sở quốc, sau khi y bỏ đi, thân tộc đã bị Công tử Phản, Nang Ngõa tận sát, huyết hải thâm cừu, quả nhiên là một người lý tưởng, Ngũ tướng quân cứ tùy nghi hành sự”. Hạ Lư nghe Ngũ Tử Tư trình bày kế sách tránh cái nặng lấy cái nhẹ, không giao phong với địch nhân trên sông, hiển nhiên rất hân thưởng. Nên biết Ngô quốc vốn là đất nước nhiều sông nhiều suối, quen thủy chiến chứ không quen lục chiến, nhưng giao tranh đường thủy với Sở, thực không có cách nào thủ thắng, nên đối sách của Ngũ Tử Tư quả nhiên là xem đúng bệnh mà cắt thuốc.

Ngũ Tử Tư nói: “Thứ hai, bên ta còn một nhân tố thuận lợi khác, chính là tận dụng tình thế roi dài mà không với tới của địch nhân. Thế lực Sở quốc tuy có thể vươn tới hạ du Hoài Hà, nhưng lại cách đất đai của ta quá xa, khó mà chi phối được, đó cũng là điểm yếu của nó. Vì vậy vùng Hoài Di là nơi mà chúng ta nhất định phải giành lấy, cũng là vùng nhất định có thể giành lấy được!” Ngừng một lát, y lại tiếp: “Ba ấp Châu Lai, Chung Li và Sào mà Sở quốc đặt ở vùng này là những mục tiêu đầu tiên của chúng ta, chỉ cần đoạt được ba trấn này, là sẽ khống chế được khu vực Hoài Hà, rất có lợi cho việc tiến về phía tây. Chúng ta có thể phân ba mũi tấn công, địch tiến thì ta lui, địch lui thì ta tiến, khiến cho chúng mệt mỏi đến chết”.

Hạ Lư vỗ án khen hay, đến Phu Khái Vương và Bạch Hỉ xưa nay bất hòa với Ngũ Tử Tư mà cũng phải gật đầu đồng ý, nhưng đồng thời, càng sinh lòng đố kỵ với y hơn.

Đấu Tân lúc này mới chen vào: “Trước lúc đó, chúng ta phải cắt đứt hậu phương, không cho Việt chi viện Sở”.

Ngũ Tử Tư đáp: “Điều ấy tất nhiên!”.

Hạ Lư trong lòng hoan hỉ, đang định tán thưởng, nhưng Ngũ Tử Tư đã lại nói: “Hạ tướng còn một đề nghị!”.

Mọi người hết sức tò mò, không biết y còn đưa ra kỳ mưu diệu kế gì nữa.

Ngũ Tử Tư không nói, im lặng lấy từ trong bọc ra một quyển cảm thư, dâng lên cho Hạp Lư.

Hạp Lư đón lấy, lật mở xem, giây lát nét mặt lộ vẻ kinh ngạc, ngừng phất đầu lên hỏi: “Người này hiện ở đâu?” Ngũ Tử Tư đáp: “Mười ngày trước y từ Tề quốc chạy tới chỗ thần cầu kiến, đưa ra cuốn binh thư y viết. Đúng là thiên tài, những kiến giải đó tiền nhân chưa hề nhắc đến. Thần và y đã luận đạo suốt mười ngày, trộm nghĩ được người này tận giúp Ngô quốc, nào sợ đại sự không thành!”. Hạp Lư ngửa mặt cười lớn: “Ngũ tướng quân mau dẫn kiến y với bản vương, đúng là trời giúp ta rồi!”.

—— oOo ——

1 Hào Sơn: cũng gọi là Đông Sơn hoặc Hào Đình, nơi Nguyên soái nước Tấn Tiên Trần đại phá quân Tần, bắt sống cả 3 viên tướng chỉ huy, là Mạnh Minh Thị con trai của Tả thừa tướng Bá Lý Hề, Kiển Bính con trai Hữu thừa tướng Kiển Thúc, và mãnh tướng Tây Khuất Thuật, cả 3 đều là tướng giỏi bậc nhất thời ấy.

2 Lục Khanh 六卿: sáu dòng họ lớn, Trí (智), Ngụy (魏), Triệu (趙), Hàn (韓), Phạ (范), Trung Hành (中行).

Kinh Sở Tranh Hùng Ký

Quyển Thượng

Hồi 11

Bái kiến minh chủ

Ngũ Tử Tư quay về phủ đệ, lập tức sai người mời Tôn Vũ tới gặp. Lúc đó Tôn Vũ, do Khước Hoàn Độ mạo xưng, đang tính toạ tiềm tu, nghe thấy lời mời, lật đặt đi lại thư phòng Ngũ Tử Tư. Mười ngày qua, hai người bọn họ đã ở đây, đàm luận rất nhiều lần về binh pháp và tình hình các nước.

Ngũ Tử Tư hân hoan nói với Khước Hoàn Độ: “Tôn tiên sinh, Ngũ mỗ không phụ sự ủy thác của tiên sinh! Sớm mai đại vương triệu kiến, ta và tiên sinh sẽ cùng vào cung. Đại vương tinh tường, biết trọng dụng nhân tài. Huynh chỉ cần lưu ý hai người là Phu Khái Vương và Bạch Hỉ mà thôi”. Ngực khí của Ngũ Tử Tư, hàm chứa đầy

sự kính trọng.

Khước Hoàn Độ cảm kích nói: “Ngũ tướng quân hết lòng giúp đỡ, khiến Tôn mỗ có dịp mở mày mở mặt. Đại ân đó không thể cảm tạ bằng lời!” Lúc này giọng gã đã mang ngữ âm Tề quốc, nguyên lai trước khi đến Ngô, Khước Hoàn Độ sinh sống ở Tề nửa năm, một mặt tiêu hóa cuốn binh thư lời ít ý nhiều của Tôn Vũ, mặt khác chủ tâm thay đổi giọng điệu đất Sở của mình.

Ngũ Tử Tư nói: “Tài năng của Tôn huynh, bằng cách này hay cách khác cũng sẽ có đất dụng võ! Điều ta lo lắng là ngày mai vào cung, Phu Khái Vương và Bạch Hỉ sẽ giữ nguy kế ngăn cản. Hai người này thủ hạ tử sĩ cao thủ vô số, hết sức đáng ngại”. Ý biết Khước Hoàn Độ binh pháp như thần, nhưng không ngờ kiếm thuật của gã mới chính là hạng chỉ đếm được trên đầu ngón tay.

Khước Hoàn Độ lạ lùng hỏi: “Ngũ tướng quân được Ngô vương tín nhiệm, lần này triệu kiến ta do lệnh của Ngô vương, ai dám ngăn trở?” Ngũ Tử Tư đáp: “Bình thường thì đúng là như vậy. Nhưng tiên sinh nổi tiếng vì tài dụng binh, mà đến yết kiến cũng không đảm bảo đúng giờ, sao có thể bàn chuyện cơ đồ bá nghiệp. Cho dù sau đó có gặp được đại vương, họ cũng sẽ lèm bèm gièm pha, vin vào lý do ấy để chứng minh huynh chỉ là một lý luận gia không tưởng”.

Khước Hoàn Độ nín lặng, thầm nghĩ cơ hội này mà để tuột mất, ngày sau Ngô vương dầu có chịu dùng đến mình, tất cũng hùa theo số đông mà nhìn mình với cặp mắt khinh khi. Gã vội vàng hỏi kỹ địa hình, đường đi lối lại của Ngô cung, để tiện ứng phó với sự bố trí của Phu Khái Vương và Bạch Hỉ.

oOo

Phủ đệ tướng quân của Ngũ Tử Tư tọa lạc ở phía đông thành, cách cung điện Ngô vương chừng bốn dặm. Từ phủ tướng quân tới con đường lớn dẫn vào cung điện, trước tiên phải đi qua một khu thị tập và phố xá sầm uất, sau đó mới rẽ vào con đường lớn cây cối rậm um và u tĩnh. Con đường này xuyên qua một hồ rộng bao quanh cung điện, cảnh sắc tươi sáng, lòng đường có thể chứa cùng lúc mười ngựa đi dàn hàng, nếu bị phong toả, thì nhánh phía nam để lên Ngô cung coi như bị cắt đoạn. Mà đây chính là tuyến đường Ngũ Tử Tư hàng ngày đi vào để yết kiến Hạp Lư.

Tinh mơ.

Cuối giờ dần.

Trời còn chưa sáng hẳn, cư dân xung quanh Tướng phủ đã bắt đầu những hoạt động của một ngày. Xe ngựa xe bò từ các ngõ tắt lần

lượt ùn ùn đổ ra đại lộ.

Còn đây sớm hơn bọn họ và đã đứng đợi sẵn sàng ở đây là Giản Điện Chi, một cao thủ, thuộc hạ đắc lực của Phu Khái Vương, tính tình minh hoạt bát, lắm mưu nhiều kế, một trong những tay chân thân tín nhất của Phu Khái Vương.

Cặp mắt Giản Điện Chi không bỏ sót bất cứ một động tĩnh nào ở Tướng quân phủ. Hắn dẫn theo hơn hai trăm thủ hạ, đã sắp xếp ở mọi vị trí chiến lược. Chỉ cần hắn ra một mệnh lệnh, những dũng sĩ tay cương tay lười ấy sẽ ào ào ủa ra, móc cổ Tôn Vũ lôi xuống, trói gô lại điệu đến trước mặt Ngô vương. Kế hoạch này do Bạch Hỉ đưa ra, chủ tâm một mũi tên bắn trúng hai đích, vừa chứng minh Tôn Vũ chỉ có hư danh, đến bản thân còn không tự bảo vệ nổi, vừa vũ nhục Ngũ Tử Tư, làm lung lay địa vị của y ở Ngô quốc, xét ra thật là lang độc.

Đột nhiên hai nam tử đầu đội nón trúc, rất khó nhận diện song song từ cửa lớn của Tướng quân phủ đi ra, vì trước nón trúc còn che một tấm mạng chắn nắng, nên không nhìn rõ có phải là Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ hay không.

Giản Điện Chi tâm cơ quyết đoán, lập tức cho thủ hạ tiến lên trước dò thám. Đúng lúc đó lại có hai nam tử khác cùng kiểu cùng dạng, đi sau hai nam tử trước chừng một trượng, song song tiến ra. Cứ như vậy, hết hai người này đến hai người khác, trước sau lần lượt xuất hiện hơn một trăm cặp nam tử tương tự nhau. Tình huống này khiến Giản Điện Chi không biết ra tay thế nào mới phải.

Cảnh tượng thực kỳ quái, hơn một trăm nhóm, mỗi nhóm hai người đội nón trúc, trang sức y hệt, liên tục từ đại môn tướng quân phủ tuôn ra đường, sau đó chia theo các ngõ của đường lớn mà đi.

Giản Điện Chi cũng không hề kinh hoảng, trên tay hắn còn một chiêu bài nữa, chỉ cần phong toả con đường lớn xuyên qua hồ vào cung, trừ phi Tôn Vũ mọc cánh, bằng không khó mà vượt qua nổi.

Giản Điện Chi ra hiệu, lập tức có người đốt lên một ám ký lửa khói, thông báo cho một thủ hạ đắc lực khác của Phu Khái Vương là Hàn Bân chuẩn bị sẵn sàng.

Lúc này Hàn Bân đang ở con đường phía nam, giám sát hơn ba trăm cao thủ tinh nhuệ, sắp xếp giá chắn bằng gỗ lớn, giữ chặn trung đoạn của nam đạo, tất cả thuyền chèo trên hồ cũng đều nằm trong tầm khống chế của hắn. Bài binh bố trận như vậy, đến Hàn Bân cũng phải tự vấn muốn xoay chuyển tình hình, ngoài việc liều mạng giao chiến, thực không còn cách nào khác. Nhưng lúc này không phải là chiến tranh thực sự, Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ cũng không phải

là đao kiếm thực sự mà giết được đội nhân mã của Phu Khái Vương, huống hồ quân của Phu Khái Vương không thiếu cao thủ, cho dù Tôn Vũ và Ngũ Tử Tư muốn xông ào qua, cũng không dễ mà xuôi lọt.

Giờ yết kiến càng lúc càng đến gần, Hàn Bân thầm nhủ chỉ cần kéo đông người ra cản trở một trận, là có thể đại công cáo thành.

Hắn càng nghĩ càng đắc ý, gió thu hiu hiu thổi tới, khiến tinh thần thêm sảng khoái dễ chịu.

Từ nơi xa cuối con đường phía nam truyền tới tiếng lộc cộc, một hàng mười mấy cỗ xe la chở đầy những rơm rạ chất ngất như núi, từ từ tiến vào.

Hàn Bân ra một mệnh lệnh. Hơn hai trăm thủ hạ vội vàng tuốt binh khí, nghiêm cẩn chờ đợi, tình thế khẩn trương.

Xe la từ từ lại gần, còn cách đoạn đường Hàn Bân chặn giữ khoảng mười trượng thì dừng lại. Đột nhiên một hồi trống, từ đám rơm rạ trên mười mấy cỗ xe la có người chui ra, ai nấy tay cầm hỏa tập, tức thời hơn mười cỗ xe lửa cháy ngùn ngụt, ngọn vun lên tận trời, khói đen dày đặc mau chóng bao phủ cả một vùng rộng lớn.

Bọn Hàn Bân đang đứng ở cuối hướng gió, khói mù trời mù đất, trôi bạt về phía họ. Con đường phía nam dày đặc những khói đen, khiến bọn Hàn Bân cay xè đến trào nước mắt, đừng nói ngăn cản địch nhân, đến nhìn mọi vật cũng là cả một vấn đề rồi.

Đàn la sợ hãi hí loạn lên trong vàng khói đen đặc, xông thẳng vào trận địa của Hàn Bân. Xe la đâm sầm vào các giá gỗ, lật nó đổ nhào đổ nghiêng, tình thế hỗn loạn. Trong làn khói dày, Hàn Bân tựa hồ nhìn thấy có bóng người lướt qua rất nhanh.

oOo

Trong nghị sự sảnh của Ngô vương, Hạp Lư đang ngồi trên bảo ngai, khuôn mặt không hiển lộ một biểu tình gì. Hiện tại chỉ còn nửa khắc nữa là đến giờ triệu kiến Tôn Vũ.

Trước mặt ông ta, hai bên lần lượt ngồi là Phu Khái Vương, Bạch Hỉ, Tử Sơn và Đấu Tân.

Phu Khái Vương và Bạch Hỉ nét mặt đắc ý, Tử Sơn và Đấu Tân thần tình hơi có vẻ căng thẳng. Lần này nếu để Phu Khái Vương và Bạch Hỉ thắng được trận này, ngạo khí của hai người càng khó ức chế.

Phu Khái Vương nói: “Đại vương, đệ thấy có khả năng Ngũ tướng quân hôm nay không thể đến đúng giờ rồi”. rồi hắn cười phá lên.

Tử Sơn và Đấu Tân ghen lời, họ cũng không còn tin tưởng gì là Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ có thể đến đúng giờ nữa.

Hạp Lư nói: “Phu Khanh cứ bình tĩnh đừng sốt ruột, chuyện này sẽ có giải đáp mà”. Ngũ khí của ông ta cũng cho thấy đã mất hẳn lòng tin vào Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ.

Phu Khái Vương và Bạch Hỉ càng thêm phần khởi.

Thời gian từng giọt tí tách trôi đi, ai nấy đều lặng thinh không nói, giờ thìn đã đến. Phu Khái Vương và Bạch Hỉ càng thêm đặc ý.

Đúng lúc đó, có người vào báo Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ đã tới.

Ngô vương Hạp Lư mừng rỡ, Tử Sơn và Đấu Tân cũng hoan hỉ vô cùng. Phu Khái Vương và Bạch Hỉ thì á khẩu tắt tiếng, nét mặt ảm đạm.

Ngũ Tử Tư dẫn theo một đại hán khôi ngô, anh khí hào sảng, ung dung tiến vào trong sảnh.

Hạp Lư chăm chú quan sát anh hoa không phát tiết của Tôn Vũ, hai mắt tinh linh có thần, khí định thần nhàn, cái vẻ đường hoàng tự tin đằng sau cái vẻ hoàn toàn không đặc ý, đối với sự xông phá được sự ngăn trở của Phu Khái Vương và Bạch Hỉ, chỉ như là làm một chuyện gì nhỏ không đáng nói đến, không đáng nhớ đến.

Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ khấu kiến xong, Ngô vương Hạp Lư trong lòng hoan hỉ, vội vàng cho ngồi.

Hạp Lư không nhắc gì đến việc Phu Khái Vương và Bạch Hỉ viện có ngăn trở, để tránh khắc sâu thêm sự đối kháng nội bộ, mỉm cười nói: “Cửu ngưỡng đại danh Tôn tiên sinh, hôm qua được xem qua mười ba thiên đại tác của tiên sinh, trong lòng hết sức kính phục, dám hỏi tiên sinh có được binh pháp tất thắng không?” Tôn Vũ do Khước Hoàn Độ mạo danh mỉm cười đáp: “Biết mình biết ta, trăm trận trăm thắng!”.

Tử Sơn hỏi: “Cái gì gọi là biết mình biết ta?” Khước Hoàn Độ đáp: “Nhân tố cơ bản quyết định thắng bại của chiến tranh, chính là dự đoán so sánh những điều kiện, những ưu nhược giữa hai bên địch và ta, để dò xét được tình thế thắng bại của chiến tranh. Điều này là do năm yếu tố là chính đạo, thiên thời, địa lợi, tướng soái và pháp chế tạo thành.

Phàm những tình hình thuộc năm phương diện này, tướng soái đều phải biết, hiểu những tình hình này, mới có thể nắm chắc cái lẽ của sự chiến thắng. Chẳng hạn cuối cùng là chính trị võ công, tướng soái chỉ huy cao minh, được thiên thời địa lợi, pháp lệnh quán triệt, vũ khí tốt, binh tốt huấn luyện cẩn thận, thường phạt công chính. Căn cứ vào những yếu tố này, là có thể phán đoán ai thắng ai bại”.

Những lời này nói ra trong sảnh ai nấy gật đầu, đến Phu Khái Vương và Bạch Hỉ trên mặt cũng lộ nét tôn kính.

Đấu Tân hỏi: “Cái gì là chính trị thành công?” Y giúp Hạp Lư chường quân triều chính, điều quan tâm nhất đương nhiên là những vấn đề chính trị.

Khước Hoàn Độ ung dung đáp: “Chính là khiến cho ước vọng của dân chúng và mong muốn của bậc quân chủ đạt đến đồng nhất, có thể bảo bọn họ chết vì nhà vua, sống vì nhà vua, mà tuyệt không vì kháng. Trên dưới một lòng như vậy, việc gì mà không thành?”.

Hạp Lư sững sốt kêu: “Lời nói đúng với điều ta nghĩ, đúng là sức hiểu ra”.

Phu Khái Vương lúc này mới chen vào: “Tôn tiên sinh nếu thống suất quân ta, công vào Sở quốc, có lý lẽ chiến thắng nào không?” Đây là sự suy nghĩ so sánh từ tình hình thực tế.

Khước Hoàn Độ đáp: “Điều này lại phải trở lại với vấn đề biết mình biết ta. Chẳng hạn Sở quân có thủy sư và xa chiến uy chấn đương thế, nếu quân ta và người Sở giao phong trên mặt nước, lại có thể dùng xa chiến để đối địch, tất bại không còn nghi ngờ gì nữa. Vì vậy tất phải huấn luyện bộ binh, thêm vào đó Sở quốc đa phần là sơn địa đầm trạch, bộ binh chuyển động tiến thoái đều rất linh hoạt, lấy sở trường của chúng ta, công vào sở đoản của nó, chiến thắng đã cầm chắc trong lòng bàn tay”.

Hạp Lư đứng phắt dậy: “Tôn tiên sinh nói đúng lắm, để ta kính ông một ly, từ giờ phút này trở đi, bản vương phong ông làm Tả tướng quân, cùng với Ngũ tướng quân chủ trì việc huấn luyện binh sĩ, cùng mưu đồ nghiệp bá, tương lai thành công, bản vương có thưởng lớn”. Nói đoạn ngửa mặt lên trời cười một tràng dài.

Địa vị của Khước Hoàn Độ ở Ngô quốc, từ giờ phút này đã được đặt nền móng xuống.

Gã rốt cuộc đã đến được một giai đoạn phát triển hoàn toàn mới, mong ước trở về Sở phục thù đã hé lộ ánh sáng, tiền đồ tuy vẫn gian nan trùng trùng, nhưng đây chính là sự thách thức trên con đường số mệnh.

—— o0o ——

Niên biểu các sự kiện lịch sử lớn trong quyển Thượng “Kinh Sở Tranh Hùng Ký”:

Năm 525 tr.CN - Ngô công tử dẫn thủy quân tấn công nước Sở.

Năm 522 tr.CN - Sở Bình Vương tin lời Phí Vô Cực, muốn giết Thái tử Kiến. Thái tử Kiến tháo chạy sang Tống, Ngũ Xa và trưởng tử Ngũ Thượng bị giết, Ngũ Tử Tư chạy trốn sang Ngô.

Năm 519 tr.CN - Ngô vương Liêu tấn công Châu Lai, Sở Lệnh doãn là Tử Hà dẫn chư hầu cứu viện. Giao chiến ở Kê Phụ (nay ở phía đông nam Cổ Thủy, Hà Nam), quân Ngô thắng.

Năm 519 tr.CN - Sở Bình Vương dẫn thủy quân tấn công Ngô để đáp lại, quân Ngô đuổi đánh quân Sở, phá biên ấp của Sở.

Năm 516 tr.CN - Sở Bình Vương chết, con là Trần lập làm vua, tức là Sở Chiêu Vương.

Năm 515 tr.CN - Ngô cho quân tấn công Sở, Sở phân lực lượng làm hai đầu chặn quân Ngô lại, Ngô lâm cảnh tiến thoái lưỡng nan.

Tháng tư, Công tử Quang của Ngô sai Chuyên Chư thích sát Ngô vương Liêu, công tử Quang lập làm vua, tức là Ngô vương Hạp Lư.

Năm 514 tr.CN - Ngô vương Hạp Lư thâu dụng quần thần của nước Sở là Ngũ Tử Tư.

Năm 512 tr.CN - Ngũ Tử Tư tiến cử Tôn Vũ, lo việc trị binh cho Ngô vương Hạp Lư.

Năm 511 tr.CN - Ngô dùng kế của Ngũ Tử Tư, phân lực lượng làm ba phần, luân lưu gây chiến với Sở. Quân Sở mệt mỏi đến chết.

Năm 510 tr.CN - Ngô vương Hạp Lư dẫn quân đánh Việt, vua Việt là Doãn Thường nghênh chiến. Ngô - Việt bắt đầu giao tranh.

Năm 508 tr.CN - Mùa thu, Nang Ngổa của nước Sở đem quân đánh Ngô, Ngô đánh bại Sở ở Dự Chương, rồi thừa thắng đánh lấy ấp Sào của Sở.

Năm 506 tr.CN - Ngô vương Hạp Lư cầm quân, cùng với Sở giao chiến ở Bá Cử, Ngô đại thắng, tiến vào Dĩnh Đô của nước Sở.

Năm 505 tr.CN - Tần nhận lời của Thân Bao Tư đại phu nước Sở, cử binh viện trợ Sở, đánh bại quân Ngô, lấy lại Dĩnh Đô.

Năm 504 tr.CN - Ngô đánh bại Sở, Sở bèn dời đô đi.

Năm 496 tr.CN - Ngô vương Hạp Lư đánh Việt, thua trận quay về, Hạp Lư bị thương mà chết, con là Phù Sai tức vị.

Nguồn: Alex Blook

Người đăng: ms

Thời gian: 05/11/2007 1:55:38 CH